

## **LỜI CẢM ƠN**

Trong quá trình làm khóa luận em đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, động viên nhiệt tình của các thầy giáo, cô giáo trong và ngoài khoa du lịch, của gia đình và bạn bè, của Sở du lịch thành phố Nam Định đã giúp em hoàn thành bài khóa luận.

Nhân dịp khóa luận được hoàn thành và đưa ra bảo vệ, em xin gửi lời cảm ơn đến các thầy giáo, cô giáo trong khoa đã dìu dắt và dạy dỗ em trong suốt quá trình học tập tại trường. Đặc biệt em xin chân thành và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc của mình tới cô giáo hướng dẫn Ths. Bùi Thị Hải Yến, cô đã tận tình chỉ bảo giúp đỡ em hoàn thành bài khóa luận này.

Em cũng xin chân thành cảm ơn thư viện, Sở du lịch Nam Định, thư viện trường Đại học Dân lập Hải Phòng... đã tạo điều kiện thuận lợi cho em trong suốt quá trình khảo sát và thu thập các tư liệu liên quan đến đề tài khóa luận.

Do hiểu biết có hạn, những khiếm khuyết trong bài khóa luận là không thể tránh khỏi, em rất mong nhận được sự góp ý, nhận xét và chỉ bảo của các thầy cô giáo và hội đồng chấm đề tài tốt nghiệp.

**Em xin chân thành cảm ơn!**

*Hải Phòng, ngày ..... tháng ..... năm 2010*

**Sinh viên**

*Trần Thu Trang*

**MỤC LỤC**

<b>LỜI CẢM ƠN</b> .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
<b>1. Lý do chọn đề tài:</b> .....	<b>1</b>
<b>2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:</b> .....	<b>3</b>
<b>2.1 Đối tượng nghiên cứu:</b> .....	<b>3</b>
<b>2.2 Phạm vi nghiên cứu:</b> .....	<b>3</b>
<b>3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:</b> .....	<b>3</b>
<b>3.1. Mục đích:</b> .....	<b>3</b>
<b>3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu:</b> .....	<b>3</b>
<b>4. Phương pháp luận.</b> .....	<b>4</b>
<b>4.1. Quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử:</b> .....	<b>4</b>
<b>4.2. Quan điểm hệ thống và phương pháp tiếp cận hệ thống:</b> .....	<b>4</b>
<b>4.3. Quan điểm phát triển bền vững:</b> .....	<b>4</b>
<b>4.4. Quan điểm và chính sách phát triển du lịch của Đảng và Nhà nước:</b> .....	<b>5</b>
<b>4.5. Quan điểm kế thừa:</b> .....	<b>5</b>
<b>5. Phương pháp nghiên cứu:</b> .....	<b>5</b>
<b>5.1. Phương pháp khảo sát thực địa và thu thập tài liệu:</b> .....	<b>5</b>
<b>5.2. Phương pháp xã hội học:</b> .....	<b>6</b>
<b>5.3. Phương pháp thống kê, phân tích, đánh giá, tổng hợp:</b> .....	<b>6</b>
<b>6. Bố cục của khoá luận:</b> .....	<b>6</b>
<b>CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÀ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở NAM ĐỊNH.</b> .....	<b>7</b>
<b>1.1. Tổng quan về Tỉnh Nam Định.</b> .....	<b>7</b>
<b>1.1.1. Vị trí địa lý và lịch sử hình thành.</b> .....	<b>7</b>
<b>1.1.2. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, tài nguyên du lịch tự nhiên.</b> .....	<b>8</b>
<b>1.1.2.1. Vị trí địa lý.</b> .....	<b>8</b>
<b>1.1.2.2. Địa hình, địa chất đất đai.</b> .....	<b>9</b>
<b>1.1.2.3. Khí hậu.</b> .....	<b>10</b>
<b>1.1.2.4. Tài nguyên nước.</b> .....	<b>11</b>
<b>1.1.2.5. Tài nguyên sinh vật.</b> .....	<b>12</b>

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

1.1.2.6. Các điểm du lịch sinh thái. ....	12
1.1.2.7. Đánh giá chung về tài nguyên du lịch tự nhiên. ....	13
1.1.3. Điều kiện Kinh tế – Xã hội và Dân cư. ....	14
1.1.4. Tài nguyên du lịch nhân văn. ....	16
1.2. Thực trạng hoạt động du lịch tại Nam Định. ....	21
1.2.1. Công tác quản lý. ....	21
1.2.2. Hiện trạng về cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch. ....	21
1.2.2.1. Cơ sở kinh doanh du lịch. ....	21
1.2.2.2. Cơ sở ăn uống. ....	22
1.2.2.3. Cơ sở vui chơi giải trí. ....	23
1.2.2.4. Hệ thống giao thông vận tải và thông tin liên lạc. ....	24
1.2.3. Hoạt động quảng bá du lịch. ....	25
1.2.4. Tổ chức hoạt động kinh doanh và đầu tư phát triển du lịch. ....	27
1.2.5. Hiện trạng khai thác hoạt động du lịch. ....	28
1.2.6. Tình hình lao động trong ngành du lịch. ....	30
1.2.7. Hiện trạng về doanh thu. ....	31
1.2.8. Hiện trạng về khách du lịch. ....	31
1.3. Đánh giá thực trạng phát triển du lịch ở Nam Định. ....	32
<b>CHƯƠNG 2: ĐIỀU TRA VÀ ĐÁNH GIÁ SỨC HẤP DẪN CỦA CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HOÁ TẠI THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH VÀ CÁC HUYỆN LÂN CẬN, HIỆN TRẠNG KHAI THÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH TẠI ĐÂY. ....</b>	<b>36</b>
2.1. Sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá trong nội thành Nam Định và các huyện lân cận. ....	36
2.1.1. Quan niệm về sức hấp dẫn. ....	36
2.1.2. Vai trò của sức hấp dẫn. ....	37
2.1.3. Đặc điểm và yếu tố tạo ra sức hấp dẫn. ....	37
2.2. Sức hấp dẫn tự thân của các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định. ....	42
2.2.1. Khu di tích Đền Trần. ....	42
2.2.2. Chùa Phổ Minh. ....	45

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

2.2.3. <i>Đền Bảo Lộc</i> .....	46
2.2.4. <i>Cột Cờ Nam Định</i> .....	47
2.2.5. <i>Chùa Cổ Lễ</i> .....	48
2.2.6. <i>Chùa Vọng Cung</i> .....	49
2.2.7. <i>Tượng Đài Trần Hưng Đạo</i> .....	49
2.3. <i>Đánh giá sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch tại các di tích lịch sử văn hóa ở nội thành Nam Định và các huyện lân cận.</i> ....	50
2.3.1. <i>Đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa ở Thành phố Nam Định và các huyện lân cận ở vị trí trung tâm và khoảng cách giữa các vị trí.</i> ....	50
2.3.2. <i>Đánh giá sức hấp dẫn về cảnh quan của các di tích lịch sử văn hoá tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với khách du lịch.</i> ....	53
2.3.3. <i>Đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá nội thành Nam Định và lân cận về giá trị lịch sử văn hoá và tài nguyên phi vật thể.</i> .....	56
2.3.4. <i>Đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định qua sự cảm nhận của du khách.</i> ....	59
2.4. <i>Thực trạng hoạt động du lịch tại các di tích văn hoá trong khu nội thành Nam Định và lân cận.</i> .....	62
2.4.1. <i>Hiện trạng tổ chức quản lý và khai thác các di tích lịch sử văn hoá tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận.</i> .....	62
2.4.2. <i>Hiện trạng tổ chức quản lý và trùng tu các di tích lịch sử văn hoá tại điểm du lịch thành phố Nam Định và lân cận.</i> ....	64
2.4.3. <i>Hiện trạng về khách du lịch.</i> ....	66
2.4.4. <i>Hiệu quả kinh tế – xã hội từ hoạt động du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá.</i> .....	67
2.4.5. <i>Sản phẩm du lịch.</i> .....	68
2.4.6. <i>Đánh giá chung về thực trạng phát triển du lịch tại các điểm du lịch tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận</i> .....	71
<b>CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO SỨC HẤP DẪN CỦA DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HOÁ Ở THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH VÀ CÁC HUYỆN LÂN CẬN TRONG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH.</b> .....	74

---

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

<b>3.1. Chiến lược phát triển du lịch của UBND tỉnh Nam Định và định hướng đến năm 2010.</b> .....	74
<b>3.2. Một số giải pháp nhằm tạo ra sức hấp dẫn cho hoạt động du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá ở thành phố Nam Định và các huyện lân cận.</b> .....	75
<i>3.2.1. Giải pháp tăng cường quản lý nông nghiệp về du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá ở thành phố Nam Định và các huyện lân cận: ...</i>	75
<i>3.2.2. Giải pháp giúp đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá du lịch.</i> .....	77
<i>3.2.3. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động du lịch ở các di tích.</i> .....	79
<i>3.2.4. Đa dạng hoá và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch.</i> ....	80
<i>3.2.5. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong ngành du lịch Nam Định.</i> ....	81
<i>3.2.6. Quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.</i> .....	83
<i>3.2.7. Có sự tham gia của cộng đồng địa phương vào việc khai thác du lịch đối với các di tích lịch sử văn hoá.</i> .....	84
<i>3.2.8. Giải pháp bảo vệ và tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa.</i> ....	85
<b>KẾT LUẬN</b> .....	88
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	
<b>PHỤ LỤC</b>	

## **MỞ ĐẦU**

### **1. Lý do chọn đề tài:**

Trong lịch sử nhân loại, du lịch được ghi nhận như là một sở thích, một hoạt động nghỉ ngơi tích cực của con người. Ngày nay, du lịch đã trở thành một nhu cầu không thể thiếu trong đời sống văn hoá – xã hội của các nước. Sự phát triển của ngành du lịch đã trở thành một hiện tượng cuốn hút hàng tỉ người trên thế giới, mang lại nhiều lợi ích to lớn, góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển.

Cùng với sự phát triển du lịch thế giới, trong thời gian qua nhờ các chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là chính sách mở cửa về đối ngoại và kinh tế nên ngành du lịch Việt Nam đã có những bước phát triển đáng kể, ngày càng đóng vai trò quan trọng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của nền kinh tế quốc dân. Từ 1990 đến 2007 lượng khách du lịch luôn duy trì mức tăng trưởng với 2 con số. Năm 2009 nước ta đón 3,8 triệu lượt khách du lịch quốc tế và 2,5 triệu lượt khách nội địa. Tốc độ tăng trưởng nhanh về thu nhập du lịch, năm 1990 thu nhập du lịch mới đạt 1.350 tỷ đồng thì đến năm 2009, con số đó ước đạt 70.000 tỷ đồng, gấp trên 50 lần.

Du lịch là ngành có sự định hướng của tài nguyên rõ rệt. Tài nguyên du lịch được coi là mục đích chuyến đi của du khách nhưng không chỉ đơn thuần là nhu cầu nghỉ dưỡng, sử dụng các dịch vụ mà quan trọng hơn là mục đích nâng cao giá trị nhận thức nơi họ đến, một điểm du lịch hay không chủ yếu do sức hấp dẫn với du khách nên sức hấp dẫn của điểm đến có vai trò rất lớn. Du khách có quay trở lại hay không.

Trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VIII đã nêu rõ “Phát triển du lịch tương xứng với tiềm năng du lịch to lớn của đất nước theo hướng du lịch sinh thái, môi trường, xây dựng các chương trình và các điểm hấp dẫn du lịch về văn hoá, di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh”. Từ năm 1992 đến năm

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

2006 Nhà nước đã xếp hạng được 2.888 di tích lịch sử văn hoá và thắng cảnh cấp quốc gia.

Nằm trong chiến lược phát triển chung của cả nước, du lịch Nam Định cũng được chú trọng và được coi là một điểm du lịch vệ tinh của vùng du lịch Bắc Bộ.

Nam Định – một trong những cái nôi văn hiến của dân tộc. Đây là nơi phát tích của vương triều Trần (1262), một trong những triều đại hưng thịnh vào bậc nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam. Trong đó hơn 200 di tích đã được Nhà nước xếp hạng. Quần thể di tích này mang nhiều giá trị lịch sử văn hoá, kiến trúc và là nguồn tài nguyên du lịch nhân văn hấp dẫn, thu hút đông khách như: Phủ Giầy, Chùa Cổ Lễ, Chùa Lương Cầu Ngói, Đền Bảo Lộc,... Với hàng trăm lễ hội truyền thống được tổ chức hàng năm tại các địa phương. Tỉnh còn có hơn 70 làng nghề với các ngành nghề và sản phẩm truyền thống như: làng nghề chạm, khảm gỗ La Xuyên, sơn mài Cát Đằng, uơng tơ Cổ Chất,... Bên cạnh đó là các khu du lịch sinh thái nổi tiếng: Khu du lịch biển Thịnh Long và Quất Lâm; Vườn quốc gia Xuân Thủy.

Có thể nói, Nam Định chứa trong đó kho tàng đồ sộ giá trị di sản văn hoá vật thể, phi vật thể tạo nên nguồn tài nguyên du lịch nhân văn phong phú. Lượng khách du lịch trong nước và quốc tế đến với Nam Định trong thời gian qua chứng tỏ sức hấp dẫn của điểm đến này.

Tuy vậy, kết quả phát triển du lịch của tỉnh chưa thực sự tương xứng với tiềm năng vốn có của vùng. Vấn đề đặt ra là phải làm sao cho du khách trong nước cũng như du khách nước ngoài có sự hiểu biết rõ ràng hơn, và hấp dẫn bởi các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định nói chung và khu nội thành nói riêng. Để cho hầu hết các du khách đều muốn đặt chân đến Nam Định và không thể không đến thăm quan hệ thống các di tích lịch sử văn hoá ở đây.

Với những lý do trên em lựa chọn đề tài ***“Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách”***.

## **2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:**

### **2.1 Đối tượng nghiên cứu:**

Cơ sở lý luận về đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá, các di tích lịch sử văn hoá tiêu biểu của thành phố Nam Định và các huyện lân cận.

### **2.2 Phạm vi nghiên cứu:**

Về không gian phạm vi nghiên cứu chủ yếu của bài khoá luận là điểm du lịch tại nội thành Nam Định và các huyện lân cận; Thời gian triển khai đề tài từ 15/4 đến 30/6/ 2010.

## **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:**

### **3.1. Mục đích:**

Thực hiện bài khoá luận về đề tài “*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*” nhằm mục đích nâng cao những hiểu biết, những nhận thức về sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch đó và hoạt động kinh doanh du lịch tại đó. Đồng thời vận dụng những gì đã học vào thực tiễn hoạt động du lịch, cọ sát thực tế, có thêm kiến thức thực tiễn, mở rộng thêm tri thức, bổ sung kiến thức còn hổng về lý thuyết.

Nhằm cung cấp nguồn tư liệu mình nghiên cứu cho các bạn sinh viên cùng khoá, khoá sau và những ai muốn tìm hiểu, góp phần nhận thức, tôn vinh giá trị du lịch tại di tích lịch sử văn hoá thành phố Nam Định và các huyện lân cận để phục vụ phát triển du lịch bền vững tại đây.

### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu:**

Đọc, thu thập tài liệu, cơ sở lý luận, nguồn tri thức, nghiên cứu tài nguyên du lịch nhân văn và thực trạng phát triển du lịch ở Nam Định và hệ thống các di tích lịch sử văn hoá tiêu biểu tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận.

Đánh giá sức hấp dẫn, thực trạng và khả năng khai thác du lịch của các di tích đó.



## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá tại điểm du lịch thành phố Nam Định và các huyện lân cận.

### **4. Phương pháp luận.**

#### ***4.1. Quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử:***

Trong quá trình nghiên cứu các vấn đề lý luận, tiến hành thu thập tài liệu, thống kê luôn phải đặt đối tượng nghiên cứu, các nguồn tài nguyên du lịch địa phương trong sự vận động, phát triển của ngành du lịch và khoa học du lịch cũng như mối quan hệ với các thành tố khác theo những quy luật khách quan và trong mối quan hệ biện chứng qua lại chặt chẽ.

Các vấn đề về tài nguyên du lịch địa phương được nghiên cứu, xem xét trong quá khứ, hiện tại và dự báo sự phát triển du lịch trong tương lai.

#### ***4.2. Quan điểm hệ thống và phương pháp tiếp cận hệ thống:***

Khi nghiên cứu tài nguyên du lịch cũng như thực tiễn phát triển du lịch địa phương cần sắp xếp các vấn đề nghiên cứu tài liệu theo trật tự có hệ thống logic, khoa học, phân tích trong mối quan hệ biện chứng theo các quy luật khách quan. Các vấn đề được nghiên cứu và giải quyết trước phải là cơ sở khoa học, thực tiễn cho những vấn đề nghiên cứu và giải quyết sau.

Khoa học du lịch có mối quan hệ với nhiều ngành khoa học có liên quan. Vì vậy, khi nghiên cứu những vấn đề lý luận cũng như thực tiễn phát triển du lịch cần phải xem xét, vận dụng những tri thức của khoa học du lịch và các ngành khoa học có liên quan.

#### ***4.3. Quan điểm phát triển bền vững:***

Phát triển bền vững đã trở thành mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của toàn nhân loại trong thế kỷ XXI. Trong quá trình nghiên cứu đề tài phải vận dụng lý luận cũng như thực tiễn phát triển du lịch bền vững trong nước và trên thế giới để soi sáng kiểm tra, đánh giá, vận dụng quan điểm và phát triển bền vững, giải pháp phát triển du lịch, chiến lược bảo tồn, tôn tạo, khai thác tài nguyên du lịch theo hướng tiết kiệm, hợp lý, để lưu lại cho thế hệ tương lai

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

một nguồn tài nguyên như thế hệ hiện tại được hưởng, góp phần phát triển bền vững nơi mình nghiên cứu.

### ***4.4. Quan điểm và chính sách phát triển du lịch của Đảng và Nhà nước:***

Nghị quyết Đại hội Trung ương Đảng lần thứ IX và X đều khẳng định phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Mục tiêu phấn đấu của Đảng và Nhà nước là dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh. Đồng thời quan điểm và chính sách phát triển du lịch của Đảng và Nhà nước cũng được thể hiện trong Điều 6, Chương I – Luật Du lịch Việt Nam. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng, là nguồn lực quan trọng cho phát triển du lịch được triển khai hiệu quả. Vì vậy, những quan điểm và chính sách phát triển du lịch của Đảng và Nhà nước được vận dụng, soi sáng và là kim chỉ nam xuyên suốt trong quá trình nghiên cứu, phát triển tài nguyên du lịch địa phương.

### ***4.5. Quan điểm kế thừa:***

Ngành du lịch là một ngành kinh tế, nó có mối quan hệ chặt chẽ với nhiều ngành kinh tế, khoa học khác. Vì vậy trong quá trình thực hiện đề tài, để tiết kiệm thời gian, công sức và tài chính cần phải kế thừa các công trình nghiên cứu, các dự án quy hoạch, đầu tư phát triển kinh tế xã hội, du lịch và các công trình khoa học khác có liên quan.

## **5. Phương pháp nghiên cứu:**

Trong quá trình thực hiện khoá luận, ngoài việc nghiên cứu tài liệu, tác giả kết hợp phỏng vấn các khách du lịch, những người phụ trách tại điểm thăm quan, nhân dân địa phương, cùng với quan sát trên thực tế. Như vậy để hoàn thành bài khoá luận này tác giả đã sử dụng những phương pháp sau:

### ***5.1. Phương pháp khảo sát thực địa và thu thập tài liệu:***

Đây là phương pháp nghiên cứu lý thuyết truyền thống để khảo sát thực tế, áp dụng nghiên cứu lý luận gắn với thực tế để bổ sung cho lý luận ngày càng hoàn chỉnh hơn. Để có được đầy đủ các thông tin thì việc khảo sát thực địa, thu thập tài liệu về các di tích lịch sử văn hoá là phương pháp hữu hiệu nhất nhằm bổ sung cho khoá luận thêm phong phú và đa dạng hơn, có độ chính xác cao hơn.

### **5.2. Phương pháp xã hội học:**

Phương pháp xã hội học nhằm khảo sát đặc điểm xã hội của các đối tượng du lịch. Phương pháp này dùng để lấy ý kiến của cộng đồng, du khách về sở thích, nhu cầu tiêu dùng của du khách; điều tra về sức hấp dẫn của điểm du lịch, tài nguyên du lịch, chất lượng dịch vụ, chất lượng nguồn nhân lực du lịch,...

### **5.3. Phương pháp thống kê, phân tích, đánh giá, tổng hợp:**

Phương pháp này nhằm định hướng thống kê các đối tượng cần nghiên cứu, từ đây có thể phân tích để tìm ra các yếu tố ảnh hưởng đến đối tượng này. Phương pháp thống kê, phân tích, đánh giá, tổng hợp các thông tin và số lượng theo cách đi từ định lượng đến định tính được áp dụng trong khoá luận. Kết quả của phương pháp này là cơ sở khoa học cho việc xây dựng, đề xuất các phương hướng, giải pháp chiến lược đạt hiệu quả cao.

Ngoài những phương pháp trên trong quá trình thực hiện đề tài, khoá luận còn sử dụng một số phương pháp như: phương pháp điều tra xã hội học, bản đồ và tranh ảnh,... và sự kết hợp hài hoà các phương pháp với nhau tạo hiệu quả cao trong quá trình nghiên cứu.

## **6. Bố cục của khoá luận:**

\* **Chương 1:** Khái quát tài nguyên du lịch và thực trạng phát triển du lịch ở Nam Định.

\* **Chương 2:** Điều tra và đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận, hiện trạng khai thác phát triển du lịch tại đây.

\* **Chương 3:** Một số giải pháp nhằm nâng cao sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá ở thành phố Nam Định và các huyện lân cận trong hoạt động du lịch.

## CHƯƠNG 1

### KHÁI QUÁT TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÀ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở NAM ĐỊNH.

#### 1.1 Tổng quan về Tỉnh Nam Định.

##### 1.1.1. Vị trí địa lý và lịch sử hình thành.

Nam Định – mảnh đất Xứ Nam, là mảnh đất nằm giữa hai con sông lớn: sông Hồng và sông Đáy tạo nên địa giới tự nhiên giữa Nam Định với hai tỉnh Ninh Bình và Thái Bình. Một mảnh đất có vị thế hết sức đặc biệt trong suốt tiến trình lịch sử Việt Nam. Theo các công trình nghiên cứu khoa học, miền đất Nam Định hình thành cách đây khoảng 70 triệu năm do ảnh hưởng tạo sơn thời kỳ Đại Tân Sinh, nâng ghềnh phía nam sông Hồng cao lên, biển Đông lùi dần và từng bước hình thành đồng bằng châu thổ sông Hồng.

Ngay từ thời kỳ đồ đá mới thuộc nền văn hoá Bắc Sơn cách đây khoảng 5000 năm đã có người nguyên thủy đến sinh sống ở đây (ở Vụ Bản đã tìm thấy dấu vết của người nguyên thủy sinh sống).

Trong suốt 1000 năm Bắc thuộc, đất nước ta bị chia thành các châu, quận. Nam Định lần lượt thuộc các vùng hành chính như “Quận giao chỉ” đời Hán, “Giao Châu” đời Ngô và lại thuộc “Quận giao chỉ” vào các đời nhà Tùy, Đường. Năm 938, Ngô Vương Quyền chiến thắng quân Nam Hán trên sông Bạch đằng đã chấm dứt 1000 năm Bắc thuộc, mở ra thời kỳ độc lập lâu dài cho đất nước. Sau khi giành được độc lập, vùng đất Nam Định đã qua nhiều cuộc biến đổi về địa giới hành chính, lúc gọi là đạo (Thời nhà Đinh); Lộ Thanh Hải và Lộ Hoàng Giang dưới thời Lý và đến thời Trần với tên gọi là Phủ Thiên Trường. Từ đó đến nay trải qua biết bao thăng trầm của lịch sử, Nam Định đã trải qua nhiều lần sát nhập. Năm 1965 sát nhập với Hà Nam thành Tỉnh Nam Hà, đến năm 1967 lại sát nhập thêm tỉnh Ninh Bình vào thành Tỉnh Hà Nam Ninh. Năm 1992, tách tỉnh Hà Nam Ninh ra làm hai tỉnh Ninh Bình và Nam Hà, đến ngày 1-1-1997 tái lập tỉnh Nam Định và Hà Nam.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Đầu thế kỷ XX, thực dân Pháp câu kết với chế độ phong kiến tay sai ra sức khai thác, vơ vét tài nguyên, áp bức, bóc lột nhân dân thậm tệ. Thực dân Pháp đã cho xây dựng nhà máy Dệt Nam Định lớn nhất Đông Dương, song chính sự ra đời của nhà máy này đã tạo ra điều kiện khách quan để giai cấp công nhân trong tỉnh hình thành và không ngừng lớn mạnh. Nam Định trở thành một trong những trung tâm đấu tranh chống thực dân Pháp và bọn phong kiến mạnh mẽ nhất cả nước.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Nam Định được giải phóng, Tỉnh Nam Định trở thành một trung tâm công nghiệp lớn của vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Trong những năm 1954 – 1975, nhân dân Nam Định lại bước vào một cuộc chiến mới cam go, quyết liệt hơn chống lại kẻ thù hùng mạnh – Đế quốc Mỹ, có âm mưu bá chủ thế giới. Vừa gia tăng sản xuất chi viện cho miền Nam ruột thịt, vừa chiến đấu chống lại âm mưu phá hoại của kẻ thù, cùng cả nước tạo nên sức mạnh tổng hợp đưa cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc đi tới thắng lợi vẻ vang.

Sau đại thắng mùa Xuân 1975, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Nam Định cùng cả nước bước vào kỷ nguyên độc lập, xây dựng lại đất nước, tiến hành sự nghiệp đổi mới toàn diện, đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá đất nước, viết tiếp những trang sử vàng chói lọi, xây dựng Nam Định ngày càng đàng hoàng hơn, giàu đẹp hơn.

### ***1.1.2. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, tài nguyên du lịch tự nhiên.***

#### ***1.1.2.1. Vị trí địa lý.***

Nam Định là tỉnh duyên hải nằm ở phía Nam đồng bằng Bắc Bộ, có diện tích 1669,36 km<sup>2</sup>. Nằm cách Thủ đô Hà Nội 90km. Nằm giữa 19°35' đến 20° vĩ độ Bắc và trải rộng từ 105°55' đến 106° 37' kinh độ Đông.

Phía Đông Nam là biển Đông.

Phía Đông giáp tỉnh Thái Bình.

Phía Tây giáp tỉnh Ninh Bình.

Phía Bắc giáp tỉnh Hà Nam.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Chia thành 10 đơn vị hành chính, bao gồm Thành phố Nam Định và 9 huyện, tính từ Bắc xuống là: Mỹ Lộc, Vụ Bản, Ý Yên, Nam Trực, Trực Ninh, Xuân Trường, Giao Thủy, Hải Hậu, Nghĩa Hưng với 230 xã, phường, thị trấn.

Thực hiện Nghị Quyết của Bộ Chính trị và Quyết định của Thủ Tướng Chính Phủ về quy hoạch tổng thể phát triển thành phố Nam Định đến năm 2020: "...Chỉnh trang, hiện đại hoá các đô thị lớn: Hà Nội, Hải Phòng, Hạ Long, Nam Định...", Đảng Bộ và nhân dân tỉnh Nam Định đang tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Tỉnh thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ, đào tạo làm hạt nhân phát triển của tiểu vùng Nam đồng bằng sông Hồng. Theo đó, phát triển Nam Định với tầm nhìn dài hạn, hướng tới văn minh hiện đại. Phát triển mở rộng gắn kết với các vùng phụ cận, các khu đô thị mới được xây dựng hiện đại, có kết cấu hạ tầng đồng bộ, kiến trúc đô thị có bản sắc riêng của vùng. Xây dựng mạng lưới kết cấu hạ tầng của thành phố đạt các chỉ tiêu đô thị loại II và tiến tới đạt các chỉ tiêu đô thị loại I, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của đô thị trung tâm vùng.

### ***1.1.2.2. Địa hình, địa chất đất đai.***

Nam Định có địa hình tương đối bằng phẳng, chủ yếu là đồng bằng thấp trũng và đồng bằng ven biển. Khu vực phía Tây Bắc tỉnh tập trung một số ít đồi núi thấp như Bảo Đài, Ngô Xá (còn gọi là Thương Sơn, Mai Sơn – Ý Yên), Côi Sơn (còn gọi là núi Gôi), Non Côi, Hồ Sơn, Kim Bảng nay là Kim Thái, Trang Nghiêm tức núi Ngăm (Vụ Bản)... Phần lớn đồi núi thường kề cận những dòng sông nhỏ chảy quanh tạo ra cảnh trí rất hữu tình. Non Côi – sông Vị Hoàng là những danh thắng đại diện cho Nam Định được nhiều người biết đến.

Dưới chân núi thường là những cánh đồng cao, thoải xuống dần. Thêm vào đó, các dải phù sa ven sông Hồng lại phần lớn là những dải võng trũng sâu tạo nên vùng đồng chiêm trũng, ngày xưa chỉ cấy được một vụ, với những câu ca truyền đời "Sống ngâm da, chết ngâm xương". Đây là hệ quả của sự cấu tạo địa hình đặc biệt nơi đây hàng triệu năm trước do sự chuyển động tạo

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

núi và biển tiến đến sát vùng núi đá và hàng triệu năm tiếp sau là hiện tượng biển lùi. Do biển lùi nhanh, các núi đồi xung quanh và đê điều đã chắn tín sóng, che nước phù sa tràn vào.

Hiện nay, năng suất lúa bình quân ở Nam Định vào loại cao nhất đồng bằng sông Hồng và vùng muối Văn Lý cũng lớn nhất sông Hồng.

### ***1.1.2.3. Khí hậu.***

Nam Định mang đầy đủ đặc điểm khí hậu của khu vực nhiệt đới gió mùa nóng ẩm mưa nhiều. Thời tiết Nam Định cũng giống như nhiều tỉnh khác trong khu vực có hai mùa rõ rệt: mùa đông lạnh và mùa hè nóng. Mùa đông thường kéo dài từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, mùa hè mưa nhiều kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10.

Vị trí Đông Nam và giáp biển của tỉnh Nam Định trong đồng bằng sông Hồng giải thích sự giảm bớt tính khô lạnh của khí hậu trong tỉnh về mùa đông và sự gia tăng ảnh hưởng của gió bão, mưa bão mùa hè. So với các tỉnh phía Bắc đồng bằng như Bắc Giang, Bắc Ninh và so với các tỉnh nằm sâu trong nội địa như Vĩnh Phúc, Hà Nội thì số tháng lạnh dưới 18°C tại Nam Định giảm 1 tháng và số tháng khô cũng giảm 1 tháng.

Nhiệt độ trung bình năm từ 23° – 24°C, tháng nóng nhất trong năm là tháng 6 và tháng 7, nhiệt độ có thể lên tới 40°C và tháng lạnh nhất là tháng 1 và tháng 2 kèm theo sương mù. Độ ẩm trung bình vào khoảng 80% – 85%, độ ẩm cao vào mùa xuân. Tổng số ngày nắng trong năm là 250 ngày với tổng số giờ nắng từ 1650 – 1700 giờ. Lượng mưa trung bình hàng năm 1750mm – 1800mm, lượng mưa nhiều hơn so với phần Tây Bắc sông Hồng và đặc biệt lớn nhất vào tháng 9. Mùa mưa thường xuất hiện từ tháng 5 đến tháng 10, mùa ít mưa từ tháng 11 đến tháng 2 năm sau, gây hạn hán, thiếu nước tưới tiêu. Mặt khác do nằm trong vùng vịnh Bắc Bộ nên hàng năm Nam Định thường chịu ảnh hưởng của bão hoặc áp thấp nhiệt đới, bình quân 4 – 6 cơn bão/ năm khoảng từ tháng 7 đến tháng 10, tốc độ gió trung bình từ 2 – 2,3m/s.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Vào những thời điểm khí hậu mát mẻ, nước biển đạt 25°C rất thích hợp cho du lịch tắm biển, là một trong những loại tài nguyên quan trọng để Nam Định phát triển loại hình du lịch biển, du lịch nghỉ dưỡng, thể thao, vui chơi giải trí,...

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch của khí hậu, tỉnh Nam Định trong một số thời kỳ trong năm còn có những yếu tố khí hậu không thuận lợi cho việc khai thác các hoạt động du lịch như mưa nhiều, nhiệt độ, độ ẩm,... ảnh hưởng đến sức khỏe con người dẫn đến tính mùa vụ, điển hình từ tháng 7 đến tháng 10.

### ***1.1.2.4. Tài nguyên nước.***

Nam Định nằm giữa hạ lưu hai con sông lớn của đồng bằng Bắc Bộ là sông Hồng và sông Đáy. Sông Đào phân chia Nam Định thành hai vùng Nam – Bắc, sông Ninh Cơ, sông Sò là giới hạn các huyện trong tỉnh. Nam Định có bờ biển dài 72km, vùng kinh tế giàu tiềm năng có khả năng triển khai, thực hiện nhiều đề án phát huy thế mạnh kinh tế biển của Tỉnh.

\* Sông Hồng chảy vào Nam Định từ huyện Mỹ Lộc qua thành phố Nam Định và các huyện Nam Trực, Trực Ninh, Xuân Trường, Giao Thủy rồi đổ ra biển Đông ở cửa Ba Lạt, tạo thành địa giới tự nhiên giữa Nam Định với tỉnh Thái Bình.

\* Sông Đáy chảy vào địa phận Nam Định từ huyện Ý Yên qua huyện Nghĩa Hưng rồi đổ ra biển ở cửa Đáy, trở thành địa giới tự nhiên giữa Nam Định với tỉnh Ninh Bình.

\* Sông Ninh Cơ đổ ra cửa Lác (thường gọi là Gót Chàng).

\* Sông Sò đổ ra cửa Hà Lan (còn gọi là sông Ngô Đồng).

Đặc biệt dòng chảy của sông Hồng và sông Đáy kết hợp với chế độ nhật triều đã bồi tụ tại vùng cửa hai sông tạo nên hai bãi bồi lớn ven biển là Cồn Trời, Cồn Mờ huyện Nghĩa Hưng.

Gắn liền với lịch sử phát triển của Nam Định, cầu Đò Quan là một trong những điểm giao thông quan trọng nối hai bờ sông Đào, nổi hiện tại với



***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

quá khứ và tương lai. Bến Đò Quan xưa đã từng là hải cảng lớn nhất của xứ Bắc trước khi người Pháp xây dựng Cảng Hải Phòng. Hiện nay thay cho bến Đò Quan xưa là cây cầu Đò Quan nối đôi bờ sông Đào, hứa hẹn một thành phố to đẹp và rộng lớn nằm hai bên bờ sông, hình ảnh này khiến ta liên tưởng đến thành phố Huế với cây cầu Tràng Tiền và dòng sông Hương thơ mộng.

Nam Định còn có 72km bờ biển, trong đó nổi bật là hai khu du lịch biển Quất Lâm và Thịnh Long với tổng diện tích gần 300 ha. Đây là điểm đến lý tưởng cho những du khách ưa thích loại hình du lịch biển.

***1.1.2.5. Tài nguyên sinh vật.***

Tài nguyên sinh vật của Nam Định tương đối phong phú, đa dạng vừa có ý nghĩa bảo vệ môi trường, vừa góp phần cùng với các loại tài nguyên khác tạo nên phong cảnh đẹp, hấp dẫn. Tính đến năm 2000, toàn tỉnh có 4.723 ha rừng các loại, chủ yếu là rừng phòng hộ, cây trồng chính là sù, vẹt, phi lao, bần,... Hệ thực vật chiếm khoảng 50%; hệ động vật chiếm khoảng 40% thực vật, động vật cả nước.

Nam Định có vùng đất ngập mặn Xuân Thủy với diện tích trên 15000 ha được UNESCO công nhận là điểm RAMSAR quốc tế đầu tiên của Việt Nam. Năm 2003 được Chính Phủ công nhận là Vườn quốc gia Xuân Thủy. Nơi đây là điểm dừng chân của 220 loài chim, trong đó có 9 loài quý hiếm có tên trong sách đỏ, 110 loài thực vật bậc cao, 500 loài động thực vật thủy sinh, đồng thời là nơi tập trung nhiều loài hải sản có giá trị kinh tế cao như: Choắt lớn mỏ vàng, mòng chân xám, thiên đường đuôi đen, cò lao ấn Độ,...

***1.1.2.6. Các điểm du lịch sinh thái.***

Điểm thu hút cho tất cả du khách tới Nam Định để thưởng thức các tour du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch nghỉ dưỡng như:

– Vùng đất ngập mặn Xuân Thủy thuộc huyện Giao Thủy với diện tích trên 15000 ha, tham gia công ước RAMSAR do tính đa dạng của vùng đất ngập nước. Vùng đất ngập nước này là điểm thứ 50 trên Thế giới. Trong đó nổi bật là Vườn Quốc gia Xuân Thủy với diện tích tự nhiên là 7100 ha bao

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

gồm: bãi Trong, cồn Lu, cồn Ngạn, cồn Xanh với nhiều loài động thực vật quý hiếm. Đây thực sự là điểm đến của du lịch sinh thái có sức hấp dẫn lớn đối với du khách trong nước và quốc tế, đặc biệt rất hữu ích cho các bạn học sinh, sinh viên, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu đến khám phá, tìm hiểu.

– Khu du lịch Quất Lâm có diện tích 170 ha, với bãi tắm dài xấp xỉ 3 km, bờ cát thoải dài và mịn rất hấp dẫn du khách. Quất Lâm còn có ưu thế về vẻ đẹp tự nhiên và môi trường trong sạch.

– Khu du lịch Thịnh Long có diện tích 75 ha, với chiều dài bờ biển dài gần 2km, sóng lớn, nước trong xanh và cát trắng phẳng, mịn hiện lên với vẻ đẹp nguyên sơ, chính vì thế mà số lượng khách đến nghỉ tại Thịnh Long ngày càng tăng.

Có thể nói, đây là những điểm du lịch tự nhiên rất có tiềm năng để phát triển thành những khu nghỉ mát, tắm biển có tầm cỡ của Nam Định nói riêng và của du lịch Việt Nam nói chung nếu được đầu tư đúng mức và hiệu quả hơn nữa.

### ***1.1.2.7. Đánh giá chung về tài nguyên du lịch tự nhiên.***

Nằm ở vị trí trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng, có vị trí chiến lược quan trọng, thiên nhiên đã dành cho Nam Định sự ưu đãi đặc biệt với nguồn tài nguyên thiên nhiên vô cùng phong phú, đa dạng. Thiên nhiên Nam Định là một bức tranh hoà đồng giữa những cánh đồng thẳng cánh cò bay, những vườn cây trĩu quả, những dòng sông đỏ nặng phù sa và những bãi biển trải dài cát mịn.

Rừng ngập mặn và vùng RAMSAR Xuân Thủy là nguồn tài nguyên quý giá, có ý nghĩa bảo vệ và nuôi dưỡng hải sản, đồng thời là điểm du lịch sinh thái có giá trị. Điều kiện nhiệt, ẩm cho việc khai thác nông nghiệp dồi dào, phát triển kinh tế vùng, số giờ nắng, tổng nhiệt độ cân bằng nước dương cho phép thâm canh, tăng vụ, tạo điều kiện sống thoải mái, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của con người, cho triển khai nhiều loại hình du lịch như tắm biển, nghỉ dưỡng,...

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Với đường bờ biển dài 72km cùng hai khu du lịch nổi bật Thịnh Long và Quất Lâm là thế mạnh của Tỉnh. Bước đầu được đầu tư khai thác đã đem lại diện mạo mới cho hai khu du lịch này, thu hút ngày càng đông nhiều đoàn khách quốc tế, nhiều dự án cơ sở hạ tầng, tôn tạo cảnh quan môi trường được xây dựng ở đây nhằm làm tăng tính hấp dẫn của sản phẩm du lịch, của điểm du lịch tự nhiên, du lịch sinh thái của Tỉnh.

Những cánh đồng, làng mạc trù phú, những dòng sông lớn, những núi đá vôi đồi đất xen kẽ đá non như Bảo Đài, Núi Gôi, Núi Ngãm với những phong tục, tập quán sinh hoạt đặc sắc của người dân Nam Định thích hợp cho loại hình du lịch “Du khảo đồng quê”.

Nhìn chung khí hậu Nam Định thuận lợi cho phát triển du lịch, tuy nhiên cũng như các tỉnh ở đồng bằng Bắc Bộ, Nam Định vẫn bị ảnh hưởng bởi nhiều điều kiện bất lợi từ khí hậu của tỉnh như mùa đông lạnh, có sương muối, mùa hè bão lụt,... gây khó khăn cho khai thác, triển khai hoạt động du lịch, đặc biệt là du lịch hoạt động ngoài trời.

Để phát triển bền vững và lâu dài cả về kinh tế, văn hoá, xã hội và du lịch, tỉnh Nam Định cần đảm bảo sự ổn định của các hệ sinh thái, nhất là các hệ kém ổn định như cảnh quan bãi bồi ngoài đê sông, cảnh quan bãi bồi thấp úng trong đê sông, cảnh quan châu thổ hiện tại trong đê biển, cảnh quan bờ biển hiện tại ngoài đê biển. Ngoài ra cần trồng rừng ngập mặn và rừng trên các đồi sót, đầu tư cải tiến các điều kiện tự nhiên không thuận lợi hư bão, lụt, hạn hán, úng, biển lấn gây ra.

Có thể nói, Nam Định là một trong những vùng đông dân và trù phú nhất ở miền Bắc Việt Nam. Nam Định có nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên phong phú, đa dạng tạo thành các điểm du lịch hấp dẫn du khách thích hợp cho phát triển du lịch sinh thái, du lịch xanh theo hướng thân thiện với môi trường vốn là hướng ưu tiên trong chiến lược phát triển du lịch của cả nước.

### ***1.1.3. Điều kiện Kinh tế – Xã hội và Dân cư.***

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Nằm trong bối cảnh chung của đồng bằng sông Hồng, từ hàng ngàn năm trước trên vùng đất Nam Định đã có người cư trú. Một số nơi trên đất Nam Định, đặc biệt là ở vùng thềm phù sa cổ đã phát hiện những dấu tích khẳng định sự có mặt từ rất sớm của con người trên mảnh đất này từ thời Phùng Nguyên cho đến Đông Sơn. Cư dân thời bấy giờ chưa hẳn là người Kinh như hiện nay mà có nhiều bằng chứng khảo cổ học đã chứng minh rằng cư dân đồng bằng sông Hồng nói chung và cư dân Nam Định bấy giờ có gốc Môn – Khơ Me, Tày – Thái, Nam Đảo. Cư dân thời bấy giờ từng bước tiếp xúc với biển và lần dần ra biển, khai phá đất đai và lập làng, ấp.

Tỉnh Nam Định được thành lập cách đây 748 năm, từ năm Nhâm Tuất 1262 thời nhà Trần, biến nơi đây trở thành trung tâm đô thị lớn thứ hai của cả nước, chỉ sau Thăng Long. Diện tích của Tỉnh là 1652,29 km<sup>2</sup>, bằng 0,5% diện tích cả nước. Dân số của Nam Định hiện nay là 1.825.771 người (năm 2009), chủ yếu là dân tộc Kinh, chiếm 2,7% dân số cả nước (năm 2009 dân số cả nước là 85.789.573 người), mật độ dân số trung bình là 1.196 người/km<sup>2</sup>, là một trong 6 tỉnh có dân số đông nhất trong cả nước, chỉ sau TP. Hồ Chí Minh, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Nội, Hà Tây. Dự báo dân số Nam Định năm 2010 là 511000 người và đến năm 2020 lên tới 955000 người.

Với sự phát triển nhanh chóng về đời sống kinh tế – xã hội đã mang lại cho Nam Định một bộ mặt mới, người dân ngày càng được nâng cao về mặt đời sống và tinh thần, trình độ dân trí ngày càng được nâng lên, tỉ lệ lao động thất nghiệp và không có việc làm giảm. Tổng hợp chung, chỉ số phát triển của dân cư Nam Định là 0,71, chỉ sau các Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Bình Dương, Thái Bình, Hải Dương. Nếu tính theo chỉ số nghèo khổ tổng hợp về mức sống cư dân (HPI) thì Tỉnh Nam Định xếp thứ 16/61 tỉnh thành trong cả nước. (Nguồn Địa chí Nam Định).

Về kinh tế đặc điểm nổi bật của Nam Định là nằm trong vùng trọng điểm sản xuất lương thực, thực phẩm của đồng bằng Bắc Bộ. Đồng thời có nền sản xuất công nghiệp phát triển tương đối sớm với nhiều ngành nghề

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

truyền thống, là một trong những trung tâm dệt may hàng đầu của cả nước, đưa tỉnh Nam Định lên tầm mới với đặc trưng “Thành phố Dệt may”.

Từ năm 1990 đến nay, Nam Định được Chính phủ công nhận là đô thị loại II cấp Quốc gia, Bộ Chính Trị đã ban hành Nghị quyết số 54 – NQ – TW về quy hoạch tổng thể phát triển thành phố Nam Định đến năm 2010, quy mô đất năm 2010 của Tỉnh là 2140 ha và đến năm 2020 sẽ là 45127 ha. Đây là cơ hội thuận lợi cho Nam Định tiếp tục phát triển, xứng đáng với lợi thế vốn có của mình.

### ***1.1.4. Tài nguyên du lịch nhân văn.***

Là một mảnh đất có vị thế hết sức đặc biệt trong suốt tiến trình lịch sử Việt Nam, quê hương nhà Trần, lòng lẫy hào khí Đông A – “Non sông muôn thủa vững âu vàng”. Nam Định đã trở thành miền đất văn hiến, nơi sinh dưỡng biết bao nhân tài làm rạng danh non sông đất nước, một vùng văn hoá đặc sắc, hoà quyện và đan xen văn hoá biển và văn hoá châu thổ, văn hoá bác học và văn hoá dân gian.

Hiện nay, theo thống kê của Sở Du lịch Nam Định, trên địa bàn Tỉnh có 1.655 di tích lịch sử văn hoá, bao gồm 573 ngôi chùa, 590 ngôi đền, 327 đình, 82 miếu, 9 lăng mộ, 63 phủ, 66 từ đường, 12 nhà thờ đạo Kitô, 9 văn chỉ, 5 di tích chống Mỹ, 2 quán bia. Trong đó có 291 di tích đã được xếp hạng, với 72 di tích xếp hạng cấp Quốc gia và 216 di tích xếp hạng cấp Tỉnh. Quần thể di tích này mang nhiều giá trị lịch sử, văn hoá và kiến trúc, là nguồn tài nguyên du lịch nhân văn hấp dẫn, thu hút khách du lịch.

Đến với Nam Định du khách được chiêm ngưỡng một quần thể di tích văn hoá thời Trần khá đa dạng và lôi cuốn, hiện vẫn được giữ gìn và phát triển như: Chùa Phỏ Minh, Chùa Cổ Lễ, Phủ Giầy, Cột Cờ Nam Định,... Phủ Giầy là tên gọi chung cho các di tích thờ Mẫu Liễu Hạnh, thuộc huyện Vụ Bản, Nam Định. Tên gọi Phủ Giầy gắn với truyền thuyết về Mẫu Liễu Hạnh. Khu di tích Phủ Giầy từ bao đời nay đã thu hút biết bao du khách trong và ngoài nước hành hương về nơi đây bởi ngoài yếu tố tín ngưỡng thì cụm di tích này còn có giá trị cao về nghệ thuật kiến trúc, với sự hoà hợp của một quần thể gồm 17 di tích, trong đó có 3 công trình chính là Phủ Vân Cát, Phủ Tiên Hương và Lăng Bà Chúa Liễu được xây dựng vào năm 1109; Chùa Cổ Lễ là

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa tinh hoa kiến trúc cổ truyền thống Việt Nam với phong cách kiến trúc phương Tây, tạo thành một mảng kiến trúc kỳ lạ và đẹp mắt,... Bên cạnh đó là các di tích lịch sử gắn liền với các danh nhân: Trạng lường Lương Thế Vinh; Nhà thơ trào phúng Tú Xương; Khu lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh,... Du khách còn được ghé thăm các làng nghề với các ngành nghề và sản phẩm truyền thống, tỉnh hiện còn có hơn 70 làng nghề, nhiều làng nghề nổi tiếng như: Làng nghề chạm, khám gỗ La Xuyên, Sơn mài Cát Đằng, dệt Cự Trữ,...

Ngoài những di sản văn hoá vật thể, Nam Định còn có vốn văn hoá truyền thống tín ngưỡng, lễ hội khá phong phú mang đậm bản sắc nền văn minh lúa nước sông Hồng, là nền tảng cho việc hình thành những sản phẩm du lịch văn hoá phi vật thể, với khoảng 100 lễ hội truyền thống được tổ chức hàng năm tại các địa phương, trong đó có 52 lễ hội Xuân và 42 lễ hội tổ chức vào dịp Thu, Đông được khai thác phục vụ du lịch như: Lễ hội Phủ Giày, Lễ hội Đền Trần, Hội chợ Viềng mùa xuân,...

Về với Nam Định, là về với vùng đất cổ giàu tiềm năng, mảnh đất Nam Định tự hào là nơi mạch nguồn dân tộc, đã sinh ra và nuôi dưỡng tâm hồn, khí phách của “cha” và “mẹ” nhân gian. Nhiều năm qua, các cấp các ngành, đặc biệt là ngành Văn hoá – Thông tin Nam Định đã cố gắng gìn giữ và phát triển những nét văn hoá đặc trưng nhất của mỗi di sản văn hoá truyền thống. Tuy nhiên trong thời buổi hội nhập nền kinh tế thị trường hiện nay, Nam Định cần có những chính sách đầu tư và đẩy mạnh phát triển du lịch hơn nữa để khai thác đúng mức nguồn lực to lớn của địa phương, phát triển Nam Định trở thành một trung tâm du lịch lớn của cả nước. Để mỗi dịp lễ hội nhân dân cả nước và bạn bè Quốc tế lại được nồng nhiệt chào đón về với mảnh đất này bởi những người dân Nam định chân thành và hiếu khách.

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

**Bảng Lễ hội truyền thống tiêu biểu.**

<b>STT</b>	<b>Tên lễ hội</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Ngày lễ hội (âm lịch)</b>
1	Hội đèn Giáp Nhất	Xã Quang Trung, huyện Vụ Bản	6 – 7/ giêng
2	Hội Đèn Đá	Xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực	6/ giêng
3	Hội chợ Viêng	Phủ Giầy, xã Kim Thái, Vụ Bản/ Thị trấn Nam Giang, Nam Trực	7 – 8/ giêng
4	Lễ khai ấn	Đền Trần, TP. Nam Định	14 – 15/ giêng
5	Hội đèn Y Lư	Xã Nam Hoa, Nam Trực	8 – 10/ 2
6	Hội chùa Phúc Hải	Xã Hải Minh, Hải Hậu	1 – 3/3
7	Hội Phủ Giầy	Xã Kim Thái, Vụ Bản	3 – 8/3
8	Hội đèn Đông	Xã Thành Lợi, Vụ Bản	5 – 15/3
9	Hội chùa Ninh Cường	Xã Tức Cường, Hải Hậu	17/5
10	Hội đèn Lựu Phở	Xã Mỹ Phúc, Mỹ Lộc	15/8
11	Hội đèn Trần – Chùa Tháp	Phường Lộc Vượng, TP Nam Định	15 – 20/8
12	Hội đèn Xám	Xã Hồng Quang, Nam Trực	17 – 20/8
13	Hội đèn chùa Hạ Kỳ	Xã Nghĩa Thịnh, Nghĩa Hưng	10/8
14	Hội chùa Cổ Lễ	Trực Ninh	16 – 20/9
15	Hội chùa – Keo Hành Thiện	Xã Xuân Hồng, Xuân Trường	12 – 15/9
16	Hội đèn Din	Xã Nam Dương, Nam Trực	1 – 10/12
17	Hội đèn Vua Đinh	Xã Yên Thắng, ý Yên	24/12

**Bảng các di tích liên quan đến thời Đinh – Tiền Lê**

<b>STT</b>	<b>Tên di tích</b>	<b>Huyện</b>	<b>Nhân vật tôn thờ</b>
1	Đình Xám	Thôn Lạc Đạo, xã Hồng Quang, huyện Nam Trực.	Thờ Trần Minh Công tức Trần Lãm vị tướng giúp Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 xứ quân.
2	Đình Thượng Đòng	Xã Yên Tiến, huyện Ý Yên	Đình Tiên Hoàng
3	Đền Gin	Xã Nam Dương, Nam Trực	
4	Đền An Lá	Xã Nghĩa An, Nam Trực	Nguyễn Tấn, một vị tướng nhà Đinh.
5	Đền Hưng Lộc	Xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng	Phạm Cự Lượng, tướng thời Đinh.



***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

**Bảng các di tích liên quan đến thời Lý – Trần**

<b>STT</b>	<b>Tên di tích</b>	<b>Vị trí thôn Ngô Xá</b>	<b>Nhân vật tôn thờ</b>
1	Phổ tích pháp Chương Sơn	Xã Yên Lợi, huyện Ý Yên	
2	Chùa Đại Bi	Xã Nam Giang, Nam Trực	Thờ Phật, Từ Đạo Hạnh + Thiền sư Giác Hải.
3	Chùa Phổ Minh	Thôn Tức Mặc, xã Lộc Vượng ngoại thành Nam Định.	Thờ Phật và Trúc lâm Tam Tổ.
4	Chùa Đệ Tứ	Xã Lộc Hạ, ngoại thành Nam Định	Thờ Trần Nhật Duật
5	Đền Trần	Thôn Tức Mặc, xã Lộc Vượng, ngoại thành Nam Định.	
6	Đền Bảo Lộc	Xã Mỹ Phúc, huyện Mỹ Lộc, thôn Tức Mặc, xã Lộc Vượng ngoại thành Nam Định.	Thờ Hưng Đạo Vương, Trần Quốc Tuấn
7	Đền Cổ Trạch	Thôn Tức Mặc, xã Lộc Vượng ngoại thành Nam Định	Thờ các vua Trần
8	Đình Cả	Thôn Đệ Nhất, xã Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc.	Tướng Phạm Ngộ và các tướng nhà Trần.
9	Đình Cao Đài	Xã Mỹ Thành, Mỹ Lộc	Thái Sư Trần Quang Khải và vợ là công chúa Phụng Dung.

## **1.2. Thực trạng hoạt động du lịch tại Nam Định.**

### **1.2.1. Công tác quản lý.**

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Tỉnh Nam Định được thành lập theo Quyết định số 518/QĐ – UBND của Ủy ban nhân dân Tỉnh Nam Định ngày 13/03/2008 trên cơ sở hợp nhất Sở Thể dục thể thao với Sở Văn hoá Thông tin Tỉnh Nam Định, tiếp nhận chức năng và tổ chức về Du lịch từ Sở Thương mại và Du lịch, chức năng và tổ chức về gia đình từ Ủy ban dân số và trẻ em.

Trên cơ sở xác định hướng ưu tiên phát triển Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Tỉnh, Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch Nam Định không ngừng củng cố, hoàn thiện cơ quan văn phòng Sở. Năm 2008, Sở thành lập Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch trực thuộc Sở theo quyết định của Ủy ban nhân dân Tỉnh. Đề ra phương hướng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch ở địa phương. Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch, xây dựng các kênh thông tin để phục vụ công tác quảng bá du lịch địa phương. Đồng thời Sở luôn thực hiện luân chuyển, bổ sung cán bộ có phẩm chất, năng lực đảm nhận những vị trí then chốt của cơ quan, tích cực học tập rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ năng lực để đáp ứng hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác được giao và đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá – hiện đại hoá, hội nhập và phát triển đất nước.

### **1.2.3. Hiện trạng về cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch.**

#### **1.2.3.1. Cơ sở kinh doanh du lịch.**

Du lịch là một ngành kinh tế tổng hợp có tính chất liên ngành cao. Ngành Du lịch không thể phát triển được khi các ngành kinh tế khác không phát triển.

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển nhanh chóng về kinh tế – xã hội và chính sách ưu tiên đầu tư phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Tỉnh, nhiều cơ sở hạ tầng được xây dựng, tu bổ, tôn tạo, phục vụ phát triển du lịch và quốc tế dân sinh. Các khu đô thị mới được quy hoạch

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

và khởi công xây dựng góp phần xây dựng bộ mặt kiến trúc của Nam Định ở giai đoạn mới, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế – xã hội và trong đó có cả du lịch.

Từ năm 2004 đến nay, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách về du lịch, các hoạt động liên quan đến du lịch như lưu trú, vui chơi giải trí và các dịch vụ khác của Tỉnh Nam Định đều tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng. Tính đến thời điểm hiện tại toàn Tỉnh hiện có 345 khách sạn, nhà nghỉ tập trung chủ yếu ở khu vực thành phố Nam Định, Khu du lịch biển Thịnh Long và Quất Lâm.

**Bảng: Hệ thống cơ sở lưu trú tại Nam Định (2004 – 2008).**

<b>Các tiêu chí</b>	<b>2004</b>	<b>2005</b>	<b>2006</b>	<b>2007</b>	<b>2008</b>	<b>2009</b>
Cơ sở lưu trú du lịch	100	148	162	189	241	345
Số phòng	1500	1867	2259	2646	3171	4485

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Xúc tiến Du lịch Nam Định).

Doanh thu xã hội từ hoạt động du lịch của Tỉnh Nam Định đạt mức tăng trưởng bình quân 13%/năm. Số cơ sở lưu trú phục vụ du lịch của Nam Định tăng 3,5 lần (từ 100 đến 345) trong giai đoạn 2004 – 2009, bao gồm các khách sạn, nhà nghỉ. Riêng năm 2005 Tỉnh có 35 khách sạn đạt tiêu chuẩn khách sạn 1 sao đến 3 sao với tổng số phòng 1451 phòng. Hiệu suất sử dụng buồng phòng bình quân đạt gần 65%, nhìn chung chất lượng của phòng nghỉ đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách du lịch. Hiện nay Tỉnh Nam Định đang tiếp tục thu hút vốn đầu tư vào xây dựng các khách sạn Quốc tế 3 sao, 4 sao cho sự nghiệp phát triển Du lịch của Tỉnh.

#### ***1.2.3.2. Cơ sở ăn uống.***

Một tỉnh có nhiều tiềm năng về phát triển du lịch như Nam Định đòi hỏi phải có nhiều cơ sở lưu trú, ăn uống chất lượng phục vụ nhu cầu nghỉ ngơi

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

của du khách. Nhìn chung, hầu hết các khách sạn, nhà nghỉ đều có các nhà hàng phục vụ nhu cầu ăn uống của du khách. Nam Định nổi tiếng là vùng quê trù phú làm nên thương hiệu “Nam Định” như phở Nam Định, bánh cuốn làng kênh, bánh gai Bà Thi, kẹo lạc Sù Châu, gạo tám xoan Xuân Đài,... du khách không chỉ được thưởng thức mà còn làm quà sau mỗi chuyến tham quan. Các cơ sở ăn uống, các làng văn hoá ẩm thực này tập trung chủ yếu ở thành phố Nam Định, nơi có quần thể di tích lịch sử văn hoá Trần rất thuận lợi cho du khách đến tham quan, nghỉ ngơi và thưởng thức các món ăn đặc sản mang đậm hương vị của vùng quê đồng bằng Bắc Bộ. Ngoài ra còn có các món ăn hải sản hấp dẫn như ốc biển, tôm he, cá ngừ, mực,... Với nhiều cách chế biến của người dân địa phương.

### ***1.2.3.3. Cơ sở vui chơi giải trí.***

Cơ sở hạ tầng vui chơi giải trí là điều kiện đặc trưng để phát triển du lịch, là nhân tố để khách du lịch lưu lại lâu hơn tại điểm du lịch. Tuy nhiên các cơ sở vui chơi giải trí tại hầu hết các điểm du lịch trên phạm vi cả nước nói chung và Nam Định nói riêng còn nghèo nàn, chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng đa dạng của du khách.

Các cơ sở vui chơi giải trí trên địa bàn tỉnh Nam Định có quy mô vừa và nhỏ, chủ yếu phục vụ nhu cầu thư giãn của nhân dân địa phương. Ngoài ra cũng có một số cơ sở vui chơi giải trí hiện nay đang được du khách quan tâm khi đến với Nam Định như: Nhà Hát 3/2, Công viên Vị Xuyên, Công viên văn hoá Túc Mạc, CLB ca trù, CLB trầu văn, hát trèo, múa rối nước,... Các dịch vụ kinh doanh giải khát trên địa bàn Tỉnh trong những năm qua cũng tăng nhanh, ngày càng đa dạng mang phong cách và dấu ấn riêng, được thiết kế phù hợp với nhu cầu của từng du khách.

Hiện nay chất lượng môi trường tại các điểm du lịch cũng đã được cải thiện, môi trường trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chất lượng các dịch vụ phục vụ khách ngày nay được nâng cao hơn so với các năm trước, tại các khu du lịch biển nổi tiếng đã hình thành các nhóm cứu hộ, yếu tố văn hoá địa

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

phương tạo thành các tour du lịch hấp dẫn, đầy ý nghĩa. Bởi giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc đã được Đảng và Nhà nước rất coi trọng, được thể hiện trong Nghị quyết Trung ương V của Đảng ta.

***1.2.3.4. Hệ thống giao thông vận tải và thông tin liên lạc.***

Nhờ được đầu tư và đổi mới, hiện nay Nam Định đã có hệ thống giao thông thuỷ, bộ, sắt liên hoàn, có trục đường ven biển, có hệ thống bến cảng nối thông với các tuyến quốc lộ.

– Giao thông đường bộ: Hai tuyến quốc lộ 21 từ Hoà Bình qua Phủ Lý tới thành phố Nam Định rồi đi cảng Hải Thịnh và quốc lộ 10 từ Quảng Yên đi Hải Phòng, Thái Bình qua Nam Định rồi đi Ninh Bình. 10 tuyến tỉnh lộ và các huyện lộ đều được làm mới, thuận lợi cho phát triển du lịch trên địa bàn Tỉnh.

– Đường sắt: Tuyến đường sắt Bắc nam chạy qua Nam Định dài 42km, với các ga Nam Định là điểm dừng chân của các đoàn tốc hành chạy suốt Bắc Nam, ga Cầu Hố, ga Đặng Xá, ga Trinh Xuyên, ga Gôi, ga Cát Đằng, tạo điều kiện giao thông thuận lợi với các vùng, miền trong nước.

– Cùng với mạng lưới đường bộ, đường sắt, hệ thống đường thuỷ của Tỉnh cũng được nâng cấp, đảm bảo an toàn. Tuyến sông Hồng nối thủ đô Hà Nội với các tỉnh phía Nam đồng bằng Bắc Bộ cũng là tuyến du lịch giàu tiềm năng, bên cạnh đó là hệ thống cảng sông Nam định, cảng biển Thịnh Long thuận lợi cho việc phát triển vận tải đường thuỷ.

Nhìn chung phương tiện vận chuyển khách du lịch vẫn còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng, trên địa bàn tỉnh có 16 bến xe liên tỉnh, bến xe ô tô nội tỉnh có 40 điểm dừng xe nằm rải đều ở các huyện, thị trấn, cụm xá, tuy nhiên vẫn chưa có sự phát triển toàn diện, cân đối giữa giao thông – vận tải, giữa cung – cầu, do đó trong quá trình đầu tư phát triển, hiện đại hoá hệ thống giao thông vận tải trong giai đoạn 2010 – 2020, tỉnh Nam Định cần đặc biệt chú trọng tính đồng bộ liên hoàn giữa các tuyến đường với các phương tiện vận chuyển. Hiện nay đã có nhiều tuyến xe buýt hoạt động tương đối liên tục để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, học sinh, sinh viên trong tỉnh với thời

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

gian hoạt động từ 5 giờ sáng đến 18 giờ hàng ngày, tần suất 30 phút/chuyến. Trong đó có 3 tuyến xe buýt mới được bổ sung hoạt động thuận lợi cho việc đưa du khách tới các điểm tham quan du lịch như: Khu du lịch biển Quất Lâm, Khu du lịch biển Thịnh Long; tuyến du lịch tham quan Quần thể khu di tích Phủ Giầy, thăm các làng nghề thủ công truyền thống trên địa bàn các huyện Ý Yên, Trực Ninh,... góp phần nâng cao chất lượng phục vụ du lịch, khai thác tối đa các nguồn khách, đa dạng hoá các phương tiện hoạt động du lịch.

Trong quy hoạch tổng thể và quy hoạch phát triển của tỉnh đến năm 2010 và định hướng tới 2020 và các năm tiếp theo, nhiều dự án đầu tư xây dựng phát triển tuyến quốc lộ đồng bằng, ven biển đã được quy hoạch, phê duyệt và xúc tiến triển khai, đưa vào sử dụng như: quốc lộ 1A đoạn Cầu Giẽ – Ninh Bình đi qua huyện Ý Yên dài 21km thành đường cao tốc 4 làn xe và 6 làn xe giai đoạn 2008 – 2015 với hình thức BOT; mở rộng đầu tư cảng Hải Thịnh,...

Bên cạnh đó, mạng lưới bưu chính – viễn thông, công tác xây dựng cơ sở vật chất của ngành đã được cải tạo, nâng cấp, xây dựng thêm phục vụ tốt cho hoạt động thông tin liên lạc góp phần phát triển kinh tế, xã hội Nam Định trong thời gian tới.

***1.2.4. Hoạt động quảng bá du lịch.***

Mặc dù giàu tiềm năng phát triển du lịch, nhưng Nam Định vẫn chưa khai thác triệt để thế mạnh này. Sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, công tác tuyên truyền quảng bá còn hạn chế, chưa sâu rộng. Nhiều ấn phẩm, bản đồ du lịch tỉnh Nam Định được biên soạn và xuất bản để cung cấp thông tin cho du khách khi đến thăm tỉnh, tuy nhiên nội dung chưa thực sự phong phú.

Để khắc phục những tồn tại, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế toàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt chương trình phát triển du lịch Nam Định năm 2001 – 2005 và quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đến năm 2010. Ngành sẽ tăng cường các hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch, kêu gọi và tạo điều kiện thuận lợi

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư liên doanh xây dựng khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi giải trí,... xúc tiến, mở rộng thị trường.

Công tác tuyên truyền quảng bá du lịch được thực hiện dưới nhiều hình thức như: panô, áp phích, tổ chức các hoạt động hội chợ, triển lãm du lịch tại địa phương, các tỉnh bạn và nước ngoài,... phối hợp với Sở Văn hoá và Thông tin, các Đài phát thanh huyện, tỉnh, Đài truyền hình Việt Nam; duy trì, mở rộng các website về du lịch Nam Định; liên kết với các website du lịch của các tỉnh trong cả nước. Hiện nay website Vườn quốc gia Xuân Thủy cũng có khá nhiều thông tin bổ ích cho những ai muốn tìm hiểu về điểm đến này.

Cuộc thi sáng tạo mẫu thiết kế logo du lịch Nam Định và thi ảnh du lịch Nam Định lần thứ I được tiến hành năm 2008 và nhận được 500 tác phẩm dự thi trong đó chọn được 71 tác phẩm có giá trị nội dung nghệ thuật. Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch đã xây dựng website “Du lịch Nam Định” và biên soạn, phát hành cuốn sách ảnh, bản tin về du lịch Nam Định, phối hợp xây dựng mô hình sinh thái cộng đồng Vườn quốc gia Xuân Thủy.

Mùng “Thăng Long – Hà Nội 1000 năm tuổi” tại Nam Định đã tổ chức lễ Khai ấn đền Trần và tuần lễ Du lịch Nam Định kéo dài từ chợ Viềng Xuân (7 tháng giêng) đến lễ Khai ấn (14 tháng giêng), kết hợp các hoạt động xúc tiến du lịch, quảng bá hình ảnh của thủ đô Hà Nội tại Nam Định, xây dựng các Tour, tuyến du lịch có chủ đề gắn với 1000 năm Thăng Long – Hà Nội; tổ chức lễ hội Đức Thánh Trần và các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch nhằm tái hiện, tôn vinh lịch sử nhà Trần gắn với 1000 năm Thăng Long diễn ra tại thủ đô Hà Nội. Trong 10 ngày lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long – Hà Nội (từ 1 – 10 – 2010 đến 10 – 10 – 2010), Tỉnh Nam Định sẽ tổ chức các hoạt động như:

– Trao đầu Rồng thời Trần (thế kỷ XIII) được phát hiện tại cung Thiên Trường và ấn Triều Trần quốc bảo mới phát hiện có niên đại thế kỷ XVIII – XIX.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

– Tham gia triển lãm tại Hoàng Thành Thăng Long giới thiệu tư liệu, cổ vật của cung điện Thiên Trường.

– Tham dự Lễ hội làng nghề, phố nghề Thăng Long – Hà Nội.

– Tham gia biểu diễn võ thuật cổ truyền tại Hà Nội và tham gia điều hành tại ngày đại lễ.

– Tổ chức giải bóng đá Cúp Đông A tại Nam Định.

Việc tham gia vào các sự kiện có ý nghĩa trên của đất nước sẽ là dịp tốt để Nam Định quảng bá, tuyên truyền đậm nét hơn nữa về hình ảnh đất và người Nam Định.

### ***1.2.5. Tổ chức hoạt động kinh doanh và đầu tư phát triển du lịch.***

Thực tế những năm qua cho thấy, Du lịch Nam Định đã bước đầu có những nét khởi sắc. Năm 1996 du lịch Nam Định chỉ đón được 64.843 lượt khách nội địa, 2826 lượt khách quốc tế, đến năm 2009 du lịch Nam Định đón được 1,5 triệu lượt khách du lịch.

Cho đến nay toàn tỉnh Nam Định hiện có 345 khách sạn, nhà nghỉ, có 10 đơn vị kinh doanh lữ hành nội địa. Con số này còn khá khiêm tốn so với điều kiện phát triển tiềm năng du lịch của tỉnh. Để thành lập được các đơn vị kinh doanh lữ hành không phải là việc dễ dàng trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, nó đòi hỏi các doanh nghiệp lữ hành phải không ngừng đổi mới, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Nhờ chính sách ưu đãi về vốn, thuế, đất đai đối với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có nhu cầu đầu tư vào hoạt động du lịch, từ năm 1997 đến nay, Nam Định đã thu hút hơn 400 tỷ đồng vốn đầu tư vào các thành phần kinh tế bao gồm: vốn ngân sách Nhà nước đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, tôn tạo cảnh quan môi trường tại các khu, điểm du lịch chiếm 28,5%, vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch chiếm 74,2%. Nhiều doanh nghiệp của các tỉnh phía Bắc như Hà Nội, Hà Tây, Thái Nguyên, Hà Giang, Ninh Bình,... đã tham gia đầu tư xây dựng hệ thống khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng tại các khu du lịch của tỉnh với số vốn chiếm khoảng 45% tổng số vốn. Cùng



***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

với hoạt động đầu tư, ngành du lịch Nam Định còn chú trọng cải cách hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ. Nhờ đó ngành du lịch Nam Định đã thu hút ngày càng nhiều du khách đến thăm quan. Lượng khách du lịch đến Nam Định tăng 15 – 16%/năm, khách du lịch quốc tế đến Nam Định có khả năng thanh toán cao chiếm khoảng 10 – 15%, doanh thu xã hội từ hoạt động du lịch tăng 12,7%. Khách du lịch khi đến với Nam Định chủ yếu là tham quan các di tích lịch sử văn hoá và khách tham dự lễ hội.

Năm 2010 tỉnh Nam Định đặt ra mục tiêu du lịch doanh thu đạt 500 – 600 tỷ đồng. Theo đó các dự án đầu tư nhằm thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế đến với Nam Định đang được triển khai như:

Dự án 1: xây dựng khu dịch vụ thể thao tổng hợp Thiên Trường (phía Bắc thành phố Nam Định) thành khu du lịch tổng hợp, gồm các điểm di tích lịch sử có ý nghĩa quốc gia và quốc tế thuộc khu di tích lịch sử văn hoá đời Trần, khu công viên văn hoá Túc Mặc, bảo tàng cổ vật Nam Định với hệ thống khách sạn, nhà nghỉ, khu vui chơi giải trí, siêu thị.

Dự án 2: đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu du lịch văn hoá – lịch sử Phủ Giày, các làng nghề.

Dự án 3: xây dựng cải tạo nâng cấp đường vào khu di tích tường niệm Cố Tổng bí thư Trường Chinh và làng văn hoá Hành Thiện.

Dự án 4: xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật tại điểm tham quan du lịch sinh thái kết hợp với làng nghề truyền thống trồng hoa cây cảnh Vị Khê.

Dự án 5: đầu tư phát triển khu du lịch sinh thái Vườn quốc gia Xuân Thủy.

Dự án 6,7: dự án mở rộng, nâng cấp 2 khu du lịch nghỉ mát Quất Lâm và Thịnh Long.

***1.2.6. Hiện trạng khai thác hoạt động du lịch.***

Hoạt động của ngành kinh tế du lịch là khai thác các nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch nhân văn và các nguồn lực phát triển kinh tế – xã hội phục vụ kinh doanh du lịch. Để ngành kinh tế du lịch đạt hiệu quả

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

cao bền vững, các địa phương làm du lịch phải biết phát huy, liên kết các tài nguyên du lịch và các nguồn lực có liên quan với nhau. Nhân tố quyết định cho sự gắn kết này thành công chính là con người.

Trong những năm qua, để phát huy thế mạnh tiềm năng, tỉnh Nam Định đã chú trọng đa dạng hoá các loại hình và sản phẩm du lịch, tích cực khai thác các nguồn vốn đầu tư cho hạ tầng cơ sở du lịch, tu bổ tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá. Đi đôi với việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá vật thể, các giá trị văn hoá phi vật thể cũng được khai thác phục hồi để thu hút du khách. Tại các điểm du lịch, hạ tầng giao thông, điện, nước, các dịch vụ thương mại ngày càng khang trang hơn.

Ngoài đầu tư các dự án du lịch, Nam Định triển khai đào tạo và thu hút nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển du lịch, đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ hướng dẫn viên. Nếu năm 1998 lao động du lịch trình độ trung cấp trở lên của tỉnh chỉ đạt 10% thì đến nay 40% lao động đã qua đào tạo chuyên ngành du lịch, trình độ đại học cũng tăng lên đáng kể.

Cùng với các hoạt động du lịch hưởng ứng các ngày lễ lớn của đất nước, tỉnh còn tổ chức các hội nghị, hội thảo, các cuộc thi, thiết kế logo du lịch để đẩy mạnh hơn nữa hoạt động du lịch tại địa phương nhằm quảng bá hình ảnh Nam Định giàu tiềm năng du lịch với bạn bè trong nước và quốc tế. Để khắc phục và hạn chế những tác động xấu ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh du lịch như: khủng hoảng tài chính Thế giới, dịch cúm,... diễn biến phức tạp tác động tới tâm lý khách du lịch, các doanh nghiệp du lịch đã chủ động tích cực áp dụng các biện pháp như: giảm giá dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường công tác xúc tiến, mở rộng thị trường nhằm thu hút khách du lịch tới Nam Định. Ngành du lịch Nam Định cũng thường xuyên nghiên cứu, khảo sát thực địa tại các điểm du lịch tiềm năng trên địa bàn tỉnh để cùng với các doanh nghiệp lữ hành quy hoạch, xây dựng các tour du lịch hấp dẫn và ngày càng phong phú, đa dạng hơn phục vụ nhu cầu của du khách.

***1.2.7. Tình hình lao động trong ngành du lịch.***

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Do sự phát triển của đời sống kinh tế xã hội, du lịch đã trở thành một ngành kinh tế lớn chiếm vị trí quan trọng ở nhiều quốc gia. Dự báo đến năm 2015 ngành Du lịch cần ít nhất 500.000 lao động trực tiếp và 1,2 – 1,3 triệu lao động gián tiếp; đến năm 2020 cần ít nhất 750.000 lao động trực tiếp và trên 2 triệu lao động gián tiếp. Hiện nay nước ta có khoảng 25 vạn lao động trực tiếp.

Theo cách tính của tổ chức du lịch quốc tế (UNWTO) cứ một lao động du lịch trực tiếp sẽ kéo theo 2 – 2,2 lao động gián tiếp phục vụ du lịch. Năm 2009, Nam Định có trên 200 lao động trực tiếp phục vụ du lịch, gấp 3 lần năm 1993 và hàng nghìn lao động gián tiếp tham gia vào các dịch vụ du lịch, trong đó 40% lao động đã qua đào tạo chuyên ngành du lịch. Số lượng lao động tham gia vào các hoạt động du lịch ngày càng tăng, góp phần vào việc giải quyết việc làm trên địa tỉnh và đáp ứng nhu cầu phát triển ngành du lịch. Nguồn nhân lực du lịch là yếu tố quan trọng, điều kiện cần có để phát triển du lịch, người làm du lịch đóng vai trò là xứ giả của điểm đến, cách ứng xử và nghiệp vụ chuyên nghiệp của người làm du lịch sẽ tạo nên ấn tượng sâu sắc đối với mỗi du khách. Vì vậy việc đào tạo nguồn nhân lực du lịch có chất lượng luôn là vấn đề được quan tâm đặt lên hàng đầu trong định hướng phát triển du lịch của mỗi quốc gia.

Nhìn chung số lượng, chất lượng, cơ cấu chuyên môn nghiệp vụ của ngành lao động du lịch Nam Định ngày càng được nâng cao. Hầu hết đội ngũ cán bộ hoạt động trong công tác văn hoá du lịch tỉnh đều có trình độ đại học. Tỷ lệ lao động trực tiếp trong các doanh nghiệp lữ hành, khách sạn, nhà hàng như quầy bar, lễ tân, phục vụ bàn có trình độ trung cấp trở lên cũng tăng góp phần nâng cao nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp trong ứng xử và phục vụ du khách.

### ***1.2.8. Hiện trạng về doanh thu.***

Việc phát triển du lịch, những kết quả mang lại từ ngành kinh tế này được coi là biểu hiện của toàn cầu hoá. Hiệu quả kinh tế – xã hội của hoạt

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

động du lịch ngày càng rõ nét, góp phần xoá đói giảm nghèo và làm giàu cho xã hội. Du lịch mang lại thu nhập ngày một lớn cho xã hội. Hoạt động du lịch thu hút sự tham gia của các thành phần kinh tế và mọi tầng lớp nhân dân, mang lại thu nhập không chỉ cho những đối tượng trực tiếp kinh doanh du lịch mà gián tiếp đối với các ngành liên quan, xuất khẩu tại chỗ và tạo thu nhập cho cộng đồng dân cư địa phương.

Tổ chức du lịch Thế giới (UNWTO) đã áp dụng hệ thống thống kê cho các nước thành viên về thu nhập du lịch được tính bằng toàn bộ số tiền mà khách du lịch phải chi trả khi tham quan.

**Bảng thu nhập du lịch của Nam định thời kỳ 2004 – 2009.**

Đơn vị: tỷ đồng.

<b>Năm</b>	<b>2004</b>	<b>2005</b>	<b>2006</b>	<b>2007</b>	<b>2008</b>	<b>2009</b>
Khách du lịch(lượng khách)	1,015	1,120	1,2	1,3	1,4	1,5
Tổng doanh thu	100	101	103	105	110	135

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Xúc tiến Du lịch Nam Định).

Với mục tiêu phát triển mạnh du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, khai thác hiệu quả những tiềm năng sẵn có đã mở ra cơ hội cho ngành du lịch Nam Định bứt phá đi lên. Doanh thu du lịch đạt mức tăng trưởng bình quân 13,9%/năm. Nếu năm 1996 doanh thu từ du lịch chỉ đạt 11,31 triệu đồng thì đến năm 2006 đạt 103 tỷ đồng. Năm 2009 doanh thu từ hoạt động kinh doanh du lịch đạt 135 tỷ đồng, tăng 4,5% so với năm 2008. Để du lịch Nam Định trở thành điểm sáng vùng đồng bằng Bắc Bộ, tỉnh đề ra mục tiêu đón 1,9 triệu lượt khách vào năm 2010.

### ***1.2.9. Hiện trạng về khách du lịch.***

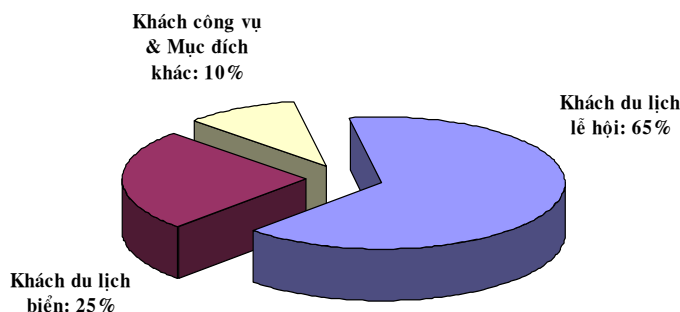
Những năm qua cùng với sự phát triển ngành du lịch Việt Nam, du lịch Nam Định đã có những bước phát triển đáng kể, số lượng khách du lịch đến Nam Định ngày càng tăng.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

Lượng khách du lịch đến Nam Định tăng khoảng 15 – 16%/năm. Du khách đến Nam Định chủ yếu là người tham gia vào các lễ hội. Năm 2004 đón 1015 triệu lượt khách du lịch, tăng 18,43% so với năm 2003, trong đó khách du lịch biển tăng 21%, khách du lịch lễ hội tăng 11% và khách tham quan các loại hình du lịch khác tăng 17%. Năm 2005 số lượng khách du lịch đến Nam Định đạt gần 1,2 triệu lượt người. Theo thống kê của trung tâm xúc tiến du lịch Nam Định thì năm 2009, Nam định đón 1,5 triệu lượt khách du lịch, cao nhất trong các năm, đạt 89% so với năm 2008.

Tuy nhiên những kết quả mà du lịch Nam Định đạt được thời gian qua chỉ là bước khởi đầu, chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương. Do đó, Nam định cần tập trung đầu tư khai thác hiệu quả hơn nữa nguồn tài nguyên giàu có của tỉnh.

### **Biểu đồ: Cơ cấu khách du lịch đến Nam Định năm 2009.**



### **1.3. Đánh giá thực trạng phát triển du lịch ở Nam Định.**

Du lịch là một sự gắn kết những nhân tố văn hoá và kinh tế, có thể nhận thấy mối quan hệ tương tác giữa di sản văn hoá và thị trường du lịch Nam Định trong những năm qua đã có xu hướng khá tích cực. Số lượng khách du lịch đến với Nam Định ngày một tăng, doanh thu đạt hiệu quả cao hơn. Có được thành quả đó là do những năm qua, tỉnh Nam Định đã thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc bảo tồn phát huy các giá trị văn hoá truyền thống dân tộc, từng bước nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

dân, nhiều di tích lịch sử văn hoá trên địa bàn tỉnh đã được trùng tu, tôn tạo phục vụ du lịch. Nhiều lễ hội truyền thống gắn liền với các nghi lễ tín ngưỡng tâm linh, hoạt động văn hoá thể thao dân gian được khôi phục và tổ chức dần đi vào nề nếp, thu hút ngày càng đông các tầng lớp nhân dân, du khách trong và ngoài nước đến với các địa chỉ tham quan du lịch của tỉnh. Tổng số hơn 1 triệu lượt khách mỗi năm đến các điểm tham quan du lịch của tỉnh thì lượng người đến các điểm du lịch văn hoá, tham dự lễ hội chiếm tới 2/3, đã cho thấy sức hấp dẫn của điểm đến này.

Nam Định đã tập trung phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông, điện nước, thuỷ lợi, thông tin liên lạc, tạo môi trường hấp dẫn đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh của các ngành kinh tế, trong đó có cả du lịch; nâng cấp và xây dựng mới nhiều nhà hàng, khách sạn, khu vui chơi giải trí phục vụ cho du lịch cũng như sinh hoạt văn hoá tinh thần của nhân dân địa phương. Với chức năng của mình, Sở Văn hoá – Thể thao và Du lịch Nam Định cùng các cơ quan chức năng, các địa phương đã tích cực tham mưu, đề xuất cũng như đã đẩy mạnh việc quảng bá, xúc tiến và nâng cao chất lượng phục vụ của ngành du lịch.

Các doanh nghiệp lữ hành cũng chú trọng việc khai thác và xây dựng các tour du lịch chất lượng phục vụ du khách, đội ngũ hướng dẫn viên và nhân viên phục vụ du lịch cũng được nâng cao về trình độ, chuyên môn nghiệp vụ,... Ngoài việc trùng tu di tích, ngành du lịch Nam Định đã thực hiện việc đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, tôn tạo cảnh quan môi trường làm tăng tính hấp dẫn của sản phẩm du lịch văn hoá. Đã có sự hợp tác giữa các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế để khảo sát các tuyến du lịch kết nối các điểm tham quan du lịch văn hoá với các khu, điểm du lịch tự nhiên, du lịch sinh thái của tỉnh.

Tuy nhiên để khai thác và phát huy có hiệu quả hơn nữa những giá trị văn hoá hấp dẫn của địa phương, việc kết nối các di tích nhà Trần tại Nam Định trong mối liên hệ với các địa danh thuộc các tỉnh Thái Bình, Ninh Bình,

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

Hà Nam, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thủ đô Hà Nội... cần phải được đẩy mạnh triển khai một cách khoa học thông qua việc xây dựng quy hoạch tổng thể, các kế hoạch, chương trình phát triển các khu, tuyến điểm du lịch mang tính chuyên đề, thực hiện hợp tác các tổ chức các sự kiện du lịch văn hoá cấp vùng với chủ đề liên quan đến vương triều Trần, tuyên truyền quảng bá cho sản phẩm du lịch. Bên cạnh đó, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, đặc biệt trình độ ngoại ngữ, liên kết sâu rộng hơn nữa với các phương tiện thông tin truyền thông như VTV1, VTC, VTV4,... các website du lịch của các tỉnh thành trong cả nước.

### **Tiểu kết chương 1**

Hoạt động du lịch là một hoạt động có tính chất tổng hợp và liên ngành cao. Thực tế cho thấy Nam Định là tỉnh có đủ điều kiện và nguồn lực phát triển các loại hình du lịch. Với lợi thế nằm cách Thủ đô Hà Nội 90km về phía Đông Nam, nằm trên tuyến đường sắt Bắc Nam, tuyến quốc lộ 10 nối với cửa khẩu Móng Cái và khu du lịch Hạ Long – Cát Bà, có dải bờ biển dài 72km cùng với hệ thống sông Hồng, sông Đáy, Nam Định có điều kiện giao lưu thuận lợi với các vùng, miền trong cả nước, các quốc gia.

Thông qua việc tìm hiểu, phân tích, đánh giá nguồn lực du lịch, thực trạng hoạt động du lịch và phương hướng phát triển của du lịch Nam Định, cho thấy vai trò quan trọng của hoạt động du lịch tại Nam Định trong sự phát triển của tỉnh.

Trong quá trình hoạt động du lịch, giá trị tài nguyên du lịch luôn là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển du lịch. Có thể nói, tài nguyên du lịch Nam Định phong phú cả về các di sản văn hoá vật thể đến các loại hình văn hoá phi vật thể, tất cả đều mang nét đặc trưng riêng có gắn liền với cuộc sống lao động của cộng đồng dân cư nơi đây. Do dung lượng khoá luận có hạn nên tập trung vào một số di tích lịch sử văn hoá lớn với công trình kiến trúc đặc sắc, nổi bật lân cận thành phố Nam Định, có tính giáo dục và thẩm mỹ cao

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

nhằm đưa đến cho khách du lịch một cái nhìn tổng quan và sâu sắc về nguồn tài nguyên du lịch nhân văn quý giá của Nam Định trong chuyến hành trình khám phá vẻ đẹp đất nước và con người Việt Nam.



## CHƯƠNG 2

### ĐIỀU TRA VÀ ĐÁNH GIÁ SỨC HẤP DẪN CỦA CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HOÁ TẠI THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH VÀ CÁC HUYỆN LÂN CẬN, HIỆN TRẠNG KHAI THÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH TẠI ĐÂY.

#### 2.1. Sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá trong nội thành Nam Định và các huyện lân cận.

##### 2.1.1. Quan niệm về sức hấp dẫn.

Sự giàu có về tài nguyên du lịch có thể giúp một địa phương trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn, nhưng ngay cả khi không được sự ưu đãi của tài nguyên, địa phương đó vẫn có thể biến mình trở thành điểm thu hút khách du lịch. Vậy làm thế nào để tăng tính hấp dẫn của điểm đến du lịch luôn là vấn đề được các nhà làm du lịch quan tâm và nó trở thành vấn đề sống còn của nền kinh tế du lịch.

Trước hết có thể khẳng định, điểm đến ở đây là điểm du lịch, khu du lịch,... Có thể nhận thấy trong các khái niệm về điểm du lịch, khu du lịch đều nhấn mạnh đến sức hấp dẫn:

Theo Khoản 6, Điều 1 Luật Du lịch Indônêxia đã xác định điểm du lịch như sau: “Trước hết đó là một vị trí có tài nguyên du lịch và có *sức hấp dẫn*, sức hút đối với con người...”.

Theo Luật Du lịch Việt Nam, khu du lịch được công nhận khi có đủ các điều kiện quy định trong đó phải có: “Tài nguyên du lịch đặc biệt *hấp dẫn* với ưu thế cảnh quan thiên nhiên, có khả năng thu hút lượng khách cao”.

Vậy yếu tố nào tạo nên sức hấp dẫn thu hút khách trong du lịch? Cho đến nay chưa có một khái niệm cụ thể nào về sức hấp dẫn, còn rất nhiều vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu. Tuy nhiên chúng ta có thể hiểu sức hấp dẫn trong du lịch – Đó có thể là hệ thống tài nguyên thiên nhiên độc đáo; hệ thống di sản văn hoá vật thể, phi vật thể mang sắc thái riêng của vùng, miền; có thể là một đô thị với hệ thống cơ sở vật chất hạ tầng đông bộ, với các khu vui chơi

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

giải trí đa dạng, các khu mua sắm sầm uất, hay một vùng mang yếu tố địa lý đặc biệt, hấp dẫn và các yếu tố khác như hoạt động bảo tồn, tôn tạo... tất cả các yếu tố đó nếu được khai thác, đầu tư sẽ trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn.

### ***2.1.2. Vai trò của sức hấp dẫn.***

Sức hấp dẫn có vai trò rất quan trọng trong việc phát triển du lịch, đó chính là giá trị, yếu tố đặc biệt, nổi trội của điểm đến. Trong đó sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch tác động mạnh mẽ đến khách du lịch, là mục đích chuyến đi của du khách, là động lực để “giữ chân” khách lưu lại lâu hơn, góp phần vào việc tăng tỷ lệ khách du lịch quay trở lại. Du khách mong muốn quay trở lại điểm du lịch đó lần thứ 2, thứ 3,... bởi du khách chính là yếu tố cần của du lịch. Để khai thác hiệu quả thị trường này thì chỉ có sức hấp dẫn của điểm đến mới làm được.

### ***2.1.3. Đặc điểm và yếu tố tạo ra sức hấp dẫn.***

#### **\* Đặc điểm:**

– Sức hấp dẫn có khả năng đáp ứng cho việc phát triển du lịch, là yếu tố có tầm quan trọng hàng đầu để thu hút du khách, kéo dài thời gian lưu trú, kích thích họ tiêu dùng nhiều hơn, du khách mong muốn quay trở lại điểm đến.

– Sức hấp dẫn có tính tổng hợp và thường được xây dựng bằng nhiều yếu tố: yếu tố đặc biệt nổi trội hay là chính là giá trị của bản thân điểm đến (hệ thống tài nguyên thiên nhiên độc đáo, di sản văn hoá vật thể, phi vật thể đặc sắc,...), yếu tố địa lý đặc biệt (khí hậu mát mẻ, môi trường trong lành,...), yếu tố thực trạng hoạt động du lịch, khai thác, bảo tồn, tôn tạo), hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật, sự đầu tư, quy hoạch nhằm đáp ứng các nhu cầu của khách du lịch; chất lượng dịch vụ được cấu thành bởi cơ sở vật chất kỹ thuật với số lượng và chất lượng nguồn lao động.

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

– Sức hấp dẫn trong phát triển du lịch không cố định mà bất biến. Nó phải được khai thác đúng đắn tiềm năng, hiệu quả, bền vững và việc nâng cao tính hấp dẫn của điểm đến là rất quan trọng.

– Sức hấp dẫn không thể đo đếm một cách định lượng. Nó chỉ được xác định một cách định tính thông qua việc nghiên cứu sở thích của du khách; bằng thứ hạng xếp loại theo các tiêu chuẩn của các cơ quan quản lý Nhà nước; bằng cách tính số điểm theo phương pháp xây dựng thang điểm, hệ số điểm cho các thành phần của tài nguyên du lịch. Vì vậy, việc xác định sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch nhân văn phức tạp hơn so với tài nguyên du lịch tự nhiên. Bởi tiêu chuẩn đánh giá chủ yếu dựa vào cơ sở định tính xúc cảm và trực cảm.

**\* Yếu tố tạo ra sức hấp dẫn.**

– Yếu tố bên trong: chính là những giá trị tự thân của tài nguyên du lịch.

“Tài nguyên du lịch là tổng thể tự nhiên và văn hóa lịch sử cùng các thành phần của chúng góp phần khôi phục và phát triển thể lực và trí lực của con người, khả năng lao động và sức khỏe của họ, những tài nguyên này được sử dụng cho nhu cầu trực tiếp và gián tiếp, cho việc sản xuất dịch vụ du lịch”.

- Đối với tài nguyên du lịch tự nhiên: đóng vai trò quan trọng đối với nhiều loại hình du lịch, sức hấp dẫn được tạo ra bởi phong cảnh, sự đa dạng của địa hình, sự đặc sắc và độc đáo của các hiện tượng và di tích tự nhiên, sự thích hợp của khí hậu, ...

Sức hấp dẫn của một vùng, một điểm hoặc một khu vực có thể được đánh giá với các mức độ thuận lợi theo các chỉ tiêu sau :

1. Rất hấp dẫn: Có 4 hiện tượng tự nhiên trên 5 phong cảnh đẹp, đa dạng (ở trên đỉnh núi, các độ cao trên núi, thác nước, hang động, hồ nước, bãi biển, các đảo, ...)
2. Khá hấp dẫn: Có 3 hiện tượng tự nhiên đặc sắc, độc đáo (rừng, suối nước khoáng,...) đáp ứng được 3 đến 5 loại hình du lịch .

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

3. Hấp dẫn trung bình : Có 3 đến 5 phong cảnh đẹp, đa dạng, có 1 hiện tượng di tích tự nhiên đặc sắc; đáp ứng 3 đến 5 loại hình du lịch.
4. Kém hấp dẫn: Có 1 đến 2 phong cảnh đẹp; đáp ứng 1 đến 2 loại hình du lịch.

Tài nguyên du lịch tự nhiên cũng được đánh giá bằng cách cho điểm:

1. Vị trí thuận lợi:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
  2. Có lịch sử kiến tạo địa chất, cấu tạo địa hình:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
  3. Có phong cảnh đẹp, quy mô lớn kết hợp với nhiều tài nguyên có giá trị:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
  4. Có tài nguyên nước và sinh vật phong phú:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
  5. Môi trường tự nhiên tốt và vẫn giữ nguyên được những giá trị nguyên sinh:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
  6. Việc tuyên truyền quảng cáo được tiến hành tốt :  $4 \times 2 = 8$  điểm.
  7. Khu du lịch tự nhiên được đánh giá là điểm du lịch quốc tế:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
- + Đối với tài nguyên du lịch nhân văn, sức hấp dẫn được tạo ra bởi các giá trị có thể cảm nhận khi nhìn thấy (giá trị kiến trúc nghệ thuật, giá trị thẩm mỹ ...) hoặc sau khi nghe thấy ( giá trị giáo dục, giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, ...)

Việc đánh giá các giá trị lịch sử văn hóa tiến hành bằng cách cho điểm:

<b>Mật độ di tích /tỉnh</b>		<b>Số di tích /km<sup>2</sup></b>		<b>Số di tích xếp hạng</b>		<b>ý nghĩa</b>	
<b>Đặc điểm</b>	<b>Bậc đánh giá</b>	<b>Đặc điểm</b>	<b>Bậc đánh giá</b>	<b>Đặc điểm</b>	<b>Bậc đánh giá</b>	<b>Đặc điểm</b>	<b>Bậc đánh giá</b>
Dưới 400	4	>10	4	>40	4	Quốc tế	4
301-400	3	5-10	3	21-40	3	Quốc tế	3
150-	2	1-4	2	5-25	2	Vùng	2

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

300							
< 150	1	<1	1	<5	1	Nội địa	1

(Nguồn: Phạm Trung Lương, tài nguyên và môi trường du lịch Việt nam, NXB Giáo dục 2000).

Trong đó thang điểm để đánh giá có 4 bậc:

Loại tốt : 4 điểm; Loại khá : 3 điểm; Loại trung bình : 2 điểm; Loại yếu : 1 điểm. Và theo hệ số trên có thể đánh giá một di tích lịch sử như sau:

1. Vị trí rất thuận lợi :  $4 \times 2 = 8$  điểm.
2. Lịch sử hình thành và phát triển trên 500 năm :  $4 \times 2 = 8$  điểm.
3. Có phong cảnh đẹp, quy mô lớn kết hợp nhiều tài nguyên có giá trị :  $4 \times 3 = 12$  điểm.
4. Nội thất các hạng mục công trình được giữ gìn tôn tạo, bảo vệ tốt:  $4 \times 3 = 12$  điểm.
5. Có giá trị kiến trúc độc đáo:  $4 \times 3 = 12$  điểm.
6. Việc tổ chức tôn tạo, bảo vệ, khai thác được tiến hành tốt, đúng nguyên tắc :  $4 \times 3 = 12$  điểm.
7. Gắn liền với giá trị văn hóa đặc sắc (tôn vinh những người có công với nước hoặc các thành phần gắn liền với sự hình thành của một truyền thuyết, của một tôn giáo) nơi diễn ra lễ hội lớn :  $4 \times 2 = 8$  điểm.
8. Môi trường tự nhiên và nhân văn có chất lượng tốt, không bị xâm hại:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
9. Việc nghiên cứu tuyên truyền, quảng cáo được tiến hành tốt :  $4 \times 2 = 8$  điểm.
10. Di tích được xếp hạng loại quốc tế :  $4 \times 3 = 12$  điểm.

– Những yếu tố bên ngoài tài nguyên du lịch góp phần quan trọng trong việc khai thác hợp lý di tích, bảo tồn và phát huy sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch .

+ Đường lối chính sách phát triển du lịch: Chính sách phát triển đúng đắn, phù hợp, thuận lợi là một nhân tố quan trọng, tạo điều kiện nguồn tài nguyên du lịch tăng thêm sức thu hút du khách .

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

+ Điều kiện kinh tế – xã hội : Một trong những nhân tố quan trọng có ảnh hưởng đến sự phát sinh và phát triển du lịch. Kinh tế càng phát triển tạo điều kiện cho việc đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, hạ tầng du lịch đem lại tính thẩm mỹ cho cảnh quan, tăng thêm sức hấp dẫn. Tình hình an ninh, chính trị ổn định cũng là một yếu tố thu hút du khách, du khách cảm nhận được bầu không khí yên ổn, tính hữu nghị giữa các dân tộc .

+ Bộ máy quản lý nhà nước về du lịch : Mang tính quyết định sự phát triển du lịch của mỗi quốc gia cũng như mỗi địa phương, việc khai thác, bảo tồn, tôn tạo tài nguyên có hiệu quả hay không phụ thuộc vào cách quản lý của mỗi địa phương. Nếu được khai thác và bảo tồn, tôn tạo tốt sẽ phát triển du lịch bền vững, tăng tính hấp dẫn của tài nguyên, ngược lại sẽ làm mất các giá trị quý giá của tài nguyên .

+ Chất lượng nguồn nhân lực: Trình độ chất lượng lao động du lịch luôn là mối quan tâm của các quốc gia về du lịch. Yếu tố con người làm du lịch là yếu tố tác động trực tiếp đến cảm nhận của khách du lịch trong chuyến tham quan. Bởi họ là những người tiếp xúc trực tiếp với du khách, người bạn đồng hành trong suốt chuyến đi với du khách. Với vai trò quan trọng đó, đòi hỏi nguồn nhân lực du lịch phải được đào tạo chuyên sâu về chất lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và cả nội lực của bản thân .

+ Hợp tác đầu tư phát triển du lịch : Du lịch là ngành kinh tế mang tính quốc tế hóa cao, nhiều tổ chức du lịch thế giới được thành lập, việc hợp tác đầu tư vào các dự án quy hoạch du lịch giữa các vùng, các quốc gia góp phần làm tăng tính hấp dẫn của điểm đến với du khách và thuận lợi cho phát triển du lịch .

+ Chất lượng môi trường sống, truyền thống văn hoá của dân tộc.

+ Những điều kiện ảnh hưởng tới tâm lý và sở thích của du khách : văn hóa, trình độ học vấn, tình cảm, nghề nghiệp, độ tuổi ... là yếu tố quan trọng hình thành lên thị hiếu và sở thích của du khách, là tiêu chuẩn để đánh giá cuộc sống. Trình độ học vấn văn hóa nâng cao sẽ thúc đẩy lòng ham hiểu biết,

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

giao lưu, hình thành thói quen đi du lịch ngày càng rõ rệt. Nhu cầu thị hiếu và sở thích của mỗi người khác nhau sẽ tác động đến việc lựa chọn những điểm đến, loại hình du lịch khác nhau, du lịch sinh thái hay văn hóa... Do đó việc nghiên cứu yếu tố khách là rất quan trọng trong khai thác, xây dựng các sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn mới mẻ để đáp ứng tối đa nhu cầu của du khách.

## **2.2. Sức hấp dẫn tự thân của các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định.**

### **2.2.1. Khu di tích Đền Trần.**

Khu di tích nằm cách trung tâm thành phố Nam Định hơn 3km về phía Bắc là thôn Tức Mặc, xã Lộc Vượng, ngoại thành Nam Định. Một làng quê trù phú thanh bình nằm ven sông Vinh, sơn thủy hữu tình. Đó chính là quê hương của dòng họ Trần, sống bằng nghề chài lưới. Với chất biền “Ăn sóng nói gió”, dòng họ này đã dần dần bước chân vào vũ đài chính trị, thay thế nhà Lý suy yếu, bằng một triều đại mới đầy sinh khí, đã thổi vào xã hội Đại Việt những luồng gió mới, ba lần đánh tan quân xâm lược Mông Nguyên, xây dựng một nền quân chủ cường thịnh.

Ngoài việc củng cố xây dựng kinh đô Thăng Long một trung tâm kinh tế chính trị của cả nước thì nhà Trần luôn hướng về quê cha đất tổ của mình, dành nhiều ưu đãi cho vùng đất đó. Đặc biệt nhà Trần là triều đại phong kiến Việt Nam duy nhất có chế độ Thái thượng hoàng, làm cho nhà Trần thêm gắn bó với quê hương. Từ năm 1239, vua Trần Thái Tông đã cho xây dựng cung điện ở đây để lấy chỗ đi lại về thăm quê, công việc này được giao cho Phùng Bá Chu thi công. Đến năm 1262, Tức Mặc được đổi thành phủ Thiên Trường. Đây là một vùng đất rộng lớn trù mật bao gồm thành phố Nam Định, Hà Nam, chín xã phía nam huyện Lạc Bình, huyện Nam Ninh, Nam Định ngày nay và phía nam huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình. Từ đây, Tức Mặc đã được tiến hành xây dựng nhiều hạng điện, đền đài lộng lẫy như cung Trùng Quang, nơi Thái Thượng Hoàng về ngự, điện Trùng Hoa để các vua Trần về vấn an vua cha, cung Đệ nhất, cung Đệ nhị, cung Đệ tam và cung Đệ tứ để hoàng tộc và quan

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

lại ở cùng với kho nội khố và hàng loạt các công trình khác nằm rải rác trên bốn xã ngoại thành Nam Định hiện nay là Lộc Vượng, Lộc Hạ, Mỹ Trung, Mỹ Phục. Các cung nằm án ngữ các con sông Hoàng Giang và Vị Hoàng, bao lấy cung điện Trùng Quang, Trùng Hoa. Có thể nói, Tứ Mặc thời Trần là một kinh thành phân hoa chỉ đứng sau Thăng Long.

Trải qua gần 7 thế kỷ với biết bao thăng trầm của lịch sử, sự tàn phá của chiến tranh, của thiên nhiên nhiệt đới ẩm, hành cung Thiên trường xưa với những cung điện nguy nga, lầu son gác tía đã trở thành phế tích, chỉ còn lại nền móng đào quanh nơi đây và những tên địa danh ghi lại dấu ấn thừa xưa. Trên nền cung điện Trùng Quang, Trùng Hoa xưa, nhà Lê đã cho xây dựng đền Thiên Trường làm nơi thờ 14 vị hoàng đế nhà Trần. Bên cạnh đền Thiên Trường, sau này nhân dân có xây dựng thêm đền Cố Trạch làm nơi thờ Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, gọi chung là đền Trần.

◆ Đền Thiên Trường.

Theo “Trần Thị Đại Tông từ đường”, văn bia, câu đối tại đền Thiên Trường thì đền được xây dựng vào năm Chính Hoà thứ V (1695), ban đầu chỉ có 3 lớp nhà bằng gỗ lim, lợp tranh. Đến năm 1705 nơi đây được chính thức gọi là “Trần miếu” trải qua nhiều triều đại, đền được trùng tu mở rộng có quy mô như ngày nay. Công trình được xây dựng theo một trục thần đạo tạo sự cân xứng, đăng đối, tiện bài trí đồ thờ tự, song lại mang dáng dấp cung điện. Đền có kiến trúc “nội Công, ngoại Quốc”, gồm chính điện, thiêu hương tiền đường và các công trình khác, tạo nên một chỉnh thể thống nhất với 9 toà nhà gồm 31 gian, các công trình kiến trúc được nằm ẩn hiện dưới những hàng cây cổ thụ, tạo cho khu đền thêm cổ kính, u tịch. Đền gồm:

Hệ thống cửa ngũ môn: Giữa cổng chính có hai chữ “Trần miếu”, hệ thống cửa gồm những trụ cao uy nghi có đôi voi phục; Hệ thống sân rộng có các hồ nước soi bóng những hàng cây cổ thụ.

Qua hệ thống sân rộng là đã tới Tiền đường, là một công trình gồm 5 gian, có vì giữa là theo lối câu đầu kẻ bẩy, hai vì bên làm theo kiểu chông



***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

rường bồ trụ, có hệ thống cột được đặt trên những chiếc chân tảng đá chạm hoa sen. Phía ngoài tiền đường là hệ thống cột, bố cục hoa văn cầu kỳ có treo những đôi câu đối thể hiện tư tưởng lấy dân làm gốc tạo sức mạnh của nhà Trần, có giá trị muôn thuở trong việc an dân trị quốc.

“Dân vi bản thiên niên sách

Công tại tâm vạn có trường”

Có nghĩa là:

“Dân là gốc nước, ngàn năm lên sách lược

Công ở lòng người, muôn thuở báo dài lâu”

Chính điện có mái cong, công trình có 4 đại trụ chịu lực, được tạo dáng kiểu bút đồng thanh thoát, kê trên những chân tảng bằng đá vuông, chạm hoa sen 16 cánh. Tại chính điện có nhiều đồ thờ: Bộ ngai ba tầng bằng gỗ vàng son sơn thiếp vàng, đỉnh hương bằng đồng, bức cuốn thư,... Qua toà chính điện, du khách sẽ tới Thiêu hương được làm theo kiểu mái cong với 4 mái cong được chạm khắc mây tán hài hoà tạo cho công trình mềm mại, duyên dáng, huyền bí. Bên cạnh đó di tích đền Thiên Trường còn có 2 nhà nhỏ mà địa phương gọi là ống múống nằm ở hai đầu hồi toà tiền đường với hai dãy dải vũ ở hai phía đông tây sân rộng tạo cho kiến trúc của đền thêm uy nghi, bề thế.

◆ Đền Cố Trạch.

Được xây cạnh đền Thiên Trường. Tương truyền năm 1852 trong lần trùng tu lớn đền Thiên Trường nhân dân đã đào được tấm bia đá có đề dòng chữ “Hung Đạo Thần Vương Cố Trạch” – nhà cũ của Hung Đạo Vương, nên đã xây dựng đền thờ ông nơi đây đặt tên “Cố Trạch”.

Đền Cố Trạch mang dáng dấp của đền Thiên Trường, song quy mô khiêm tốn hơn, kiến trúc thời Nguyễn bao gồm các bộ phận nhà đại bái, thiêu hương, cung đệ nhị, cung đệ nhất. Tại đền Cố Trạch các đồ thờ hầu hết được sơn son thiếp vàng, trong cung đệ nhị có tượng Đức Thánh Trần ngồi trên Long Ngai, và bức tranh Thánh Trần đặt trên khán thờ lớn cao hơn 3m có giá trị về mặt nghệ thuật lịch sử. Kiến trúc đền Cố Trạch cùng với việc bài trí thờ

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

tự nơi đây tuy không mấy nổi bật, nhưng nó thể hiện giá trị truyền thống cao đẹp của người dân Việt Nam: uống nước nhớ nguồn. Đền Cố Trạch kết hợp với đền Thiên Trường tạo nên một quần thể kiến trúc hài hoà trên vùng đất tổ của nhà Trần ở vùng Túc Mặc, Nam Định.

Khu di tích Đền Trần được xếp hạng di tích lịch sử văn hoá cấp quốc gia năm 1962. Và dựa theo cách đánh giá sức hấp dẫn các di tích lịch sử bằng cách cho điểm thì đền, chùa Trần được 86 điểm, là điểm du lịch hấp dẫn du khách. Không chỉ thu hút du khách trong nước về đây thăm quan, dâng hương mà còn thu hút ngày càng đông khách quốc tế đến thăm quan, nghiên cứu tìm hiểu giá trị lịch sử kiến trúc của khu di tích.

### ***2.2.2. Chùa Phổ Minh.***

Chùa Phổ Minh hay còn gọi là chùa Tháp Phổ Minh, có tên chữ là “Phổ Minh tự” với ý nghĩa mang ánh sáng của phật pháp phổ độ toàn thể chúng sinh.

Chùa tọa lạc trên khu đất rộng xấp xỉ 2 ha thuộc xã Lộc Vượng, ngoại thành Nam Định, cách đền Trần khoảng 300m về phía Tây. Chùa thờ chư Phật, Bồ tát và thờ tượng Trúc Lâm Tam Tổ: Tổ Trần Nhân Tông nhập niết bàn, Tổ Pháp Loa và Tổ Huyền Quang. Chùa được vua Trần Thánh Tông cho dựng vào năm 1262 ở phía Tây cung Trùng Quang, phủ Thiên Trường. Các bản văn khắc trên bia cho biết chùa có từ thời Lý, được mở rộng với quy mô lớn vào thời Trần. Cụm kiến trúc chính của chùa bao gồm 9 gian tiền đường gắn với thiêu hương 3 gian, thượng điện 3 gian. Qua sân hẹp, dãy ngang 11 gian kết hợp với hành lang mỗi bên 11 gian tạo thành quần thể “Nội Công ngoại Quốc”. Chùa Phổ Minh mở đầu kiến trúc Phật giáo thời Trần. Các công trình kiến trúc và chạm khắc ở đây còn giữ được dấu ấn của thời Trần, thời Mạc như: bộ cánh cửa bằng gỗ lim chạm rồng (mỗi tấm cao 1,92m, rộng 0,79m) ở nhà Bái đường, tháp Phổ Minh, đôi sấu ở tam quan, rồng ở thành bậc tiền đường, tháp và tượng Bà chúa Mạc (tài liệu ở chùa ghi là Công chúa Mạc Ngọc Lâm),... Chùa xưa có một vạc lớn bằng đồng được xếp vào “Thiên Nam

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

tứ đại pháp khí” (vạc Phổ Minh, tháp Báo Thiên, chuông Quy Điền, tượng Quỳnh Lâm) nay không còn.

Tháp Phổ Minh được xây vào năm 1305, gồm 14 tầng, cao 21,2m, nặng khoảng 700 tấn, mặt quay hướng Nam. Mặt bằng tháp được bố cục vuông, cạnh đáy của đế dài 5,21m, cửa các tầng ở 4 phía được trổ theo lối cuốn tò vò. Nền tháp và tầng thứ nhất xây bằng đá, những tầng phía trên xây bằng gạch. Dạng kiến trúc của tháp là dạng trung gian giữa loại tháp hoa sen (phần trên) và tháp tu-di-tọa (phần đế). Trung tâm Sách Kỷ lục Việt Nam đã xác lập kỷ lục vào ngày 12 – 12– 2007 là Ngôi chùa có ngôi tháp bằng gạch cao nhất Việt Nam..

Chùa, tháp Phổ Minh là một công trình kiến trúc độc đáo, còn lưu giữ nhiều cổ vật mang phong thái kiến trúc điêu khắc của nhiều thời đại, có giá trị về nhiều mặt nên chùa đã hấp dẫn nhiều tín đồ Phật tử, các du khách và nhiều nhà nghiên cứu đến yết bái, tham quan. Chùa đã được Bộ Văn hóa công nhận là Di tích lịch sử – văn hóa quốc gia. Và qua tiến hành điều tra xã hội học và thăm dò ý kiến của du khách đến đây thì 75% khách nội địa cho là điểm du lịch hấp dẫn, 20% cho là rất hấp dẫn, 5% bình thường. Hầu hết du khách quốc tế nhận xét đây là điểm thăm quan hấp dẫn.

### **2.2.3. Đền Bảo Lộc.**

Đền Bảo Lộc thuộc huyện Mỹ Lộc, ngôi đền được xây dựng vào khoảng đầu thế kỷ XX. Kiến trúc công trình đền Bảo Lộc không mấy đặc sắc, chạm khắc không nhiều nhưng những mảng chạm ở đây lại rất tinh xảo như bức chạm phía trên bộ cánh cửa ở nhà tiền đường, hai bên là những mảng chạm khắc gỗ tinh xảo với các đề tài quen thuộc như tứ linh, long cuốn thủy,... Sáu bộ cánh cửa ở hậu cung cũng được chạm khá tinh xảo. Tất cả những mảng chạm hay kiến trúc của ngôi đền đều có niên đại từ thời Nguyễn. Trong đền không chỉ thờ bài vị mà có tới 2 pho tượng (một bằng gỗ, một bằng đồng) tạc Trần Hưng Đạo. Đền Bảo Lộc có giá trị lịch sử văn hoá lớn bởi

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

công trình được xây dựng trên mảnh đất mà gần 7 thế kỷ trước triều đình cấp phong cho thân phụ người và là nơi Hưng Đạo Vương an giấc ngàn thu.

Như vậy, Đền Bảo Lộc cùng với đền Trần, chùa Tháp tạo thành một quần thể kiến trúc vừa có giá trị lịch sử cao, đồng thời lại là những điểm du lịch hấp dẫn, thu hút khách trong và ngoài nước.

### ***2.2.4. Cột Cờ Nam Định.***

Xây dựng vào thế kỷ XIX, cùng với Cột cờ ở Kinh thành Huế năm 1807, cột cờ Hà Nội năm 1812, cột cờ ở Thành Bắc Ninh năm 1838.

Căn cứ theo một số tư liệu như Đại dư thuật lệ thì cột cờ Thành Nam xây cùng thời với cột cờ Hà Nội. Cột cờ thành Nam Định cao 23,84m kiến trúc cao nhất trong Thành Nam được xây vào năm Gia Long thứ 11 (1812) ở phía nam nội thành, cách Vọng Cung khoảng 100m. Cột cờ được xây trên hai tầng bệ, cột hình vuông thu dần từ dưới lên. Hai phía đông và tây của tầng một có hai cầu thang xây bằng gạch 10 bậc dẫn lên tầng hai. Bốn mặt bệ đều xây lan can, trở bốn cửa. Trên khuôn cửa đông có hai chữ Nghênh húc (đón ánh ban mai). Khuôn cửa nam có hai chữ Hướng quang (hướng theo đức sáng). Thân cột cờ cao 12,65m thu dần từ dưới lên với hai phần: Phần dưới hình trụ bát giác và phần trên hình tròn. Từ phía Nam có cửa đi vào trong thân cột cờ, có cầu thang soáy ốc 54 bậc, được rọi bằng ánh sáng tự nhiên từ các cửa hình hoa thị trải đều ở mỗi cạnh trụ thân cột để dẫn lên đỉnh. Cột cờ xây bằng gạch nung già, màu đỏ sẫm, các góc vuông của hai tầng bệ xây bằng một loại gạch chuyên một đầu vát  $45^0$ , còn các góc  $120^0$  của thân cột trụ bát giác là một loại gạch riêng. Cột cờ Thành Nam gắn liền với nhiều dấu ấn lịch sử quan trọng. Ngày 27/3/1883, tàu chiến của Pháp từ sông Đào bắn phá vào trong thành. Đỉnh cột cờ là nơi tổ quan sát máy bay do đồng chí La Vĩnh Hào – Tự vệ nhà máy dệt chỉ huy làm nhiệm vụ viễn tiêu. Thời kỳ hoạt động bí mật, nhiều cán bộ, đảng viên vẫn lấy cột cờ làm nơi liên lạc và sinh hoạt để bàn kế chỉ đạo phong trào.

## *Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

Cột cờ Thành Nam đã được bộ văn hóa thông tin ra quyết định số 313 ngày 28 tháng 4 năm 1962 công nhận là di tích lịch sử – Văn hóa cấp nhà nước. Cột cờ Thành Nam với gần hai thế kỷ tồn tại đã chứng kiến biết bao sự thay đổi của đất nước và quê hương. Đây là nơi đã gắn bó với nhiều thế hệ tuổi thơ Nam Định và trên hết nó là niềm kiêu hãnh của mỗi người dân Nam Định. Dựa trên việc đánh giá bằng cách cho điểm thì Cột cờ đạt 85 điểm và là điểm du lịch hấp dẫn, thu hút được cả khách du lịch nội địa và quốc tế.

### *2.2.5. Chùa Cổ Lễ.*

Chùa được xây dựng từ thế kỷ XI thời Lý Thần Tông, thờ Phật và đức thánh tổ Nguyễn Minh Không. Ngôi chùa hiện nay do Hoà thượng Quang Tuyên tạo dựng vào năm 1920 và được trùng tu nhiều lần.

Du khách đến tham quan chùa Cổ Lễ thích phong cách kiến trúc chùa độc đáo. Chính điện được thiết kế theo kiến trúc hài hòa giữa phong cách truyền thống và hiện đại. Chùa Cổ Lễ hiện còn lưu giữ được một số cổ vật quý giá như tượng đức Phật bằng bạch đàn cao 4m, sơn son thếp vàng, trông đồng thời Lý, và đặc biệt là chùa có một quả đại hồng chung cao 3,2m, nặng 9 tấn, đúc vào năm 1936. Miệng chuông có họa tiết hình cánh sen, thân có họa tiết hoa lá, sóng nước và một số văn tự bằng chữ Nho. Quả chuông này chưa được đánh một lần nào nhưng dân gian truyền miệng khi đánh lên thì cả tỉnh và một vài vùng lân cận sẽ nghe được tiếng ngân của đại hồng chung này. Trước chính điện là một phong cảnh non nước hữu tình. Dưới những tán cây rợp bóng mát chen lẫn nhiều quả núi nhân tạo, đường dẫn vào chính điện là hai chiếc cầu cong xuyên trong lòng hai quả núi đá lớn. Hơi chéch về bên phải là cây tháp Cửu Phẩm Liên Hoa dựng năm 1926 với 8 mặt, 12 tầng, cao 32 m gồm 98 bậc thang xoắn ốc, tương truyền rằng tín đồ phật tử, khách hành hương lên đến bậc thứ 98 này, sờ tay vào bức tượng trên đỉnh tháp thì cuộc sống sẽ luôn gặp may mắn.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Chùa Cổ Lễ được xếp hạng là "Di tích lịch sử văn hóa" là "Danh lam thắng cảnh quốc gia. Chùa Cổ Lễ là nơi biểu hiện sự kết hợp giữa đời và đạo, giữa phật giáo với lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Dựa theo tiêu chí đánh giá sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá qua việc cho điểm thì chùa Cổ Lễ đạt 80 điểm, và là điểm du lịch hấp dẫn được du khách trong và ngoài nước quan tâm.

### ***2.2.6. Chùa Vọng Cung***

Chùa tọa lạc ngay giữa trung tâm thành phố Nam Định, là một ngôi chùa lớn, một trung tâm Phật giáo của tỉnh Nam Định. Chùa có từ thời nhà Nguyễn, niên hiệu Gia Long, tính đến nay đã có lịch sử gần 200 năm. Chùa Vọng Cung trước kia là nơi đón tiếp các triều thần mỗi lần kinh lý tới nghỉ ngơi. Nhưng do chứng tích của chiến tranh chùa Vọng Cung đã bị san phẳng. Kiến trúc chùa hiện nay không còn lại bất cứ dấu vết nào của kiến trúc thế kỷ XIX mà hoàn toàn là kiến trúc mới của thế kỷ thứ XX với kiến trúc 2 tầng hiện đại, nhưng vẫn không mất đi vẻ đẹp truyền thống với mái cong và những ngọn bảo tháp sau chùa.

Có thể nói, chùa Vọng Cung là một tâm điểm thu hút đông đảo nhân dân trong tỉnh và du khách thập phương mỗi lần đến thăm thành phố Dệt Nam Định. Chùa Vọng Cung đạt 85 điểm trong thang điểm đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá.

### ***2.2.7. Tượng đài Trần Hưng Đạo.***

Tượng đài được đặt tại quảng trường 3/2, bên bờ hồ Vị Xuyên. Bức tượng được đúc bằng đồng nguyên chất với trọng lượng khoảng 21 tấn, có chiều cao 10,22m đặt trên bệ cao 6,5m. Để đưa được bức tượng lên độ cao như thế, nghệ nhân đã phải đúc tượng thành 9 khoanh. Bức tượng đài thể hiện được phẩm chất và tinh thần của người anh hùng dân tộc và cũng chính là tinh thần của một dân tộc quật cường, không chịu làm nô lệ. Tay trái (tay võ) được chống vào đốc gươm thể hiện sự tự tin. Đó chính là tinh thần chủ đạo của bức

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

tượng, hai chân của người anh hùng được đặc tả một tư thế chắc chắn, đầu hơi xoay nghiêng so với vai. Đây là bức tượng đẹp, một công trình văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc. Vào những ngày mừng một, mười rằm hàng tháng, đã thành nếp tâm linh, nhiều bậc cao niên thường đến dâng hương, chiêm bái tượng người. Tượng đài đã biểu hiện sức mạnh vươn lên của tinh thần dân tộc, của lòng dân đối với người anh hùng.

Quần thể Kiến trúc khu tượng đài cùng với Nhà văn hóa 3/2 ở đây khá đẹp, không gian thoáng mát và rất phù hợp để nghỉ ngơi, vui chơi và thư giãn. Dựa trên việc đánh giá bằng cách cho điểm thì khu tượng đài Trần Hưng Đạo đạt 86 điểm, qua tiến hành điều tra xã hội học với du khách đến đây thì 85% cho là hấp dẫn, 10% rất hấp dẫn, 5% bình thường. Như vậy, đây là điểm du lịch hấp dẫn, thu hút được khách du lịch nội địa và cả quốc tế.

**2.3. Đánh giá sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch tại các di tích lịch sử văn hóa ở nội thành Nam Định và các huyện lân cận.**

***2.3.1. Đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa ở Thành phố Nam Định và các huyện lân cận ở vị trí trung tâm và khoảng cách giữa các vị trí.***

“ Có đất nào như đất ấy không  
Phố phường tiếp giáp với bờ sông”.

Khi đọc hai câu thơ trong bài thơ “Đất vị Hoàng” của nhà thơ Tú Xương chúng ta có thể thấy được phần nào nét khái quát về vị trí địa lý của thành phố Nam Định. Thành phố Nam Định nằm ở phía Bắc của tỉnh Nam Định, được thành lập cách đây hơn 744 năm, với 744 năm kiến trúc thành phố Nam Định đã để lại một kho tàng lịch sử quý báu, có giá trị. Khi đến đây du khách sẽ thấy được những nét kiến trúc Pháp vẫn còn hiện diện ở nhiều di tích .

Thành phố Nam Định là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của tỉnh Nam Định. Việc đi lại, tham quan các cụm di tích lịch sử văn hóa và các công trình kiến trúc ở nội thành và các huyện lân cận rất thuận lợi. Tại

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

trung tâm thành phố bến xe công hậu quy mô rộng, nhiều xe, khách đi lại thuận tiện, nhiều khu đô thị mới mọc lên, như khu đô thị mới Hòa Vương. Cơ sở hạ tầng trong khu đô thị đủ loại, y tế, chợ, khách sạn 4 sao 20 tầng nối liền với trung tâm thành phố. Phía Nam thành phố tập trung nhiều làng nghề như trồng hoa, làm bún. Có bến xe Đò Quan quy mô nhỏ nhưng xe chất lượng cao, an toàn, tạo được niềm tin với khách, liền kề với bến xe là chợ, hầu hết là chợ quy mô nhỏ nhưng hàng hoá đầy đủ không thiếu thứ gì. Vì thế việc phục vụ cho du khách về nhu cầu ăn uống, nghỉ ngơi, mua sắm rất dễ dàng. Ngoài thăm quan ngắm cảnh, du khách còn được thưởng thức những món ăn ngon nổi tiếng Nam Định ở Làng văn hóa ẩm thực Hoàng Gia, nhiều loại bánh kẹo cổ truyền mang hương vị rất riêng mà du khách có thể mua về làm quà .

Các cơ sở vui chơi giải trí trong thành phố ngày càng đa dạng, bên cạnh đó là các khu công viên giải trí như khu Công viên văn hoá Túc Mặc, sân vận động Thiên Trường, Nhà thi đấu Trần Quốc Toản. Gần với điểm tham quan Cột Cờ Nam Định là khu công viên nhỏ và nhà triển lãm của tỉnh, khá thuận lợi trong quỹ thời gian tham quan của du khách đến các điểm du lịch văn hoá trong nội thành. Đặc biệt chất lượng môi trường tại các khu điểm du lịch ngày nay đã được cải thiện hơn, môi trường trong sạch và khá nhiều cây xanh, môi trường trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch được đa dạng và nâng cao hơn, song vẫn đảm bảo được yếu tố văn hoá trong cơ cấu các sản phẩm du lịch.

Vì ở vị trí trung tâm nên hiện nay hệ thống cơ sở hạ tầng Nam định đang được các cấp chính quyền quan tâm, các đường giao thông nối liền với các quốc lộ được đầu tư mở rộng rất thuận lợi cho phục vụ du lịch, dễ dàng trong việc đi lại của khách từ nội thành Nam Định đến các điểm tham quan lân cận thành phố. Quốc lộ 10 là tuyến liên tỉnh nhưng rất dễ dàng để du khách đến nhiều nơi trong khu vực như Hồ truyền thống, ở hồ truyền thống có bảo tàng cổ vật, du khách nên ghé thăm để hiểu hơn về mảnh đất văn hiến này, các cửa hàng ăn uống xung quanh đây khá nhộn nhịp, thu hút nhiều khách.



## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Hiện nay, khu văn hoá du lịch Đền Trần đã được tu sửa, đường sá được làm rộng, tốt và đẹp, đáp ứng nhu cầu đi lại, văn cảnh tham quan du lịch. Đi ngược lên một quãng đường không xa là khu đền Bảo Lộc. Ngày nay công tác phục vụ thăm viếng, thăm quan khu du lịch văn hoá Đền Trần không chỉ thực hiện trong những ngày lễ hội mà đã trở thành công việc thường xuyên, khá thuận lợi cho du khách. Khu Ngã sáu Năng Tĩnh là cửa ngõ về các huyện Vụ Bản, Ý Yên và Ninh Bình,... Quý khách có thể ghé thăm và mua sắm lưu niệm tại các làng nghề, thăm các khu di tích lịch sử văn hoá Phủ Giầy, Đền thờ Trạng Nguyên Lương Thế Vinh và hệ thống các Chùa – Đền – Phủ tiêu biểu khác mang đầy giá trị nhân văn của Nam Định.

Khi đến với Nam Định, du khách sẽ không cảm thấy nhàm chán khi ghé thăm thành phố bởi sự đa dạng của tài nguyên nơi đây sẽ đáp ứng mọi nhu cầu tham quan, nghỉ ngơi, giải trí, thư giãn và phương tiện vận chuyển khá thuận lợi để đưa du khách từ các di tích lịch sử văn hoá đến với các khu du lịch sinh thái ở bãi biển Thịnh Long và Quất Lâm, có thể thoải mái tắm biển, dạo chơi trên bờ biển, hay đi chợ và đặc biệt thưởng thức hải sản. Đặc biệt hơn nữa khi đến Nam Định du khách không nên bỏ qua cơ hội khám phá Vườn quốc gia Xuân Thủy, để chiêm ngưỡng toàn cảnh hệ sinh thái đất ngập nước vùng cửa sông.

Có thể nói, khu trung tâm thành phố Nam Định tuy không rộng lắm nhưng đủ các loại hình hạ tầng phục vụ khách du lịch như các khu vui chơi giải trí, siêu thị, chợ, làng văn hoá, cơ sở hạ tầng lưu trú, giao thông,... Do đó vị trí trung tâm và gần trung tâm đã đưa đến cho các di tích lịch sử văn hoá ở đây sức hấp dẫn nổi trội hơn, có khả năng thu hút khách du lịch hơn, chiếm nhiều ưu thế hơn so với các di tích khác trong toàn tỉnh. Yếu tố vị trí đặc biệt này còn tạo ra nhiều cơ hội cho các di sản văn hoá vật thể được đầu tư, bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá lịch sử theo đúng ý nghĩa thực sự của nó. Thêm vào đó, các di tích lịch sử văn hoá còn nằm trên tuyến du lịch Hà Nội – Hưng Yên – Thái Bình – Nam Định, gần chùa Keo trên tuyến du lịch sông Hồng;

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

tuyến du lịch Hà Nội – Hà Nam – Ninh Bình – Nam Định, gần điểm du lịch xung quanh như Phủ Giầy, Nhà thờ Phú Nhai. Với mật độ tập trung cao tạo ra sức hấp dẫn lớn, thuận lợi cho du khách sử dụng sản phẩm du lịch.

***2.3.2. Đánh giá sức hấp dẫn về cảnh quan của các di tích lịch sử văn hoá tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với khách du lịch.***

Do phát huy được vốn kiến trúc truyền thống vào việc tu sửa, cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới các công trình tín ngưỡng nên hệ thống các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định như khu di tích văn hoá Đền Trần, khu hồ truyền thống, Bảo tàng cổ vật đã trở thành những công trình đẹp có giá trị nhiều mặt. Ghé thăm thành phố du khách còn được chiêm ngưỡng những công trình kiến trúc mang đậm dấu ấn lịch sử như nhà số 7 Bến Ngự, những công trình kiến trúc cổ trên đường Hùng Vương.

Phố lớn của Nam Định là Trần Hưng Đạo. Tượng Hưng đạo Vương Trần Quốc Tuấn được đặt trước Nhà hát 3/2, bên bờ hồ Vị Xuyên của thành phố. Tại đây du khách sẽ được chiêm ngưỡng những công trình kiến trúc nghệ thuật đặc sắc của quá khứ và hiện tại. Tượng đài Trần Hưng đạo được xây dựng với quy mô hoành tráng, cùng với chất liệu quý đã thể hiện được tấm lòng thành kính, luôn hướng về nguồn cội của nhân dân Nam Định. Tượng đài được đánh giá là rất đẹp, có “thần”, trong đó khuôn mặt và đôi bàn tay của Trần Hưng Đạo được thể hiện khá thành công. Xung quanh tượng đài là các hạng mục như cây nền, bồn hoa, 14 cột cờ biểu thị cho 14 đời vua Trần, cọc biểu trưng cho chiến thắng Bạch Đằng, thảm cỏ, sân đường, hệ thống điện chiếu sáng phù hợp với toàn cảnh trên Quảng trường rộng hơn 1ha đã góp phần hỗ trợ tăng thêm vẻ đẹp, sự tôn kính của tượng đài. Khu vực tượng đài và toàn bộ Quảng trường nhà hát 3/2 là công trình văn hoá hoành tráng, có tầm cỡ thế kỷ. Đây không chỉ là điểm thăm quan nổi tiếng mà thực sự đã trở thành nơi hội tụ đời sống tâm linh của nhân dân trong và ngoài tỉnh.

Nếu như ở Hà Nội xưa có những phố phường nào thì thành phố Nam Định cũng hầu như có những phố cổ đó như Hàng Vàng, Hàng Nâu,... tuy

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

hiện nay những con phố đó đa phần không giữ lại được tên cổ nhưng phần nào vẫn giữ được dáng vẻ cổ kính của nó. Du khách có thể vừa đi dạo vừa chiêm ngưỡng những con phố mang tên cổ như Hàng Tiễn, Hàng Thao, Hàng Cấp,... ở đây buôn bán tương đối sầm uất, khi đến đây du khách thấy được một thành phố Nam Định đã thay đổi rất nhiều. Và nếu như Hải Phòng có hoa phượng nổi tiếng với tên gọi thành phố Hoa Phượng đỏ thì hoa gạo là loại cây đặc trưng của Nam Định. Loài hoa đỏ cháy tạo một dáng vẻ quyền rũ, cảnh quan riêng biệt khi du khách dạo chơi bên bờ hồ Vị Xuyên, ngã tư Cửa Đông hay ghé thăm Văn miếu.

Có một địa điểm mà chắc chắn mọi du khách sẽ không thể nào bỏ qua khi đến Nam Định bởi nó đã đi vào lịch sử và trở thành biểu tượng của thành phố đó chính là Cột Cờ Nam Định. Do sự tương đồng đặc biệt về lịch sử, kiến trúc và văn hoá nên khi thăm Cột Cờ Hà Nội nhiều người vẫn có cảm giác như ở Nam Định và ngược lại khi thăm Cột Cờ Nam Định lại tưởng như mình đang ở Hà Nội. Quang cảnh của Cột Cờ Nam Định hẳn sẽ làm du khách nhớ đến Thủ đô, hình dáng Thăng Long nghìn năm vẫn hiển hiện lên giữa thành phố Nam Định. Cột Cờ được đặt gần trụ sở cơ quan hành chính của địa phương, Cột Cờ vững chãi, cân đối, uy nghi và cao. Mô hình kiến trúc là một ngọn tháp lục lăng, bên trong rỗng có cầu thang xoắn đưa lên đỉnh. Điều đặc biệt từ trên lầu Vọng Canh của Cột có thể nhìn sang vùng đất Thái Bình, bên kia sông Hồng, thậm chí tới tận Ninh Bình, bên kia sông Đáy.

Nằm cách thành phố Nam Định chưa đầy 4km về phía Tây Bắc là khu đền Trần thuộc thôn Túc Mặc, xã Lộc Vượng. Khu di tích đền Trần bao gồm đền Thiên Trường và đền Cố Trạch được xây sát cạnh nhau trên một khu đất cao ráo rộng khoảng 8ha, theo nói phong thủy. Khi du khách tới thăm đền Trần sẽ được chiêm ngưỡng một công trình kiến trúc mang đậm phong cách truyền thống. Toàn bộ công trình được xây dựng theo một trục đối xứng vừa làm cho công trình đăng đối vừa tiện bài trí đồ thờ tự. Cho nên ngoài thăm

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

quan di tích ngôi đền còn cung cấp cho du khách khá nhiều tư liệu về giá trị văn hoá, nghệ thuật kiến trúc Việt Nam truyền thống. Trước đền là một cột đồng uy nghi in bóng xuống mặt nước hồ xanh mát, xung quanh là những hàng cây cổ thụ toả bóng rợp mát xuống đền. Khi dừng chân đứng lại ở đây du khách sẽ cảm thấy một không gian trong lành, êm ả và cảm thấy lòng mình thật nhẹ nhàng.

Xuôi tiếp xuống phía Nam du khách có thể ghé thăm Chùa Keo – Cổ Lễ, nơi gắn liền với các truyền thuyết về Thánh sư Không Minh Không và những điển tích của Phật giáo kỳ thú, cùng với lối kiến trúc độc đáo và vẻ đẹp huyền bí. Chùa Cổ Lễ kiến trúc trải rộng theo hướng Tây Nam, có quy mô lớn, kết hợp hài hoà kiến trúc phương tây khá đa dạng, phong phú. Đến thăm chùa Cổ Lễ du khách sẽ thấy một kiến trúc nguy nga đồ sộ như tháp Cửu Phẩm Liên Hoa, Cầu cuốn, qua cầu còn có một dòng nước mát, du khách sẽ thấy lòng mình thanh tịnh hơn.

Một trong những điểm du lịch không thể thiếu trong chuyến tham quan các di tích lịch sử ở Nam Định đó chính là Chùa Tháp Phổ Minh, chùa có tên chữ là “Phổ Minh tự” với ý nghĩa ánh sáng của Phật pháp phổ độ toàn thể chúng sinh. Chùa tọa lạc trên khu đất rộng cách đền Trần khoảng 300m về phía Tây. Tuy sự nguy nga, lộng lẫy không còn như xưa nhưng chùa Phổ Minh vẫn xứng đáng là một trong những ngôi chùa cổ và đẹp của nước ta. Chùa có kết cấu Tam quan đi theo con đường nhỏ được lát gạch, tháp Phổ Minh dần dần hiện ra như một đoá sen khổng lồ đang muốn bay vút lên trời xanh. Có thể nói chùa tháp Phổ Minh còn lưu giữ khá đầy đủ những dấu ấn của các vương triều Trần, Mạc, Tây Sơn, Cảnh Thịnh, Nguyễn làm cho chùa Phổ Minh trở thành một cuốn biên niên sử sống của dân tộc.

Về với quần thể di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định, du khách không những được thăm quan chiêm ngưỡng các công trình kiến trúc, các hiện vật có giá trị lịch sử văn hoá mang đậm dấu ấn của các triều đại phong kiến Việt

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Nam mà còn được hoà mình vào không gian, cảnh quan xung quanh của những công trình kiến trúc bề rêu trầm trọng, giữ gìn những tinh hoa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Có thể nhận thấy, sự kết hợp hài hoà giữa cảnh quan và kiến trúc độc đáo đã tạo ra những giá trị văn hoá đặc sắc, tạo cho các di tích lịch sử văn hoá có sức hấp dẫn, khả năng thu hút du khách.

### ***2.3.3. Đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá nội thành Nam Định và lân cận về giá trị lịch sử văn hoá và tài nguyên phi vật thể.***

Di tích lịch sử văn hoá là tài sản văn hoá quý giá của mỗi địa phương, mỗi dân tộc, mỗi đất nước và của cả nhân loại. Nó là bằng chứng trung thành, xác thực, cụ thể nhất về đặc điểm văn hoá của mỗi nước.

Di sản văn hoá Nam Định được sáng tạo và kết tinh trong suốt tiến trình lịch sử của đất nước. Trong kho tàng đồ sộ giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể tạo nên nguồn tài nguyên du lịch nhân văn của tỉnh Nam Định thì giá trị văn hoá lịch sử truyền thống thời nhà Trần đã tạo cho mảnh đất này tiềm năng phát triển du lịch văn hoá tâm linh vô cùng phong phú. Ngoài quần thể di tích văn hoá nhà Trần tập trung tại thành phố Nam Định và huyện Mỹ Lộc còn có hàng trăm di tích gồm đền, phủ, chùa, miếu, lăng với các kiểu dáng kiến trúc đa dạng có liên quan đến tục thờ Đức Thánh Trần và khu di tích văn hoá lịch sử triều Trần trải rộng trên phạm vi các phường Lộc Vượng, Lộc Hạ (TP. Nam Định) và huyện Mỹ Lộc bao gồm 45 di tích lịch sử.

Về với khu di tích đền, chùa Trần du khách được thăm quan, chiêm ngưỡng hệ thống đền, chùa tháp mang những nét kiến trúc nghệ thuật truyền thống có giá trị lịch sử. Về lịch sử xây dựng của đền Thiên Trường, theo tư liệu “Trần Thị Đại Tông từ đường” cùng với truyền thuyết, văn bia, câu đối tại đền Thiên Trường thì công trình từ đường họ Trần đầu tiên được thành lập vào năm Chính hoà thứ 15 (1695). Điều tạo ra sự hoành tráng, đồ sộ, uy nghiêm của công trình chính là hệ thống cửa ngõ môn cao sừng sững và uy nghiêm như một công thành bảo vệ cho cung điện nhà Trần, tạo cho đền Thiên Trường có dáng dấp của một cung điện hơn là một ngôi đền thờ. Đền

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

còn lưu giữ hệ thống cửa là bộ phận quan trọng nhất ở tiền đường có niên đại từ thế kỷ XVII trên có chạm khắc đôi rồng có vẻ uy nghi, đường bệ. Ngoài sự hấp dẫn của đôi rồng Lê ở bộ cánh cửa thì ta còn gặp cặp rồng Nguyễn châu ngay bậc lên xuống tiền đường cũng khá đặc sắc. Trong đền còn khá nhiều tác phẩm nghệ thuật có giá trị như bộ khám thờ 3 tầng, làm bằng gỗ vàng, sơn son thiếp vàng lộng lẫy với những mảng chạm khắc đẹp,... Tất cả đều có ý nghĩa lớn về mặt tư tưởng. Đền Cố Trạch có quy mô khiêm tốn hơn đền Thiên Trường, nhưng kết cấu cũng khá nhiều nét giống nhau. Giá trị của ngôi đền là bức tượng thánh Trần ngồi trên long ngai, được đặt ở toà đệ nhị. Bức tranh Đức thánh Trần được đặt trên khám thờ lớn, cao hơn 3m, thể hiện khí tiết của một nhà quân sự đại tài, có giá trị về mặt nghệ thuật lịch sử.

Về với di tích lịch sử văn hoá nhà Trần, du khách không những được thăm quan, tìm hiểu các công trình kiến trúc, các hiện vật có giá trị lịch sử mang đậm dấu ấn một triều đại hưng thịnh trong lịch sử nước ta mà còn được hoà mình trong những lễ hội tái hiện quá khứ hào hùng và hào khí Đông A. Lễ hội ở đền Trần một năm có 2 kỳ. Vào đêm 14 rạng ngày 15 tháng giêng là lễ hội “Khai ấn” gồm phần lễ dâng hương và lễ Khai ấn. Lễ khai ấn được tổ chức vào dịp đầu Xuân mới hàng năm nhằm bảo tồn phát huy những giá trị văn hoá, giáo dục truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm của cha ông ta. Lễ hội là dịp quảng bá nét đẹp của quê hương Nam Định và thu hút rất đông du khách trong nước và quốc tế. Nghi thức rước kiệu ấn từ đền Cố Trạch sang đền Thiên Trường và lễ khai ấn. Lễ hội từ 15 đến 20 tháng 8 âm lịch là ngày giỗ của Trần Hưng Đạo gồm lễ dâng hương tưởng niệm và phần hội có các trò đấu vật, chọi gà, múa lân,...

Một di sản văn hoá không thể không nhắc đến của Nam Định đó là chùa Cổ Lễ. Qua nhiều thập kỷ tồn tại, liên tục tu sửa và xây dựng nhưng chùa Cổ Lễ vẫn giữ được những nét kiến trúc cơ bản, quy mô kiến trúc rộng, hài hoà, được kết hợp với các yếu tố cổ truyền Việt Nam với kiến trúc Gothic Châu Âu. Chùa Cổ Lễ ngoài thờ Phật, còn thờ thiền sư Nguyễn Minh Không,

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

đã từng chữa cho vua Lý Thần Tông thoát khỏi bệnh hiểm nghèo. Trong kháng chiến chống Pháp 1947, chùa là nơi làm lễ xuất phát cho 29 vị sư tự nguyện cởi áo cà sa ra mặt trận chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Cũng như các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định, chùa còn lưu giữ nhiều hiện vật có giá trị cao về nghệ thuật lịch sử như gác chuông cao 2 tầng đúc năm 1936 là thiết kế của Hội kiến trúc sư Việt Nam; Chùa còn một trống đồng cổ thời Lý, một chuông đúc năm Cảnh Thịnh; 4 thuyền chài để bơi lội vào dịp lễ hội 16 – 9 âm lịch được tổ chức hàng năm, đây là hoạt động văn hoá thể thao giàu bản sắc dân tộc của cư dân ven biển.

Cột Cờ Nam Định là điểm đến có giá trị lịch sử văn hoá khá hấp dẫn của thành phố Nam Định. Gần 2 thế kỷ qua, Cột cờ Nam Định đã đứng vững và vươn cao trong mưa bom, bão đạn, mưa nắng, chứng kiến và là nơi diễn ra nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của quê hương, đất nước. Khách du lịch trong và ngoài nước thường đến đây thăm quan, tưởng nhớ về một thời kỳ hào hùng của dân tộc. Cột cờ được xây dựng từ năm 1833 thời Nguyễn, là biểu tượng khơi dậy tình yêu quê hương đất nước của mỗi người dân Việt Nam.

Từ Nam Định qua những cánh đồng xanh mướt, xen lẫn rặng thông ngút ngàn đến huyện Vụ Bản, du khách được đến thăm quan quần thể di tích văn hoá Phủ Giày. Khu di tích Phủ Giày có giá trị cao về trình độ kiến trúc nghệ thuật cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Đến với Phủ Giày là đến với một di tích hoàn chỉnh yếu tố tín ngưỡng dân gian thuần Việt. Và cũng là một di sản văn hoá đã được Nhà nước công nhận theo quyết định số 09 VH – QĐ, năm 1975. Không gian kiến trúc Phủ Giày vừa thể hiện tính cộng đồng của dân tộc vừa cho ta thấy được mong muốn hướng tới “Chân, thiện, mỹ” của cha ông ta. Quần thể di tích có 17 công trình, trong đó Phủ Vân Cát, phủ Thiên Hương và lăng Bà chúa Liễu là 3 công trình lớn. Ngoài ra phủ Giày còn bảo tồn nhiều sập, nhang án, bài vị, ngai, kiệu từ đầu thế kỷ XVIII, du khách được chiêm ngưỡng những nét chạm khắc tinh xảo, công phu tại di tích dưới bàn tay tài hoa, điệu nghệ của người thợ Nam Định. Cùng với giá trị về tôn

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

giáo, kiến trúc điêu khắc, còn là nơi diễn ra lễ hội với quy mô lớn ở nước ta. Lễ hội bắt đầu từ mùng 1 đến mùng 10 tháng 3 âm lịch. Chính hội là ngày mùng 6 với lễ rước thánh mẫu Liễu Hạnh long trọng, đây thực sự là một tín ngưỡng văn hoá cộng đồng của đông đảo quần chúng. Đến với lễ hội Phủ Giầy mọi người như được gắn kết với nhau lại trong một cộng đồng tâm thức cùng thông cảm với nhau góp sức mình vào tổ chức lễ hội thật to lớn, thật sôi động, thật uy nghiêm để tỏ lòng thành kính. Trong số gần 20 di tích của quần thể di tích Phủ Giầy hình như có một sự quy chiếu, cộng hợp vào một trục chính là nghi thức thờ Mẫu mà trung tâm là Mẫu Liễu Hạnh. Du khách đi lễ Phủ Giầy có thể thăm viếng cảnh quan đền chùa, miếu phủ, lên núi thưởng ngoạn hay dự các cuộc vui chung mang tính chất văn hoá quần chúng để được giải tỏa tinh thần tâm hồn nhẹ nhàng hơn, vui vẻ và đặc biệt được hoà mình vào không khí hội hè vừa náo nhiệt vừa thấm đượm tính nhân văn.

***2.3.4. Đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định qua sự cảm nhận của du khách.***

Khách du lịch là yếu tố quyết định trong việc hình thành nên cầu du lịch, là một trong những tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá sự phát triển du lịch của một điểm du lịch cụ thể. Các chỉ tiêu về khách có thể cho biết nhiều thông tin, cụ thể là thước đo của sự phát triển du lịch, của sự nổi tiếng của điểm du lịch, của khả năng “cung” và đáp ứng nhu cầu của khách của điểm đến, đặc biệt là của sức hấp dẫn của điểm du lịch. Để có được những đánh giá cụ thể về khách, về mức độ hài lòng của du khách đối với điểm du lịch cần phải tiến hành điều tra xã hội học.

Sau khi tiến hành điều tra xã hội học, thăm dò ý kiến của cộng đồng khách du lịch nội địa với 100 phiếu, khách nước ngoài gồm: Trung Quốc, Pháp, Anh, Nhật, cho thấy khách du lịch tại Nam Định tập trung nhiều vào khách Nhật Bản, Pháp, Anh, Trung Quốc. Phần lớn khách du lịch có độ tuổi từ 19 đến 65 tuổi, nghề nghiệp chủ yếu là các công chức Nhà nước, các nhà



***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

kinh doanh, các nhà văn hoá, sinh viên, cán bộ nghỉ hưu chiếm số lượng lớn do họ có thời gian dỗi nhiều.

Thực tế cho thấy thị trường khách du lịch được mở rộng, khách du lịch tới Nam Định thuộc đủ mọi lứa tuổi, nghề nghiệp, trình độ. Việc khai thác các giá trị di sản văn hoá cho phát triển du lịch được nâng cao tính hấp dẫn, thu hút du khách. Và những cảm nhận, đánh giá của du khách là những điều kiện quan trọng góp phần cho việc khôi phục, phát triển nền văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc.

Bảng: Số liệu sự cảm nhận của du khách về sức hấp dẫn của điểm du lịch ở TP. Nam Định và lân cận.

Sức hấp dẫn		Rất hấp dẫn	Hấp dẫn	Bình thường	Không hấp dẫn
Nội địa		40	40	10	10
Quốc tế	Pháp	30	60	10	0
	Anh	20	40	30	10
	Trung Quốc và Nhật Bản	20	50	20	10

Trong 100% phiếu điều tra khách nội địa thì 85% du khách quan tâm đến giá trị lịch sử văn hoá, những công trình kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng ghi dấu lịch sử đất nước, bên cạnh đó là cảnh quan hài hoà với thiên nhiên. Hầu hết du khách đều đến đây với mong muốn được tìm hiểu về lịch sử, nhớ về cội nguồn, tỏ lòng thành kính biết ơn với các vị tiền hiền, anh hùng dân tộc, được tham gia các lễ hội truyền thống có liên quan đến những nghi lễ tôn giáo. Vì vậy, số du khách đến với lễ hội ở Nam Định luôn chiếm đến 65% trong cơ cấu khách du lịch.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Trong số phiếu thăm dò khách du lịch quốc tế. Đối với khách quốc tế đến từ các nước Châu Âu mà chủ yếu là khách Pháp, Anh họ đến đây với mong muốn được tìm hiểu nhiều hơn về đất nước và con người, về các giá trị văn hoá mang đậm bản sắc dân tộc Việt Nam. Họ quan tâm nhiều đến các công trình kiến trúc do kiến trúc sư của họ thiết kế xây dựng như Bảo tàng, nhà hát, nhà thờ,... Không chỉ ở Nam Định mà các thành phố khác ở Bắc Bộ cho đến nay vẫn còn hiện diện một số nét quy hoạch và công trình kiến trúc mang phong cách Pháp, nếu như ở Hà Nội có nhà hát lớn, Hải Phòng có Quán hoa và con đường nào ở Hải Phòng cũng đều nhỏ – “Ngõ nhỏ, phố nhỏ, nhà tôi ở đó”,... thì Nam Định có Cầu Ngói và những dãy nhà cổ thời Pháp.

Thành phần khách du lịch Châu Á như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc đều quan tâm đến giá trị văn hoá lịch sử truyền thống tại các di tích ở Nam Định như đền, chùa do họ có nhu cầu muốn thăm quan những nét văn hoá tín ngưỡng tương đồng, ảnh hưởng lẫn nhau trong lịch sử của khu vực và tìm hiểu, khám phá sự khác biệt giữa các công trình kiến trúc nghệ thuật Việt Nam với đất nước họ.

Như vậy, du lịch có ý nghĩa to lớn về mặt văn hoá, khách du lịch từ các nước đến sẽ đem đến những phong tục tập quán từ địa phương họ để giao lưu, địa phương làm du khách hiểu được yếu tố văn hoá mới. Nhìn chung du khách quốc tế đều có cảm nhận thân thiện với các điểm đến, họ cảm thấy an toàn do an ninh ổn định giúp cho chuyến đi của họ được nhẹ nhàng, họ được nghỉ ngơi thư giãn thực sự.

\* Đánh giá các di tích lịch sử văn hoá tại điểm du lịch thành phố Nam Định và các huyện lân cận qua việc cho điểm.

Dựa theo thang điểm đánh giá sức hấp dẫn của nguồn tài nguyên du lịch nhân văn thì các di tích lịch sử văn hoá tại đây có sức hấp dẫn nổi trội thu hút khách du lịch nội địa cũng như khách du lịch quốc tế đến thăm quan, tìm hiểu.

1. Vị trí địa lý thuận lợi:  $4 \times 2 = 8$  điểm.

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

2. Lịch sử hình thành và phát triển trên 500 năm:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
3. Có phong cảnh đẹp, quy mô lớn, kết hợp nhiều tài nguyên có giá trị:  $4 \times 3 = 12$  điểm.
4. Nội thất các hạng mục công trình được giữ gìn tôn tạo và bảo vệ tốt:  $4 \times 3 = 12$  điểm.
5. Có giá trị kiến trúc độc đáo:  $4 \times 3 = 12$  điểm
6. Việc tổ chức tôn tạo, bảo vệ và khai thác được tiến hành tốt:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
7. Gắn liền với những giá trị văn hoá đặc sắc:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
8. Môi trường tự nhiên và nhân văn có chất lượng tốt:  $4 \times 2 = 8$  điểm.
9. Việc tuyên truyền quảng cáo:  $2 \times 2 = 4$  điểm.
10. Di tích được xếp hạng quốc gia:  $3 \times 2 = 6$  điểm.

**Tổng số: 86/100 điểm.**

Như vậy cùng với những nhận xét, đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá tại Nam Định với khách du lịch ở các yếu tố căn bản quan trọng trên đều được điểm tốt, các di tích lịch sử văn hoá ở đây hội tụ khá đầy đủ các yếu tố của một điểm đến hấp dẫn, qua đó thấy được sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá tại Nam Định vừa có tính tổng hợp, vừa mang tính đặc trưng nhưng trong hoạt động khai thác và nguồn nhân lực du lịch còn hạn chế. Để khai thác và phát huy hiệu quả hơn nữa những giá trị văn hoá hướng tới mục tiêu phát triển du lịch, việc quy hoạch tổng thể tài nguyên môi trường, đầu tư bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, cũng như tài nguyên du lịch nói chung là vấn đề then chốt của du lịch Nam Định, góp phần nâng cao hình ảnh và vị thế của Nam Định lên một bước.

**2.4. Thực trạng hoạt động du lịch tại các di tích văn hoá trong khu nội thành Nam Định và lân cận.**

***2.4.1. Hiện trạng tổ chức quản lý và khai thác các di tích lịch sử văn hoá tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận.***

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Việc khai thác di tích lịch sử văn hoá của địa phương trong hoạt động du lịch là hiện tượng phổ biến trên thế giới. Tuy nhiên việc gắn kết các di tích lịch sử văn hoá với khai thác du lịch không phải là việc dễ thành công.

Những năm qua, phần nhiều những tiềm năng phát triển du lịch của Nam Định vẫn ngủ yên, hoặc có đầu tư khai thác cũng mới chỉ dừng ở phần nổi, bước đầu khai thác những gì sẵn có. Việc liên kết khai thác xây dựng các tuyến du lịch nối liền các di sản văn hoá, danh lam thắng cảnh chưa thực sự được chú trọng.

Gắn liền với các di tích lịch sử văn hoá vật thể ở Nam Định là kho tàng di sản văn hoá phi vật thể, với khoảng 100 lễ hội truyền thống. Lễ hội là một loại hình sinh hoạt văn hoá tổng hợp hết sức đa dạng và phong phú về đời sống văn hoá tinh thần của mỗi một cộng đồng người. Khách du lịch đến Nam Định không chỉ thăm quan di tích mà còn tham dự các lễ hội. Nhìn chung việc khai thác hoạt động du lịch trong dịp lễ hội ở đây những năm qua đã được phát huy. Du khách đến với lễ hội chợ Viềng, hội Phủ Giầy và lễ hội Khai ấn đền Trần vào mỗi dịp xuân về. Việc tổ chức lễ hội Phủ Giầy, chợ Viềng,... đã và đang góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá tinh thần độc đáo của đất nước và quê hương đồng thời đáp ứng nhu cầu văn hoá, tín ngưỡng, thăm quan du lịch của nhân dân địa phương và đông đảo du khách thập phương.

Thực tế du khách đến đây chỉ nhìn, xem và lễ chứ hầu như họ không hiểu về nguồn gốc lễ hội, của những nghi lễ được tiến hành ở đây. Một tồn tại chung của lễ hội ở nước ta là phần “lễ” diễn ra công phu bao nhiêu thì phần “hội” lại diễn ra nghèo nàn bấy nhiêu, các hoạt động vui chơi dân gian chỉ dừng lại ở vài 3 hoạt động như: múa hát đình, hát văn, cờ người. Do phần hội tổ chức hầu như không đặc sắc nên phần lớn du khách chỉ đến chiêm bái là chủ yếu nên lễ hội chỉ có thể cuốn hút du khách trong thời gian nhiều nhất là một ngày, thời gian ở lại ít. Vì vậy mà dịch vụ sử dụng không nhiều, doanh thu đem lại thấp. Đơn cử như trong năm 2008 Nam Định đã đón hơn 1,4 triệu

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

lượt khách du lịch nhưng doanh thu chỉ đạt 110 tỷ đồng. Ngoài dịp lễ hội việc khai thác các di tích vào hoạt động du lịch còn mang tính tự phát, quy mô nhỏ, hiệu quả chưa cao nên gây tình trạng lãng phí tài nguyên.

Bên cạnh đó các di tích hiện nay đang bị nhiều sức ép từ hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ du lịch. Công tác quản lý và khai thác du lịch tại các di tích lịch sử vẫn còn nhiều bất cập, tình trạng xâm hại, lấn chiếm di tích vẫn còn diễn ra, đảm bảo an toàn cho khách du lịch vẫn còn thiếu triệt để như tình trạng người ăn xin, trẻ lang thang nài nỉ xin tiền khách; tình trạng sử dụng khuôn viên khu di tích, cổng chùa để kinh doanh, bán hàng rong, mời mọc khách vẫn còn diễn ra làm mất vẻ mỹ quan, gây phiền hà, tạo ấn tượng không tốt cho khách thăm quan du lịch, nhất là khách nước ngoài bởi đây là chốn linh thiêng, bất khả xâm phạm nhưng thực sự thì hoàn toàn khác.

Các di tích trải qua thời gian dưới tác động của khí hậu khắc nghiệt, lâu ngày nắng mưa, mỗi một phá hoại khiến cho một số di tích bị xuống cấp. Hơn nữa hoạt động du lịch diễn ra ồ ạt, lượng khách du lịch tập trung quá đông vào mùa cao điểm, sức chứa quá tải làm cho môi trường xung quanh bị xâm hại, suy thoái. Hiện tượng bẻ cây bẻ cành, xả rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường, làm mất cảnh quan thoáng mát ở các di tích.

Dù một số di tích có được nâng cấp trùng tu làm mới lại nhưng nặng theo hướng bê tông hoá cốt thép, làm mất giá trị kiến trúc vốn có của di tích, điều này làm ảnh hưởng đến việc phục vụ phát triển du lịch bền vững, các thể hệ du khách không được chiêm ngưỡng và nâng cao giá trị nhận thức của mình một cách đúng đắn về ý nghĩa thực sự của di tích.

Tại các điểm di tích, đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên thông thạo ngoại ngữ rất thiếu khó khăn trong việc giới thiệu những gì khách quốc tế muốn biết.

### ***2.4.2. Hiện trạng tổ chức quản lý và trùng tu các di tích lịch sử văn hoá tại điểm du lịch thành phố Nam Định và lân cận.***

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh là một bộ phận cấu thành quan trọng của di sản văn hoá Việt Nam. Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của tỉnh uỷ, sự đầu tư kinh phí của UBND tỉnh, sự phối hợp quản lý của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương, việc khai thác và phát huy các giá trị văn hoá tại các di tích lịch sử Nam Định đã được cải thiện. Hàng năm các lễ hội gắn với các di tích được tổ chức chu đáo, tạo sự phấn khởi trong nhân dân, thu hút ngày càng đông khách du lịch đến thăm quan.

Tuy nhiên vấn đề đặt ra là một điểm đến phải hấp dẫn và phát triển bền vững. Điều này đòi hỏi các yếu tố tài nguyên du lịch độc đáo, di sản văn hoá mang sắc thái riêng mà còn phụ thuộc vào công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo, trùng tu di tích của địa phương.

Năm tháng qua đi cùng với lớp bụi thời gian các di tích lịch sử văn hoá đã bị thiên nhiên làm hư hại. Mặc dù những năm qua, Nam Định đã đầu tư hàng trăm tỷ đồng cho phát triển du lịch nhưng trên thực tế phần lớn là đầu tư cho hạ tầng giao thông, một phần là xây dựng các cơ sở lưu trú. Do đó công tác quản lý, tôn tạo, trùng tu, bảo tồn di tích chưa được chú trọng. Do sự hỗ trợ kinh phí từ phía Nhà nước cũng hạn chế, sự buông lỏng quản lý ở một số địa phương, biên chế cho cán bộ chuyên trách tại các điểm di tích hiện nay vẫn còn thiếu nên dẫn đến những bất cập trong việc quản lý trùng tu. Hoạt động tu bổ không làm đúng hướng dẫn hoặc không xin ý kiến chỉ đạo của các chuyên ngành, sự thiếu thống nhất trong lựa chọn phương pháp và vật liệu thay thế trong phục dựng, trùng tu nên nhiều trường hợp đã phá vỡ nguyên gốc của di tích. Tình trạng buôn bán trái phép cổ vật, xây dựng hoặc tu bổ tùy tiện, thương mại hoá các lễ hội làm mất đi giá trị thực của di sản văn hoá. Việc lưu giữ những hiện vật quý, có giá trị tại các di tích còn hiệu bất cập thiếu tính chuyên môn, tuyên truyền.

Bên cạnh đó việc giáo dục ý thức bảo vệ di sản văn hoá ở các cộng đồng dân cư, các trường học và những người đang sống cạnh các khu di tích không được quan tâm triệt để. Nhiều di tích bị lấn chiếm biến thành nơi sinh

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

hoạt, buôn bán làm cho kiến trúc cảnh quan di tích bị biến dạng, du khách cảm thấy nhàm chán, thất vọng. Trong nhịp sống hiện đại hoá hiện nay thì du lịch về nguồn càng phát triển có ý nghĩa quan trọng trong phát huy các di tích lịch sử thành nơi giáo dục truyền thống cho các thế hệ trẻ. Nhưng nếu chúng ta chỉ biết khai thác triệt để mà không quan tâm tới bảo vệ, tôn tạo và làm sống dậy nét văn hoá, giá trị lịch sử văn hoá thì không thể nào tạo được sức hấp dẫn, thu hút du khách, đáp ứng nhu cầu văn hoá và nhận thức cho du khách.

***2.4.3. Hiện trạng về khách du lịch.***

Du lịch Nam Định thu hút du khách không chỉ ở các khu nghỉ dưỡng, các di tích lịch sử văn hoá nổi tiếng mà còn ở các lễ hội có quy mô lớn được tổ chức hàng năm, là hình thức sinh hoạt văn hoá tinh thần mang đậm đạo lý truyền thống “uống nước nhớ nguồn”.

Ngoài mùa lễ hội, du khách đến thăm các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định với mục đích thăm quan, chiêm bái. Khách du lịch đến Nam Định thăm quan các di tích lịch sử có cả những đoàn khách công vụ, đoàn học sinh, sinh viên, cán bộ hưu trí,... khách công vụ có khả năng thanh toán cao, trong chuyến đi của mình họ kết hợp thăm quan, chiêm bái di tích. Các đoàn học sinh, sinh viên thường không nhiều, chủ yếu đến để thăm quan, tìm hiểu lịch sử di tích, nâng cao nhận thức.

Vào mùa lễ hội đền Trần, lễ hội Phủ Giày thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, du khách trong nước và quốc tế. Họ thường đi theo đoàn khá đông, mục đích đi thăm quan ngắm cảnh, kết hợp với tham dự lễ hội. Đa phần du khách đều cho rằng các lễ hội diễn ra tại các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định đều rất hấp dẫn, có quy mô lớn. Vào mùa lễ hội, tại các di tích xảy ra tình trạng quá sức chứa, do lượng khách đông. Những năm gần đây, khách du lịch đi theo tour tăng, phong phú về đối tượng do xu hướng phát triển du lịch văn hoá tâm linh, du lịch về nguồn.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Đa phần cảm nhận của du khách trong và ngoài nước về các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định là điểm du lịch hấp dẫn. Tuy nhiên, hầu hết khách du lịch nước ngoài như Anh, Pháp, Nhật,... đều cảm thấy không an toàn khi tham gia giao thông tại đây, bên cạnh đó nhiều du khách cảm thấy không thoải mái khi bị chèo kéo, mời mọc của những người bán hàng.

### ***2.4.4. Hiệu quả kinh tế – xã hội từ hoạt động du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá.***

Tài nguyên du lịch khi được khai thác phục vụ mục đích du lịch đều đem lại một nguồn thu nhất định đối với ngành du lịch nói chung và cộng đồng địa phương. Nguồn thu này thu được từ hoạt động bán vé thăm quan, vé cho các dịch vụ vui chơi giải trí, từ việc bán các sản phẩm lưu niệm hay các đặc sản của địa phương,...

Nam Định thực sự là địa danh có tiềm năng lớn để phát triển du lịch văn hoá, có sức hấp dẫn đối với du khách. Nhìn chung hiệu quả kinh tế xã hội của hoạt động du lịch của Nam Định chưa tương xứng với tiềm năng phát triển của vùng nhưng cũng đã góp phần tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm cho cộng đồng địa phương.

Do chưa khai thác sâu, tạo nhiều sản phẩm du lịch nên Nam Định vẫn chưa “giữ chân” và “kiếm tiền” được từ du khách. Bởi du khách đến thăm quan một di tích lịch sử văn hoá không chỉ để nhìn ngắm di tích mà còn muốn tìm hiểu ý nghĩa lịch sử, quá trình hình thành, chọn mua sản phẩm lưu niệm của di tích đó.

Do nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển du lịch còn thiếu, sản phẩm du lịch mang đặc trưng địa phương còn đơn điệu, chưa đặc sắc nên chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng dịch vụ của du khách. Du khách đơn thuần chỉ đến thăm quan ngắm cảnh, việc mua sắm sử dụng dịch vụ còn hạn chế. Phần lớn doanh thu từ hoạt động du lịch của Nam Định chủ yếu từ dịch vụ lưu trú và ăn uống. Năm 2009 doanh thu của các cơ sở kinh doanh du lịch tăng 20% so với cùng kỳ năm 2008.



## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Doanh thu từ các di tích lịch sử văn hoá đối với du lịch còn thấp hơn so với các hoạt động du lịch biển. Vào mùa lễ hội khách du lịch đến đông, nhiều khách sạn tự ý nâng giá phòng lên gấp đôi, giá giữ xe, dịch vụ ăn uống cũng thi nhau tăng giá mà chất lượng lại kém hơn hẳn. Điều này kéo theo những bất cập từ hoạt động du lịch, du khách chưa chắc đã muốn quay lại, nhu cầu sử dụng dịch vụ giảm, làm cho doanh thu từ hoạt động du lịch không thu được hiệu quả cao.

### ***2.4.5. Sản phẩm du lịch.***

Mỗi quốc gia, mỗi địa phương muốn phát triển du lịch bền vững và có sức hấp dẫn với du khách phải tạo ra được các sản phẩm du lịch đặc thù, có yếu tố hấp dẫn, độc đáo. Là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử văn hoá, Nam Định có tiềm năng văn hoá du lịch phong phú, đa dạng. Riêng loại hình di tích lễ hội, trên địa bàn tỉnh có 1655 di tích đền, chùa, phủ, miếu,... có giá trị lịch sử, văn hoá, kiến trúc độc đáo gắn với các lễ hội truyền thống mang đậm sắc thái địa phương. Như vậy sản phẩm du lịch đặc thù của Nam Định là du lịch văn hoá kết hợp với du lịch sinh thái. Du lịch thăm quan lễ hội, thăm quan di tích lịch sử gắn với thăm quan làng nghề, với du lịch biển và danh lam thắng cảnh.

Các di tích lịch sử văn hoá tại thành phố Nam định và các huyện lân cận tuy nằm ở vị trí trung tâm, hoạt động kinh tế, xã hội náo nhiệt nhưng vẫn giữ được vẻ cổ kính, trang nghiêm nên nó đã tạo ra sức hấp dẫn rất lớn với du khách.

Bên cạnh đó các sản phẩm du lịch dịch vụ tại đây đã được đa dạng, nâng cao chất lượng đáng kể. Nhà hàng đầy đủ tiện nghi, du khách tới thăm quan di tích lịch sử văn hóa ngoài tìm hiểu giá trị văn hóa, lịch sử, nghỉ ngơi, thư giãn nơi yên bình còn được thưởng thức những món ăn đặc sản của địa phương, được nghe hát ca trù, chèo văn và xem loại hình nghệ thuật múa rối nước.

Ngoài ra là các sản phẩm du lịch do các nhà lữ hành tạo ra cung cấp cho du khách góp phần quảng bá dịch vụ du lịch, đó chính là các tour du lịch hấp

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

dẫn kết nối các di tích lịch sử văn hóa nội tỉnh Nam Định hoặc liên tỉnh với các địa danh nổi tiếng ở Thái Bình, Ninh Bình, Hà Nam, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, thủ đô Hà Nội....

**Một số tour Du lịch có thể khai thác**

**Chương trình 1: Nam Định City tour ( 01 ngày).**

7h00 sáng: Xe đón đoàn tại điểm hẹn, khởi hành đi thăm quan cụm di tích lịch sử Văn hóa Trần: Đền Trần, Chùa Tháp, Đền Bảo Lộc, nơi lưu giữ những chứng tích hào hùng về một triều đại hưng thịnh vào loại bậc nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam.

11h30: Đoàn ăn trưa tại làng văn hóa ẩm thực Hoàng Gia, thành phố Nam Định, thưởng thức các món ăn đặc sản Nam Định.

13h30: Xe đưa quý khách ghé thăm tượng đồng Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn uy nghi bên bờ hồ Vị Xuyên. Sau đó đoàn ghé thăm cột cờ Nam Định, một địa danh trở thành biểu tượng của thành phố.

15h00. Xe đưa quý khách trở về điểm xuất phát, kết thúc cuộc hành trình về với một thời lịch sử.

Bao gồm:

- Xe ô tô du lịch đời mới, chất lượng cao, điều hòa.
- Các bữa ăn theo chương trình: Ăn chính 60.000 đ/bữa, ăn phụ 15.000 đ/bữa/khách.

- Vé tham quan chương trình.
- Bảo hiểm du lịch 10.000.000 đ/ vụ.
- HDV phục vụ chuyên nghiệp nhiệt tình, chu đáo và thân thiện.
- Trang bị y tế và phục vụ nước trên xe.
- Quà tặng du lịch cho cả đoàn.
- Chụp ảnh kỷ niệm tại điểm tham quan.

Không bao gồm:

- Đồ uống trong khi ăn.
- Thuế VAT.

**Chương trình 2: Tour liên tỉnh**

**Hà Nội - Nam Định - Thái Bình (1 ngày).**

6h00 sáng: Xe đón đoàn tại Hà Nội.

9h30: Đến Nam Định, du khách tới thăm quan chùa Cổ Lễ nơi gắn liền với truyền thuyết về thánh sư Khổng Minh Khổng và những diện tích của Phật giáo kỳ thú, đền chùa ở Lộc Vượng theo quốc lộ 1A + quốc lộ 21.

11h30: Du khách ăn trưa tại TP. Nam Định.

13h00: Đoàn tiếp tục cuộc hành trình tới chùa Keo (Thái Bình), nổi tiếng nơi lưu giữ những kiến trúc cổ, nhiều di vật, đồ thờ quý. Sau đó xe đưa đoàn về Hà Nội theo quốc lộ 39 và quốc lộ 5.

**Chương trình 3: Hải Phòng – Thành Phố Nam Định - Phủ Giày ( 02 ngày).**

Ngày 1:

5h00 sáng: xe và HDV đón đoàn tại Hải Phòng.

8h00: đến Nam Định, đoàn đến thăm quan chùa Phổ Minh, đền Thiên Trường, đền Cổ Trạch - cụm di tích lịch sử văn hóa Trần.

11h30: Ăn trưa tại TP Nam Định.

1h30: Đoàn tiếp tục đi thăm thành phố, dạo quanh thành phố Nam Định, ghé thăm công viên Vi Xuyên nơi có tượng đài Trần Hưng Đạo, một công trình văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc – quê hương Thành Nam, tượng được đúc bằng đồng nguyên chất, đặt tại quảng trường 3 – 2 với quy mô hoành tráng. Sau đó xe đưa khách thăm quan cột cờ Nam Định, bảo tàng Nam Định.

Nghỉ đêm tại TP Nam Định.

Ngày 2:

7h00 sáng: Xe đưa đoàn ghé thăm làng trồng hoa cây cảnh Vị Khê - Nam Điền. Đến đây du khách sẽ gặp những bất ngờ hết sức thú vị khi chứng kiến những cây hoa lá tự nhiên vô tri vô giác, nhưng dưới bàn tay khéo léo của các nghệ nhân đã trở thành cá suát có hồn, đẹp mắt sống động lạ thường. Đoàn tiếp tục cuộc hành trình đến chùa Cổ Lễ.

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

11h30: Ăn trưa tại Nam Định.

13h30: Xe đưa quý khách hành hương về Phủ Giầy, thăm quan và làm lễ dâng hương tại đền Thượng Phủ Tiên Hương, Vân Cát, lăng mẫu Liễu Hạnh.

17h00: Đoàn lên xe về Hải Phòng, kết thúc chuyến thăm quan đầy thú vị

**2.4.6. Đánh giá chung về thực trạng phát triển du lịch tại các điểm du lịch tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận.**

Có thể nói, Nam Định hội tụ tất cả những giá trị văn hoá đã ra đời và tồn tại qua nhiều thế kỷ, quần thể di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định đã góp phần làm phong phú thêm kho tàng di sản văn hoá truyền thống Việt Nam. Ngoài những di sản văn hoá vật thể, Nam Định còn có truyền thống tín ngưỡng khá phong phú cùng với đó là những hoạt động văn hoá nghệ thuật được tổ chức trong các dịp lễ hội, tạo nên những sản phẩm du lịch văn hoá độc đáo được khách du lịch trong nước và quốc tế ưa thích.

Nằm ở vị trí trung tâm Đền, chùa Trần, cột cờ Nam Định,... là nguồn tài nguyên du lịch nhân văn hấp dẫn và có sức lôi cuốn với du khách. Việc xây dựng, quản lý và khai thác các khu di tích lịch sử văn hoá tại đây đã mang lại ý nghĩa thiết thực trong việc phát triển du lịch địa phương. Đặc biệt hơn nữa là giáo dục cho các tầng lớp nhân dân tự hào về truyền thống đấu tranh cách mạng của đất nước.

Thực tế cho thấy du khách trong nước và quốc tế đến các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định ngày càng đông, nhất là mùa lễ hội, chúng tôi được sức hấp dẫn của điểm đến này. Du lịch văn hoá và tâm linh cùng hòa quyện với nhau, nó đáp ứng nhu cầu tâm linh và mỹ cảm của con người. Trong những năm qua công tác quản lý di tích, việc bảo vệ tôn tạo và phát huy các giá trị văn hoá phục vụ khách thăm quan du lịch đã đạt được những kết quả đáng quan trọng. Bên cạnh đó việc phát huy, quảng bá những giá trị của di tích đến du khách gần xa để tạo được hiệu ứng xã hội cao, kích thích người dân tham gia vào việc bảo tồn, giữ gìn di tích.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Tuy nhiên tình trạng xâm hại lấn chiếm di tích vẫn còn diễn ra, một số di tích trải qua lớp bụi thời gian khiến cho di tích luôn bị xuống cấp, sự thiếu quan tâm của các ngành chức năng. Việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chưa chặt chẽ, xảy ra hiện tượng tự ý bỏ tu di tích không tuân theo quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến việc giữ gìn yếu tố gốc và tính tâm linh của di tích. Đội ngũ làm công tác thuyết minh ở các di tích còn thiếu và yếu chưa đáp ứng được nhu cầu của du lịch. Có thể nói những yếu tố phần nào ảnh hưởng tới sức hấp dẫn của điểm đến, chất lượng sản phẩm du lịch đem bán cho khách không tạo được ấn tượng sâu sắc.

Vì vậy, nếu chỉ nhìn thấy lợi ích trước mắt, chỉ coi trọng vấn đề khai thác để thu lợi nhuận thì nguồn lực nào cũng sẽ bị cạn kiệt nhanh chóng. Vấn đề đặt ra cần phải có sự đầu tư thích đáng để vừa nghiên cứu khai thác vừa có sự bảo tồn và bảo quản lâu dài nguồn di sản văn hoá quý giá của dân tộc. Có như thế mới tạo ra được các tour du lịch hấp dẫn và di tích lịch sử văn hoá trở thành những điểm thăm quan ý nghĩa với du khách khi đến Nam Định.

### **Tiểu kết chương 2**

Qua tìm hiểu, đánh giá tài nguyên du lịch của Nam Định, có thể nhận thấy Nam Định có nguồn tài nguyên du lịch đa dạng phong phú bao gồm tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn có khả năng tổ chức các loại hình du lịch văn hoá, du lịch sinh thái.

Do đó, các di tích lịch sử văn hoá trên địa bàn cả nước nói chung và Nam Định nói riêng là nguồn tài nguyên du lịch nhân văn quý giá của dân tộc. Qua việc đánh giá, cảm nhận của du khách có thể thấy các di tích lịch sử tại Nam Định hội tụ khá đầy đủ các yếu tố có thể khai thác để trở thành một địa điểm du lịch văn hoá tâm linh hấp dẫn.

Tuy nhiên việc khai thác các giá trị di sản văn hoá cho phát triển du lịch còn mang tính tự phát, chưa gắn với quy hoạch, còn nhiều bất cập, việc trùng tu, tôn tạo, bảo vệ các di tích thực hiện chậm, dẫn đến những di tích bị xuống

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

cấp ảnh hưởng đến việc thu hút khách du lịch. Vì vậy, cần phải có các liên kết, chiến lược quy hoạch để tạo ra điểm đến hấp dẫn và phát triển bền vững.

### CHƯƠNG 3

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO SỨC HẤP DẪN CỦA DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HOÁ Ở THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH VÀ CÁC HUYỆN LÂN CẬN TRONG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH

### 3.1. Chiến lược phát triển du lịch của UBND tỉnh Nam Định và định hướng đến năm 2010.

Nhận thức rõ về những tiềm năng cho sự phát triển nhanh và bền vững của ngành du lịch – ngành công nghiệp "không khói", tỉnh Nam Định đã xác định:

Phát triển du lịch là thực hiện xuất khẩu tại chỗ, giải quyết việc làm cho người lao động, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội và tăng cường giao lưu, hợp tác kinh tế các tỉnh thành trong cả nước và các nước trên thế giới. Từ năm 2000, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XV đã đề ra chủ trương: “Tích cực khai thác các nguồn vốn để đầu tư cho hạ tầng dịch vụ, từng bước đưa ngành du lịch của tỉnh thành ngành kinh tế có vị trí quan trọng”.

Tạo bước phát triển nhanh, mạnh các ngành dịch vụ, du lịch. Tập trung phát triển một số ngành dịch vụ có tiềm năng để phát huy ưu thế và khả năng cạnh tranh như du lịch sinh thái và du lịch biển, vận tải, bưu điện, ngân hàng,... Chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ chất lượng cao, nâng cao chất lượng các loại hoạt động dịch vụ khác. Nghiên cứu, mở thêm các loại hình dịch vụ mới, phù hợp với xu thế phát triển của kinh tế thị trường và đáp ứng yêu cầu sản xuất, đời sống, góp phần giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phân bổ lại lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất, phát triển dịch vụ vận tải cả đường bộ, đường sông, đường biển đảm bảo tiện lợi, thông suốt.

Tập trung phát triển mạnh du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các loại hình du lịch, chú trọng phát triển và kết hợp du lịch nghỉ mát tắm biển, du lịch sinh thái với

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

nghiên cứu khoa học môi trường; du lịch tham quan lễ hội, tham quan các di tích lịch sử văn hoá gắn với tham quan các làng nghề; hội nghị hội thảo với du lịch biển và tham quan các danh lam thắng cảnh.

Tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đầu tư xây dựng các khu du lịch, dịch vụ tổng hợp, công viên theo quy hoạch một cách đồng bộ. Ưu tiên tập trung vào các khu trọng điểm là: Bảo Lộc – Đền Trần – Chùa Tháp – Công viên Tứ Mực, Nhà Lưu niệm cố tổng Bí thư Trường Chinh, khu du lịch sông Hồng gắn với Vườn quốc gia Xuân Thủy. Tu bổ, tôn tạo, bảo tồn các di tích lịch sử văn hoá. Tập trung cải tạo, nâng cấp và xây dựng một số khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng đạt tiêu chuẩn.

### **3.2. Một số giải pháp nhằm tạo ra sức hấp dẫn cho hoạt động du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá ở thành phố Nam Định và các huyện lân cận.**

Căn cứ vào chiến lược phát triển du lịch tỉnh Nam Định. Đánh giá đúng tiềm năng và phân tích rõ thực trạng, chúng ta có thể nêu ra một số giải pháp, kiến nghị cơ bản cho việc gia tăng tính hấp dẫn du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định.

#### ***3.2.1. Giải pháp tăng cường quản lý Nhà nước về du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá ở thành phố Nam Định và các huyện lân cận:***

Ở nước ta, hầu hết các nguồn tài nguyên du lịch đều được đặt dưới sự quản lý của Nhà nước, hoạt động khai thác hay đầu tư đều phải tuân theo các văn bản pháp quy. Đây chính là một đặc điểm cơ bản của du lịch Việt Nam. Do vậy hoạt động du lịch tại điểm du lịch ở thành phố Nam Định và các huyện lân cận có sự liên quan của nhiều ban ngành chức năng khác nhau. Có thể nói di tích Đền Trần, chùa Tháp, đền Bảo Lộc là một cụm di tích có liên hệ mật thiết với nhau nhưng lại thuộc về hai đơn vị hành chính khác nhau, đền Trần thuộc xã Lộc Vượng, còn đền Bảo Lộc thuộc huyện Mỹ Lộc, bên cạnh đó các di tích lịch sử này đều chịu sự quản lý đan chéo của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch Nam Định, Bảo tàng Nam Định và ban Quản lý khu di tích của tỉnh. Chính do sự quản lý đan xen, chồng chéo nên không thể có sự



***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

thống nhất từ tỉnh xuống các huyện, các xã và tiếp quản lý di tích dẫn đến hạn chế trong việc đầu tư, khai thác, tổ chức lễ hội có phần không được đồng bộ. Công tác quản lý, bảo vệ, phục hồi, tôn tạo di tích không được làm tốt vẫn đề xảy ra hiện tượng tự ý tu bổ di tích không tuân theo quy định của du lịch, quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và tu bổ di tích, làm ảnh hưởng đến việc giữ gìn yếu tố gốc và tâm linh của di tích, chưa có sự kết nối với cộng đồng địa phương để tham gia tích cực vào hoạt động du lịch và bảo vệ di tích.

Trong công tác quản lý di tích ở Nam Định, công tác thanh tra, kiểm tra chưa được thường xuyên, khi xảy ra sai phạm thì chưa có biện pháp khắc phục kịp thời. Chính vì vậy, để tạo sự hài hòa giữa hoạt động du lịch và bảo tồn di tích cần có sự phối hợp đồng thuận giữa những người làm du lịch với các ngành chức năng, chính quyền địa phương, sự cố gắng của các ngành từ Sở Văn Hoá Thể Thao và Du Lịch Nam Định, UBND tỉnh, chính quyền đến chính người dân địa phương, trong đó sự hiểu biết, quan tâm của các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương là vô cùng quan trọng.

Hơn nữa, các cấp chính quyền của tỉnh cũng cần có biện pháp phối hợp cùng các cơ quan văn hoá, các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức hữu quan để thường xuyên kiểm tra việc bảo vệ di tích; phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương như lực lượng công an để làm tốt công tác đảm bảo an toàn an ninh vào mùa lễ hội, du lịch cao điểm, tránh xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự tại điểm du lịch. Vấn đề đảm bảo môi trường cũng cần phải được chú trọng bởi những giá trị du lịch văn hoá rất nhạy cảm, dễ biến đổi dưới tác động của du lịch, một điểm đến khang trang, sạch sẽ, không khí trong lành sẽ luôn tạo được sự hấp dẫn với du khách.

Bên cạnh đó, phải đổi mới và nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước với hoạt động kinh doanh du lịch, tạo hành lang pháp lý và môi trường thuận lợi để các ngành kinh tế liên quan hoạt động kinh doanh đúng pháp luật, có hiệu quả hỗ trợ đắc lực cho sự phát triển ngành du lịch của tỉnh, kiện toàn bộ máy quản lý Nhà nước về du lịch đủ mạnh từ cấp tỉnh đến các đại phương, nơi các

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

di tích lịch sử văn hoá, nhất là các tổ chức bộ máy và biên chế đủ cho cán bộ chuyên trách tại các địa điểm di tích, tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ của ngành kinh tế quan trọng có tính đột phá của tỉnh.

Sở Văn Hoá Thể Thao và Du Lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch tỉnh cần đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư du lịch, thanh tra du lịch. Tăng cường hợp tác quốc tế, liên doanh, liên kết với các tỉnh trong nước nhất là với các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Hải Dương, Hà Nội,... để khai thác và phát huy hiệu quả hơn nữa những giá trị văn hoá lịch sử hướng tới mục tiêu xây dựng sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng không chỉ mỗi địa phương mà của cả vùng.

### ***3.2.2. Giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá du lịch.***

Có thể nói, các hoạt động nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của du lịch cũng chính là nhằm giữ gìn, bảo tồn các công trình văn hoá, các di tích lịch sử của nhân loại.

Để nâng cao hình ảnh Du lịch Nam Định, quảng bá các sản phẩm độc đáo, hấp dẫn, giới thiệu di tích lịch sử văn hoá đặc sắc của địa phương nhằm thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế. Nam Định cần tăng cường tuyên truyền quảng bá du lịch bằng những hình thức thích hợp. Với những phát hiện kỹ thuật mới hiện nay, đặc biệt là internet, đã làm thay đổi phương thức tìm kiếm thông tin của du khách, hỗ trợ đắc lực cho cả công tác quản lý nguồn tài nguyên và tăng cường học hỏi kinh nghiệm giữa các địa phương bạn. Internet là một xa lộ thông tin đối với khách du lịch. Hiện nay tỉnh Nam Định đã có website giới thiệu chung về hoạt động kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh, website về các điểm du lịch. Tuy nhiên nội dung của website về du lịch còn quá sơ sài, thiếu sinh động, chưa cụ thể, chi tiết. Vì vậy, tỉnh nên có sự phối hợp với các nhà cung cấp du lịch, doanh nghiệp lữ hành điều chỉnh, xây dựng thiết kế các kênh thông tin, các website về hoạt động giới thiệu về các điểm đến, các lễ hội, khách sạn, nhà hàng, và các cơ sở vui chơi giải trí của tỉnh để

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

du khách được tiếp cận thông tin về điểm đến thật cụ thể, chi tiết và sâu sắc hơn.

Đồng thời tăng cường sự phối hợp của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông Tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí để tăng cường quảng bá bằng các đài phát thanh truyền hình, các tạp chí du lịch, các kênh thông tin trong và ngoài nước, giới thiệu về các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định.

Cùng với việc phát hành các ấn phẩm đa dạng như tờ rơi, các tập gấp, tạp chí, cuốn sách nhỏ vừa đầu tư xây dựng các panô, bản đồ chỉ dẫn, giới thiệu các địa điểm tham quan thuộc khu du lịch, giới thiệu chi tiết về các tài nguyên du lịch. Xây dựng các loại sản phẩm quảng bá du lịch như ấn phẩm, phim, ảnh, sản phẩm lưu niệm và những sản phẩm du lịch đặc hiệu theo hướng chất lượng và hấp dẫn. Chắc chắn những hoạt động này sẽ mang lại hiệu quả cao cho sự phát triển ngành du lịch tỉnh.

Nhìn chung, hoạt động quảng bá du lịch Nam Định chưa có 1 chiến lược xúc tiến dài hạn, chủ yếu diễn ra vào mùa du lịch lễ hội, chưa có kế hoạch quảng bá tốt các liên hoan dân gian, thiếu kinh phí cho hoạt động xúc tiến,... Do đó để có 1 kế hoạch dài hạn và đổi mới, sáng tạo trong công tác xúc tiến du lịch, mạnh mẽ các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch cụ thể như:

- Tranh thủ và huy động sự tham gia, tài trợ của các tổ chức, cá nhân liên quan; tăng cường liên kết, hợp tác, đẩy mạnh quảng bá xúc tiến ra thị trường nước ngoài. Hình thức tuyên truyền, quảng bá du lịch thông qua các hội chợ, triển lãm du lịch trong nước và nước ngoài, tổ chức các hội thảo, hội nghị du lịch mở rộng. Thông qua tổ chức các liên hoan truyền thống, các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch sẽ diễn ra, xây dựng các bảng quảng cáo.

- Lòng ghép việc nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư địa phương về du lịch vào các chương trình, dự án, các công trình tuyên truyền quảng bá du lịch, xây dựng các dự án phát triển du lịch bền vững quy mô nhỏ, kế hoạch du lịch sinh thái và văn hóa, dựa vào cộng đồng dân cư. Đây là giải pháp quan trọng để phát triển du lịch bền vững, góp phần xóa đói giảm nghèo.

**3.2.3. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động du lịch ở các di tích.**

Hiện tại hệ thống cơ sở hạ tầng đang được các cấp chính quyền quan tâm, các đường giao thông nối liền các quốc lộ đang được đầu tư, mở rộng. Tuy nhiên chất lượng chưa được đảm bảo, xuống cấp nhanh, giao thông đến các khu điểm du lịch chưa được đầu tư, nâng cấp, điều này làm hạn chế rất nhiều đến việc tiếp cận điểm đến của khách.

Do vị trí của các di tích lịch sử ở trung tâm thành phố và cách trung tâm thành phố không xa, vì vậy đây là một điều kiện thuận lợi cho việc thu hút các nhà đầu tư xây dựng. Do đó, cần xây dựng các chính sách khuyến khích hỗ trợ, đầu tư hơn nữa trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch, ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng bằng nguồn vốn khác nhau như ngân sách tỉnh, nguồn vốn nhà nước,... Đẩy mạnh công tác xã hội hoá du lịch nhằm huy động mọi nguồn lực trong cộng đồng dân cư, các doanh nghiệp, thương nhân, các tổ chức để phục vụ du lịch.

– Cải cách hành chính trong cấp giấy phép quyền đầu tư cũng như trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư phát triển du lịch, tạo điều kiện cho các dự án được triển khai đúng tiến độ. Hệ thống giao thông vận tải cần tiếp tục đầu tư cải tạo và nâng cấp, đặc biệt là các tuyến đường liên tỉnh, nội tỉnh, các tuyến đường vào các di tích lịch sử. Nắn chỉnh các đoạn đường hẹp, mở rộng các nút giao thông hẹp, các ngã tư, cầu vượt đảm bảo an toàn, đường thông hè thoáng cho hoạt động đi lại của nhân dân cũng như của du khách trên các tuyến đường.

– Tăng cường cơ sở vui chơi giải trí về thể thao, các câu lạc bộ văn hoá, spa,... xây dựng các khách sạn đạt tiêu chuẩn từng bước phát triển đáp ứng nhu cầu của du khách.

– Mở rộng và phát triển mạng lưới thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông, xây dựng, nâng cấp các nhà trạm từ trung tâm đến bưu cục; xây dựng các điểm văn hoá địa phương khang trang, sạch đẹp.

– Hoàn thiện và hiện đại hoá hệ thống cung cấp điện nước, y tế, xử lý chất thải, đây là một trong những điều kiện quan trọng để phát triển du lịch. Đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu về nước sạch cho du khách và phục vụ đời sống nhân dân địa phương. Cần xây dựng hệ thống nước máy trên toàn tỉnh nhất là những nơi có nguồn tài nguyên du lịch quan trọng.

Hoạt động du lịch của các địa phương, các quốc gia có phát triển bền vững không, mức độ hấp dẫn du khách như thế nào phụ thuộc rất nhiều vào cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch. Tuy nhiên đầu tư xây dựng phải dựa trên cơ sở quy hoạch khoa học và hợp lý về quy mô, kiến trúc, kiểu dáng, phù hợp với sự phát triển của tỉnh tránh phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.

#### **3.2.4. Đa dạng hoá và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch.**

Để giúp cho hoạt động du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá ở Nam Định phát triển bền vững và đạt được doanh thu cao, bên cạnh các yếu tố văn hoá truyền thống giàu bản sắc, cần nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Sản phẩm du lịch là loại sản phẩm đặc biệt, trong mỗi loại sản phẩm du lịch tồn tại 2 yếu tố vật chất và phi vật chất. Nó phong phú và đa dạng, đa chủng loại, đa loại hình với mục đích đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách du lịch. Vì vậy, để tạo ra sức hấp dẫn cho sản phẩm du lịch tại đây, chúng ta phải luôn đặt yếu tố văn hoá lên hàng đầu. Bởi đánh mất di sản văn hoá của cộng đồng địa phương, mọi sản phẩm du lịch dù hoàn thiện, sang trọng đến mấy cũng trở nên kém ý nghĩa. Dưới đây là một số giải pháp nhằm tạo ra sản phẩm du lịch thoả mãn nhu cầu của du khách:

Đầu tư nghiên cứu thị trường, xây dựng quy hoạch tổng thể, các kế hoạch, chương trình phát triển các khu, tuyến điểm du lịch mang tính chuyên đề, đa dạng hoá các tour bằng việc kết nối hệ thống các di tích trong nội tỉnh, các di tích của các địa phương lân cận trong vùng. Nỗ lực liên kết chặt chẽ giữa ngành du lịch, cơ quan tổ chức hội nghị, giao thông, lễ hành, khách sạn, nhà hàng nâng cao chất lượng, sản phẩm dịch vụ du lịch tạo ra các sản phẩm du lịch thoả mãn du khách. Một khi du khách thấy hài lòng với sản phẩm du

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

lịch, chất lượng dịch vụ họ sẽ quay trở lại, khi đó “tiếng lành đồn xa” sức hấp dẫn của điểm đến du lịch sẽ vô hình được tuyên truyền, thu hút sự quan tâm, chú ý của mọi du khách.

Hiện đại hoá các sản phẩm du lịch, đầu tư xây dựng các khu vui chơi giải trí. Tìm hiểu, phân tích mục đích đi du lịch của khách nước ngoài như Nhật, Pháp, Anh,... được biết du khách Nhật rất thích những món ăn nhẹ như phở, gỏi cuốn, chả giò, mà đây lại thể mạnh, đặc sản địa phương của Nam Định, cần có thêm nhiều quán ăn kiểu Nhật, Hàn Quốc.

Nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm du lịch mới tránh sự trùng lặp, nhàm chán. Khai thác các tuyến du lịch du khảo đồng quê, du lịch nội thành, du lịch cộng đồng gắn liền với những điểm đến đình, chùa, miếu,... để mang lại cho du khách những giá trị tinh thần, du khách đến chùa để ngắm cảnh, thưởng thức cơm chay,... Đa dạng các loại hình phương tiện di chuyển cho du khách, du khách có thể đi dạo quanh các tuyến đường đến thăm quan di tích bằng những chiếc xe đạp, xích lô du lịch để ngắm nhìn cảnh quan xung quanh từ những không gian nhộn nhịp của cuộc sống đô thị đến những vùng quê yên ả, đồng lúa bát ngát xanh rì, tạo cảm giác thư giãn với những tour du lịch lý thú.

Mục đích mỗi chuyến đi của khách du lịch quốc tế là sự hiểu biết, thưởng thức văn hoá nơi mình đến. Các chương trình biểu diễn nghệ thuật như biểu diễn rối nước, hát văn, đi cà kheo, bơi chải, các truyền thuyết lịch sử cần phải được phát huy – đây là những sản phẩm du lịch văn hoá được du khách quốc tế ưa thích nhất và đó cũng là vốn nghệ thuật giàu có của Nam Định.

Xây dựng các sản phẩm du lịch hấp dẫn bằng cách triển khai các chương trình khuyến mãi du lịch điển hình nhân dịp các sự kiện văn hoá, nhưng chất lượng dịch vụ du lịch vẫn phải được đảm bảo và nâng cao.

### ***3.2.5. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong ngành du lịch Nam Định.***

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

Du lịch của tỉnh mới chỉ phát triển trong mấy năm gần đây nên đội ngũ cán bộ nhân viên lao động vừa yếu về trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ, thiếu về kinh nghiệm, do đó chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Tỉnh cần xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực du lịch, đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng cả đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước về du lịch và bộ phận lao động trực tiếp. Không ngừng nâng cao tay nghề và tính chuyên nghiệp trong hoạt động du lịch để đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong giai đoạn mới và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

Đa dạng hoá các chương trình đào tạo, đào tạo lại với nhiều hình thức và nguồn kinh phí khác nhau. Tổ chức các lớp học ngắn hạn cho các chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo nhân lực giảng dạy, lồng ghép kiến thức về an ninh quốc phòng trong du lịch vào chương trình đào tạo. Phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng du lịch đào tạo nguồn nhân lực có trình độ, trao đổi nghiệp vụ, học hỏi kinh nghiệm quản lý của các tỉnh bạn về du lịch.

Bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch, mở các lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác quản lý di tích, có hiểu biết đầy đủ về lịch sử, văn hoá, xã hội và môi trường. Có năng lực và trách nhiệm nghiêm túc với công tác quản lý, bảo tồn di tích.

Cần coi trọng việc đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại các điểm du lịch, khu di tích lịch sử văn hoá. Đội ngũ này đảm nhiệm một phần rất quan trọng vai trò của các hướng dẫn viên du lịch, họ là người cung cấp những thông tin về lịch sử, văn hoá, di tích cho du khách, chính họ mang đến cho du khách những cảm tình, những hiểu biết sâu sắc hơn về vùng đất và con người của điểm đến du lịch. Do đó cần phải đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên nhiệt tình, yêu nghề tại các di tích lịch sử, có trình độ hiểu biết sâu rộng về di tích, các đối tượng thăm quan. Đặc biệt nâng cao trình độ ngoại ngữ, sử dụng thông thạo ngoại ngữ là cầu nối của hướng dẫn viên với du khách nước ngoài, hiểu được khách muốn biết gì và cần gì, có như thế mới đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu, thăm quan của khách du lịch nước ngoài. Hơn nữa sử dụng

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

ngoại ngữ tốt hướng dẫn viên còn có cơ hội học hỏi về văn hoá của các nước khi giao tiếp với du khách và luôn tự tin trong mọi tình huống.

Có thể nói, vai trò của người hướng dẫn viên tại các di tích lịch sử văn hoá là rất quan trọng, chính họ là người khơi dậy được sự hấp dẫn vừa đáp ứng được nhu cầu văn hoá thiết yếu của du khách và đặt cho du khách hi vọng gặp lại những lần sau.

***3.2.6. Quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.***

Chất lượng dịch vụ là yếu tố then chốt tạo nên uy tín, thương hiệu cho các khách sạn, nhà hàng, doanh nghiệp lữ hành và là yếu tố quan trọng để tăng sức hấp dẫn của điểm đến với du khách. Do đó nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch là yêu cầu bức thiết, cần phải được quan tâm triển khai hiệu quả.

Tiến hành thẩm định các nhà hàng, khách sạn nhằm rà soát, đánh giá chất lượng, nếu không đảm bảo đối với từng loại hạng, kiên quyết hạ hạng. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát đánh giá việc thực hiện yêu cầu giữ gìn vệ sinh môi trường, thu gom xử lý rác thải của các khách sạn, nhà hàng, cơ sở dịch vụ gần những điểm thăm quan di tích lịch sử. Kiểm tra kỹ năng nghề nghiệp, chất lượng đội ngũ phục vụ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Phối hợp với các ngành chức năng tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động kinh doanh không lành mạnh, kém bền vững. Để tránh tình trạng giá cả tăng khi lượng khách tăng đột biến xảy ra tại các di tích lịch sử văn hoá khi diễn ra lễ hội cần đề ra biện pháp niêm yết giá cả, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch phải thực hiện cam kết giữ giá cả hợp lý trong những ngày cao điểm, có như vậy mới tạo được lòng tin với du khách và phát triển bền vững.

Tập trung nâng cao chất lượng phục vụ tại điểm du lịch, khu di tích lịch sử văn hoá; trong các khách sạn, nhà hàng, vận chuyển khách và các dịch vụ khác. Tổ chức xét chọn nhà hàng, dịch vụ ẩm thực, điểm mua sắm đạt chuẩn phục vụ khách du lịch để khuyến khích nâng cao chất lượng dịch vụ của các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành.



**3.2.7. Có sự tham gia của cộng đồng địa phương vào việc khai thác bảo tồn đối với các di tích lịch sử văn hoá.**

Sự tham gia của người dân địa phương sẽ tạo nên nét đặc trưng, sự khác biệt và sống động cho những sản phẩm du lịch, chương trình du lịch. Giáo dục cho người dân thấy được vai trò mà khách du lịch đem lại cho địa phương và bản thân là nguồn thu, cơ hội để nhận thức, giao lưu không nên vì lợi ích trước mắt.

Tỉnh cần đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục cho cộng đồng dân cư về bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch, bảo vệ văn hoá truyền thống và các giá trị của di sản. Có thể nói, môi trường du lịch, bầu không khí tâm lý trong du lịch là yếu tố quyết định sống còn đối với các hoạt động du lịch.

Tại các điểm thăm quan di tích lịch sử, cần chấn chỉnh và quản lý chặt chẽ hơn mọi hoạt động để đảm bảo môi trường an toàn cho du khách. Xử lý nghiêm và hạn chế các hiện tượng cướp giật, đeo bám, chèo kéo khách. Có giải pháp hữu hiệu chấm dứt nạn quấy nhiễu của những người ăn xin, trẻ lang thang, người bán hàng rong, xích lô,... níu kéo làm phiền khách. Đề ra các giải pháp đảm bảo an toàn cho du khách, trật tự xã hội tại các điểm thăm quan di tích lịch sử. Phải nâng cao dân trí, huy động sức mạnh của nhiều ngành tác động liên tục, kiên quyết, chứ không chỉ riêng ngành du lịch.

Động viên cộng đồng địa phương chú trọng giữ gìn và bảo vệ môi trường tại các di tích lịch sử văn hoá, không vứt rác, xả rác bừa bãi, phải có trách nhiệm với môi trường sống xung quanh mình. Tăng số lượng các thùng rác công cộng kèm theo những logo, khẩu hiệu về bảo vệ môi trường sinh động để có thể tác động đến nhận thức của người dân cũng như du khách.

Chấm dứt các trò chơi tiêu cực xảy ra trong các lễ hội như: cá độ, đánh bài,... làm mất đi hình ảnh, ý nghĩa của các hoạt động linh thiêng được diễn ra tại đây.

Việc nâng cao nhận thức, văn hóa, đời sống của cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch rất quan trọng, bởi văn hóa du lịch, kiến thức văn hóa dân

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

tộc, và thái độ ứng xử văn hóa quyết định sự tăng trưởng và sức hấp dẫn lâu bền của du lịch một tỉnh, một vùng. Vấn đề này đòi hỏi ban quản lý các khu du lịch, cơ quan quản lý chuyên ngành của địa phương phải quan tâm hơn nữa và có những giải pháp để triển khai đảm bảo cho mọi hoạt động du lịch được diễn ra tốt hơn.

### ***3.2.8. Giải pháp bảo vệ và tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa.***

Luật Bảo vệ di sản văn hóa đã quy định, di sản văn hóa là tài sản quý giá của cộng đồng dân tộc và là một bộ phận của di sản văn hóa nhân loại và nghiêm cấm các hành vi vi phạm di tích lịch sử văn hóa.

Điểm du lịch các di tích lịch sử đền, chùa, tháp ở Nam Định là một tuyến điểm khá nổi tiếng. Nam Định có 1655 di tích trong đó có 74 di tích đã được Nhà nước xếp hạng cấp quốc gia. Những năm qua hoạt động bảo tồn, tôn tạo di tích phục vụ khách tham quan du lịch của Nam Định đã đạt được những kết quả quan trọng, nhiều di tích đã thoát khỏi nguy cơ sụp đổ. Trải qua nhiều lần tôn tạo, mở rộng nên các di tích trên lưu giữ phong cách kiến trúc của nhiều thời đại và có giá trị về nhiều mặt nhưng trong một số hạng mục đã có một số dấu hiệu xuống cấp.

Có thể nói, ở khía cạnh tích cực của du lịch góp phần quảng bá những giá trị đặc trưng của di tích đến với công chúng, tuy nhiên ở khía cạnh khác du lịch vì những lợi nhuận lớn trước mắt, chỉ chú trọng khai thác giá trị di tích, xem nhẹ hoặc không quan tâm đến nhiệm vụ bảo tồn, tôn tạo. Chính vì vậy, giữa công tác bảo tồn di sản văn hóa và khai thác phục vụ du lịch luôn có mối quan hệ tương hỗ lẫn nhau. Để tạo ra sự hài hòa giữa phát triển du lịch và bảo tồn di tích cần tiến hành những hoạt động sau:

- Kiểm kê toàn bộ tài nguyên du lịch nhân văn, gồm các di tích lịch sử văn hóa, phong tục tập quán, các lễ hội, làng nghề truyền thống. Đánh giá chung về mặt kiến trúc bằng cách đề nghị xếp hạng theo tiêu chuẩn quốc gia và thành phố.

## ***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

- Đẩy mạnh tuyên truyền luật di sản văn hóa và nghị định hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao ý thức của toàn xã hội, của các ngành, các cấp đối với sự nghiệp bảo vệ khôi phục di sản văn hóa.

- Xây dựng các nhà trưng bày hiện vật có giá trị khảo cổ, khoa học, đầu tư bảo quản, bảo vệ các hiện vật quý giá của dân tộc bằng cách thiết kế lắp đặt hệ thống camera và hệ thống báo động tại các khu tham quan.

- Bảo tồn di tích là một lĩnh vực đa ngành, hoạt động bảo tồn, trùng tu di tích không những phải xử lý các vấn đề liên quan đến các yếu tố thẩm mỹ, kỹ thuật mà còn phải phù hợp, tôn trọng các yếu tố lịch sử, văn hóa, các đặc trưng và giá trị truyền thống. Trong quá trình tu bổ di tích phải được triển khai dưới giám sát thường xuyên và nghiêm ngặt của các chuyên gia và cộng đồng dân cư nơi có di tích.

- Các cấp chính quyền cần có ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ di tích, để có biện pháp phối hợp cùng các cơ quan văn hóa, các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức hữu quan để thường xuyên kiểm tra việc tu sửa, bảo vệ di tích, kiên quyết xử lý các vi phạm làm tổn hại đến di tích, trộm cắp cổ vật, chú trọng giáo dục ý thức bảo vệ di tích lịch sử văn hóa của cộng đồng dân cư.

- Đẩy mạnh sự phối hợp liên ngành, liên cơ quan để tạo điều kiện cho ngành du lịch phát triển và cần có sự thống nhất quản lý Nhà nước, những quy định và nội dung, hướng dẫn tham quan. Tăng cường quỹ đất và khuôn viên cây xanh phù hợp để làm đẹp thêm cảnh quan môi trường và đảm bảo sức chứa của các di tích về quy mô.

### **Tiểu kết chương 3**

Tóm lại di tích lịch sử văn hóa là tài sản vô giá mà ông cha ta đã để lại. Các thế hệ hôm nay và mai sau phải bảo vệ và phát huy những giá trị lịch sử lâu đời đó. Việc bảo tồn các khu vực di tích lịch sử, giữ gìn trạng thái kết nối, sự nguyên vẹn của yếu tố gốc đã được một chuyên gia nước ngoài ví “Viên ngọc có giá trị, một chuỗi ngọc cũng có giá trị, và giá trị này vượt qua giá

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

trị của từng viên ngọc tạo nên nó”. Trên đây là một số giải pháp và kiến nghị, đề xuất để góp phần cho chiến lược phát triển du lịch bền vững và một điểm đến hấp dẫn, phát huy hiệu quả giá trị của di tích lịch sử văn hóa Nam Định để du lịch Nam Định có thể vươn lên những tầm cao mới, xứng đáng với tiềm năng.

## **KẾT LUẬN**

Nước ta có bề dày 2000 năm phát triển đạo Phật, đời sống tâm linh hiện diện sâu thẳm trong văn hóa và lối sống của người Việt. Nằm trong nền tảng lịch sử vốn quý đó, Nam Định sở hữu hệ thống đền, chùa, miếu với giá trị kiến trúc lâu đời hầu hết gắn bó với lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo lưu kiến trúc truyền thống và chứa đựng nhiều giá trị tinh thần văn hóa tiêu biểu, là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch văn hóa, du lịch tâm linh hướng vào mọi đối tượng khách. Trải qua nhiều thế kỷ, các công trình này vẫn giữ được vẻ uy nghiêm, bề thế. Ngoài sức hấp dẫn tự thân từ giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc, mỹ thuật của các di tích thì vị trí trung tâm và gần trung tâm thành phố đã tạo ra sức hấp dẫn cho các điểm đến này, cảnh quan môi trường đẹp, gần các cơ sở vui chơi giải trí, khoảng cách nối đến các điểm du lịch sinh thái, văn hóa khác hết sức thuận lợi. Bên cạnh đó các di tích này còn lưu giữ một kho tàng những hiện vật lịch sử và những di sản văn hóa phi vật thể hấp dẫn đó là các lễ hội truyền thống, các loại hình nghệ thuật biểu diễn dân gian.

Tuy nhiên vẫn còn những hạn chế bất cập trong việc nâng cao tính hấp dẫn của điểm đến do hoạt động du lịch còn mang tính tự phát, tính mùa vụ cao. Cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, tiến độ nâng cấp hệ thống giao thông nối đến di tích diễn ra chậm, sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chất lượng dịch vụ còn thấp dẫn đến doanh thu từ du lịch đạt hiệu quả không cao. Việc tuyên truyền quảng bá cho hoạt động du lịch chưa được chú trọng đúng mức, còn bị động. Thêm vào đó là những bất cập trong việc quản lý, bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử.

Để khai thác các giá trị văn hóa lịch sử trong phát triển du lịch nhằm tạo điểm đến hấp dẫn và phát triển du lịch bền vững tại đây, thời gian tới Nam Định cần liên kết, hợp tác trong quản lý phát triển hoạt động du lịch giữa các ban ngành, các địa phương. Đầu tư nâng cấp các cơ sở hạ tầng, sản phẩm dịch

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách***

---

vụ du lịch gắn liền với bản sắc văn hóa và thế mạnh của tỉnh, đảm bảo chất lượng phục vụ tốt, môi trường du lịch an toàn, thân thiện và bền vững. Có chính sách đào tạo nguồn nhân lực chất lượng, đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá du lịch trên mọi phương tiện truyền thông trong nước và nước ngoài nhằm thu hút khách.

Nâng cao nhận thức bảo vệ di sản văn hóa ở cộng đồng dân cư, du khách. Bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa là tăng cường niềm tự hào truyền thống dân tộc, là sự bảo đảm cho mối dây thiêng liêng nối liền quá khứ với hiện tại và tương lai. Nhiệm vụ này không chỉ là trách nhiệm của một tổ chức, cá nhân nào mà là sự quan tâm, cùng chung tay góp sức của toàn xã hội.

Phát huy được lợi thế của tỉnh, Nam Định có đủ điều kiện và tiềm năng để đẩy mạnh đa dạng hóa các loại hình du lịch phù hợp với xu hướng phát triển chung của đất nước và du lịch trên thế giới. Trong phát triển du lịch cần kiên trì quan điểm của Đảng và Nhà nước “Phát triển du lịch phải đồng thời đạt hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội, phát huy tối đa nội lực, chủ động hội nhập...”.

Bản thân là một sinh viên học chuyên ngành Văn hóa du lịch, em rất mong muốn không phải chờ đến tương lai mà ngay trong hiện tại các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với tiềm năng lớn, sức hấp dẫn vốn có sẽ là điểm đến mong muốn được tiếp cận của mọi du khách, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội không chỉ của Nam Định mà còn của đất nước.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Thị Hải Yến, *Tuyển điểm du lịch Việt Nam*, NXB Giáo Dục, 2006
2. Bùi Thị Hải Yến, *Quy hoạch du lịch*, NXB Giáo dục, 2007.
3. *Địa chí Nam Định*, NXB Chính trị quốc gia, 2003.
4. Nam Hà, *Di tích và danh thắng*, Sở văn hoá thể thao Nam Hà, 1994.
5. *Nhập môn khoa học Du lịch*, Trần Đức Thanh, NXB Đại học QG Hà Nội, 2006.
6. Sở du lịch Nam Định, *Báo cáo tổng hợp và quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Nam Định đến năm 2020*.
7. Sở du lịch Nam Định, *Các dự án đầu tư phát triển du lịch 2010*.
8. Trung tâm thông tin và xúc tiến du lịch Nam Định, *Kế hoạch tổ chức các chương trình văn hoá nghệ thuật hướng tới 1000 năm Thăng Long – Hà Nội*.
9. Tổng cục du lịch, *Non nước Việt Nam*, NXB Hà Nội, 2007.
10. *Xây dựng môi trường văn hoá – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Ban tư tưởng văn hoá Trung ương, Hà Nội 2004.

WEBSITE: [www.cuocsongviet.com](http://www.cuocsongviet.com).

[www.dulichnamdinh.com.vn](http://www.dulichnamdinh.com.vn).

[www.dulichvn.org](http://www.dulichvn.org).

[www.google.com](http://www.google.com).

[www.namdinh.gov.vn](http://www.namdinh.gov.vn).

[www.vietnamtourism.com](http://www.vietnamtourism.com).

## PHẦN PHỤ LỤC

### PHIẾU ĐIỀU TRA DU KHÁCH VỀ SỨC HẤP DẪN CỦA ĐIỂM DU LỊCH TẠI THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH VÀ CÁC HUYỆN LÂN CẬN

Tên tôi là **Trần Thu Trang**, sinh viên ngành Văn hóa du lịch – Trường ĐHDL Hải Phòng. Tôi đang nghiên cứu một đề tài khoa học **“Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử tại Thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách”**. Rất mong nhận được sự đóng góp của quý khách.

**Câu hỏi 1:** Xin quý khách vui lòng cho biết du khách đến điểm du lịch tại Thành phố Nam Định theo hình thức nào?

- a. Theo đoàn.                      b. Đi theo gia đình                      c. Đi một mình.

**Câu hỏi 2:** Xin quý khách vui lòng cho biết lý do đến thăm các di tích lịch sử tại Nam Định?

- a. Quan tâm đến giá trị văn hóa lịch sử.    b. Tò mò                      c. Đi theo tour.

**Câu hỏi 3:** Xin quý khách vui lòng cho biết điểm du lịch tại Thành phố Nam Định có hấp dẫn không?

- a. Rất hấp dẫn                      b. Hấp dẫn                      c. Bình thường                      d. Không hấp dẫn

**Câu hỏi 4:** Xin quý khách vui lòng cho biết giá trị nào tạo điểm du lịch của thành phố Nam Định và các huyện lân cận hấp dẫn nhất?

- a. Cảnh quan môi trường    b. Giá trị văn hóa lịch sử    c. Hệ thống các dịch vụ.

**Câu hỏi 5:** Xin quý khách vui lòng cho biết trong các điểm tham quan tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận, nơi nào du khách lưu lại lâu nhất?

- a. Đền chùa tháp Phổ Minh                      b. Đền thờ Trần Hưng Đạo  
c. Cột cờ Nam Định                      d. Chùa Vọng Cung  
e. Đền Bảo Lộc

**Câu hỏi 6:** Xin quý khách vui lòng cho biết thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên tại điểm du lịch?

- a. Rất thân thiện                      b. Thân thiện                      c. Bình thường                      d. Không thân thiện.

**Câu hỏi 7:** Xin quý khách vui lòng cho biết về chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị của hệ thống tại điểm du lịch?

- a. Rất hiện đại                      b. Hiện đại                      c. Bình thường                      d. Nghèo nàn.

**Câu hỏi 8:** Xin quý khách vui lòng cho biết về đây là lần thứ mấy du khách đến điểm du lịch tại thành phố Nam Định?

- a. Lần thứ nhất                      b. Lần thứ hai                      c. Nhiều lần.

Quý khách có gợi ý gì để tổ chức tham quan tuyến du lịch này có sức hấp dẫn:

.....  
.....



*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

**Một số hình ảnh về các di tích lịch sử văn hoá tại điểm du lịch thành phố Nam Định và các huyện lân cận.**



**Thành Nam Định xưa.**



**Nhà hát 3 – 2**



**Tượng đài Trần Hưng Đạo**



**Cột cờ Nam Định**



**Đền Trần**



**Đền Thiên Trường, Đền Cố Trạch**



**Chùa Phổ Minh**



**Đền Bảo Lộc**

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---



**Chùa Cổ Lễ**

**Danh mục một số khách sạn, nhà hàng tại Nam Định**

*Khách sạn Vị Hoàng*

Địa chỉ: 153 Nguyễn Du – Thành phố Nam Định

Tel: 0350. 3849 290

Fax: (84- 350) 3646704

*Khách sạn Công Đoàn*

Địa chỉ: 121 Lê Hồng Phong – Thành phố Nam Định

Tel: 0350. 3841 124

*Khách sạn Sơn Nam*

Địa chỉ: 26 Lê Hồng Phong – Thành phố Nam Định

Tel: 0350. 3645 617

*Khách sạn Giao Tế*

Địa chỉ: 386 Hàn Thuyên – Thành phố Nam Định

Tel: 0350. 3649 388

*Khách sạn Thanh Phong*

Địa chỉ: Khu Đền Trần – Phường Lộc Vượng – Thành phố Nam Định

Tel: 0350. 3682 052

*Khách sạn Phú Mỹ*

Địa chỉ: 36 Lê Hồng Phong – Thành phố Nam Định

Tel: 0350. 3848 188

*Khách sạn Đại Lộc*

Địa chỉ: 20 Đường Nguyễn Văn Trỗi – Thành phố Nam Định

Tel: 0350. 3529 222

*Khách sạn Najimex*

Địa chỉ: 10 Trần Đăng Linh – Thành phố Nam Định

Tel: 0350.3845 146

*Khách sạn Hoàng Gia*

Địa chỉ: Km 2 đường 21 Nam Vân – Thành phố Nam Định

Tel: 0350.3859 417

*Khách sạn Hoàng Nguyên*

Địa chỉ: Quốc lộ 10 – Thành phố Nam Định

Tel: 0350.3680 445

*Khách sạn Phương Nam*

Địa chỉ: Cầu Gia Lộc An – Thành phố Nam Định

Tel: 0350.3700041

*Khách sạn Ngọc Linh Dương*

Địa chỉ: 295 - 297 Trần Thái Tông – Lộc Vượng – Thành phố Nam Định

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

**Tel: 0350.3681 106**

*Khách sạn Sao Mai*

Địa chỉ: Km2 đường 21 Nam Vân – Thành phố Nam Định

**Tel: 0350. 3859 499**

*Khách sạn Linh Trang*

Địa chỉ: 62 Trần Nhân Tông – Văn Miếu – Thành phố Nam Định

**Tel: 0350. 3831 345**

*Khách sạn Hội An*

Địa chỉ: Km 11 đường 10 Vụ Bản

**Tel: 0350. 3991099**

*Khách sạn Thuỳ Dương*

Địa chỉ: Dinh Tân – Yên Bằng – Ý Yên

**Tel: 0350. 3952 888**

*Khách sạn Bảo Sơn Hà*

Địa chỉ: Quốc lộ 10 Mỹ Tân – Mỹ Lộc – Nam Định

**Tel: 0350. 3646 689**

*Khu du lịch sinh thái Núi Ngãm*

Địa chỉ: Núi Ngãm – Minh Tân – Vụ Bản

**Tel: 0350. 3996 099**

*Khách sạn Sài Gòn Kim Liên*

Địa chỉ: 25 Quang Trung – Thành phố Nam Định

**Tel: 0350. 3838 899**

*Khách sạn Minh Hải*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3374 639**

*Khách sạn Trường Cửu*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3893 192**

*Khách sạn Minh Hồng I*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3893 162**

*Khách sạn Minh Hồng II*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3893 467**

*Khách sạn Minh Hồng III*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3747 747**

*Khách sạn Sài Gòn*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

**Tel: 0350. 3747 612**

*Khách sạn Hải Dương*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3747 989**

*Khách sạn Ánh Dương*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3748 818**

*Khách sạn Minh Thu*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3893 127**

*Khách sạn Ngọc Khánh*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3748 999**

*Khách sạn Mặt trời mọc*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3893 846**

*Khách sạn Hoàng Gia*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3893 559**

*Khách sạn Minh Hạnh*

Địa chỉ: Thị trấn Quất Lâm – Giao Thủy

**Tel: 0350. 3893 318**

*Khách sạn Kim Ngưu*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu

**Tel: 0350. 3876 704**

*Khách sạn Công Đoàn*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu

**Tel: 0350. 3876 033**

*Khách sạn Hải Âu*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu

**Tel: 0350. 3876 251**

*Khách sạn Thăng Long*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu

**Tel: 0350. 3876 444**

*Khách sạn Hoàng Anh*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu

**Tel: 0350. 3797 637**

*Khách sạn Huy Anh*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu



*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

**Tel: 0350. 3797 629**

*Khách sạn Hồng Quang*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu

**Tel: 0350. 3876 457**

*Khách sạn Thiên Long*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu

**Tel: 0350. 3876 084**

*Khách sạn Hương Biển*

Địa chỉ: Thị trấn Thịnh Long – Hải Hậu

**Tel: 0350. 3797 359**

*Làng Văn hoá ẩm thực Hoàng Gia*

Địa chỉ: Km 2 Đường Đặng Xuân Bảng – TP Nam Định

**Tel: 0350. 2240 663**

Fax: 0350. 3859 663

Email: [intech.nd@hn.vn.vn](mailto:intech.nd@hn.vn.vn)

Website: [www.hoanggiaresort.com/www.caycanhhoanggia.com](http://www.hoanggiaresort.com/www.caycanhhoanggia.com)

*Nhà hàng Cánh Diều Vàng*

Địa chỉ: Khu công nghiệp Mỹ Trung – TP Nam Định

**Tel: 0350. 3500 577 – 0350. 3819 747**

*Nhà hàng Minh Chung*

Địa chỉ: Đường 10 Lộc Vượng Mỹ Phúc

**Tel: 0350. 3819 566**

*Nhà hàng Thuỳ Dương*

Địa chỉ: 115 Nguyễn Đức Thuận

**Tel: 0350. 3635 526**

*Nhà hàng Vân Long*

Địa chỉ: 94 Nguyễn Đức Thuận

**Tel: 0350. 3647 946**

*Nhà hàng Thủy Tạ*

Địa chỉ: Công viên Hồ Vị Xuyên – TP Nam Định

**Tel: 0350. 3839 160**

*Nhà hàng Thiên Phú*

Địa chỉ: Quốc lộ 10 Lộc Vượng – TP Nam Định

**Tel: 0350. 3680 472**

*Nhà hàng Phương Nguyên*

Địa chỉ: 289 Đặng Xuân Bảng (Cách cầu Đò quan 500m)

**Tel: 0912.567567**

*Nhà hàng Nam Thái*

Địa chỉ: Số 5 đường Thái Bình – TP Nam Định

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

**Tel: 0350. 3639 955**

*Nhà hàng Thủy Trinh*

Địa chỉ: Ngõ 130 đường Hồ Truyền Thống – TP Nam Định

**Tel: 0350. 3861 057**

*Nhà hàng Thành Công*

Địa chỉ: 158 Hàng Thao – TP Nam Định

**Tel: 0350. 3849 002**

*Nhà hàng Minh Long*

Địa chỉ: 162 Hàng Thao

**Tel: 0350. 3847 784**

*Nhà hàng Vườn Cau*

Địa chỉ: Ngã ba đường 21 Trường cao đẳng lái xe

**Tel: 0350. 3857 905**

*Hoa Viên Quán*

Địa chỉ: Công viên văn hoá Tức Mặc – Lộc Vượng – TP Nam Định

**Tel: 0350. 3860 219**

*Nhà hàng Thu Thủy*

Địa chỉ: Km 2 Đặng Xuân Bảng

**Tel: 0350. 3600 794**

*Nhà hàng Dân tộc*

Địa chỉ: 39 Trần Nhân Tông – TP Nam Định

**Tel: 0946.218682**

*Nhà hàng Đò Quan*

Địa chỉ: Km 2 Đặng Xuân Bảng

**Tel: 0350. 3859 395**

*Nhà hàng Thanh Chức*

Địa chỉ: 30 Phan Đình Phùng – Mỹ Lộc – Nam Định

**Tel: (84-350) 384 7937**

*Nhà hàng Anh Tuấn*

Địa chỉ: 58 Điện Biên – Mỹ Lộc – Nam Định

**Tel: (84-350) 384 4311**

*Nhà hàng Cửa Đông*

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo – Mỹ Lộc – Nam Định

**Tel: (84-350) 384 9369**

*Nhà hàng Ga Nam Định*

Địa chỉ: Ga huyện Mỹ Lộc – Nam Định

**Tel: (84-350) 384 9992**

*Nhà hàng Hoa Hồng*

Địa chỉ: 72 Hàng Sắt – Mỹ Lộc – Nam Định

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

**Tel: (84-350) 384 9829**

*Nhà hàng Hương Giang*

**Địa chỉ: 58 Trần Phú – Mỹ Lộc – Nam Định**

**Tel: (84-350) 384 9086**

**Danh mục các nơi vui chơi giải trí, mua sắm tại Nam Định**

*Trung tâm điện ảnh Sinh Viên*

**Địa chỉ: 512 Trường Chinh – TP Nam Định**

*Rạp Tháng Tám*

**Địa chỉ: 189 Trần Hưng Đạo – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350. 3 849 690**

*Rạp Bình Minh*

**Địa chỉ: 193 Trần Hưng Đạo – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350.3 843 42**

*Rạp Kim Đồng*

**Địa chỉ: Phố Hàng Đồng – TP Nam Định**

*Cafe 137*

**Địa chỉ: Phố Lê Hồng Phong – TP Nam Định**

*Cafe Trung Nguyên*

**Địa chỉ: Ngõ Văn Nhân – Hoàng Văn Thụ – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350.3 835 399**

*Cafe Hương Vị Xuyên*

**Địa chỉ: Phố Nguyễn Du (cạnh Nhà Văn hóa 3/2) – TP Nam Định**

*Cafe Côn*

**Địa chỉ: Phố Hoàng Văn Thụ – TP Nam Định**

*Cafe Newland*

**Địa chỉ: 217 Đường Bái – Hồ Truyền Thống – TP Nam Định**

*Cafe Phương Linh*

**Địa chỉ: Phố Vị Hoàng – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350. 3 643 369**

*Chợ Rông*

**Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo – TP Nam Định**

*Chợ Mỹ Tho*

**Địa chỉ: Đường Thành Chung – TP Nam Định**

*Chợ Lý Thường Kiệt*

**Địa chỉ: Đường Lý Thường Kiệt – TP Nam Định**

*Siêu Thị Thành Nam*

**Địa chỉ: 41 Đường Điện Biên – TP Nam Định**

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

**Điện thoại: 0350. 3 831 485**

*Siêu thị Bách Đại*

**Địa chỉ: 46 Trần Hưng Đạo– TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350. 3 849 995**

*Siêu Thị Thăng Long*

**Địa chỉ: 67 Lê Hồng Phong – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350. 3 489 366**

*Cửa hàng giới thiệu sản phẩm chăn ga – gối Sông Hồng*

**Địa chỉ: 112 Đường Trần Đăng Ninh – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350. 3 837 975**

*Kẹo Sùi Châu Kim Thành Hoa*

**Địa chỉ: 122 Minh Khai – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350. 3 642 940- 0904. 911 411**

*Kẹo Sùi Châu Nguyễn Hương*

**Địa chỉ: 12 Hàng Sắt – TP Nam Định**

*Bánh gai Bà Thi*

**Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo – TP Nam Định**

(Nguồn: Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch Nam Định)

**Danh mục một số công ty du lịch trên địa bàn Nam Định**

1. Công ty cổ phần du lịch Tasco

**Địa chỉ: Số 20 đường đi Hà Nội – TP. Nam Định**

**Điện thoại: 0350.676165 / 0903.233 343**

2. Công ty du lịch Sơn Hà

**Địa chỉ: 50/491 Trần Nhân Tông – TP. Nam Định**

**Điện thoại: 0350.837779 / 0913.012.165**

3. Công ty CP TM – DL Hoà Bình

**Địa chỉ: 75 Nguyễn Hiền – TP. Nam Định**

**Điện thoại: 0350. 834025**

4. Công ty TNHH Du lịch Công đoàn Nam Định

**Địa chỉ: 121 Lê Hồng Phong – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350.844307**

5. Công ty cổ phần du lịch Nam Định

**Địa chỉ: 151 Nguyễn Du – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350.849 297**

6. Công ty TNHH Hương Việt

**Địa chỉ: Tổ 3 Miền Đệ Tứ – Phường Lộc Hạ – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350.647 135 / 0945379994**

7. Công ty TNHH du lịch Tân Việt

**Địa chỉ: Số 11 Tổ 1 Phường Thống Nhất – TP Nam Định**

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại thành phố Nam Định và các huyện lân cận với du khách*

---

**Điện thoại: 0350.3639 247**

8. Công ty TNHH du lịch Minh Kháng

**Địa chỉ: Lô 31 – Thửa 73 – Khu Đô thị Hoà Vượng**

**Điện thoại: 0350.3832 555**

9. Công ty Cổ phần Sơn Nam

**Địa chỉ: 26 Lê Hồng Phong – TP Nam Định**

**Điện thoại: 0350.3211 318 / 0912592682**

**Lễ tân: 0350.3848 917**